CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 1111/2026/CBTT-HHP	
V/v: Công bố thông tin	*Hải Phòng, ngày 11 tháng 11 năm 2026*

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- **Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh;**
- **Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước.**

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần HHP GLOBAL
   - Mã chứng khoán: HHP
   - Địa chỉ trụ sở chính: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam (Địa chỉ cũ: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam).
   - Điện thoại: (84-225) 324 6789
   - Email: info@hhpglobaljsc.com
2. Nội dung thông tin công bố:
   - Công ty Cổ phần HHP GLOBAL công bố phát hành **Báo cáo ESG 2025** (Environmental - Social - Governance) - phiên bản Tiếng Việt và Tiếng Anh - thể hiện cam kết của Công ty đối với chiến lược phát triển bền vững và hướng tới mục tiêu Net Zero.
3. Thông tin này được công bố đồng thời trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL vào ngày 11/11/2026 tại đường dẫn: https://hhpglobaljsc.com/quan-he-co-dong/.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Tài liệu đính kèm:
- Báo cáo ESG năm 2025.

NGƯỜI UỶ QUYỀN CBTT

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Nguyễn Thu Hiền

Signature Not Verified
Ký bởi: Công ty Cổ phần HHP Global
Ký ngày: 13/11/2026 10:34:40

HHP GLOBAL
Hãy Sống Xanh!



CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Cam kết bền vững thấm sâu từng thớ giấy

BÁO CÁO ESG 2025



THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ CÔNG TY

Tên Công ty	CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL
Đăng ký kinh doanh	Số 0201282851, thay đổi lần thứ 16, do Sở Tài chính TP. Hải Phòng cấp ngày 17 tháng 09 năm 2026.
Niêm yết cổ phiếu	HHP - niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE)
Ngành nghề	Giấy & sản phẩm giấy - Giấy bao bì công nghiệp
Trụ sở chính	Số 194 đường Kiều Hạ, phường Đông Hải, TP. Hải Phòng, Việt Nam
Địa điểm nhà máy	Lô CN2, CCN thị trấn Tiên Lãng, Xã Tiên Lãng, TP. Hải Phòng, Việt Nam
Website	www.hhpglobaljsc.com
Email	info@hhpglobaljsc.com
Hotline	(+84) 225 324 6789





TỔNG QUAN BÁO CÁO ESG 2025

KỲ BÁO CÁO VÀ PHẠM VI BÁO CÁO

Báo cáo bao quát giai đoạn từ **01/01/2025 đến 31/12/2025**, phù hợp với chu kỳ báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL. Phạm vi báo cáo tập trung vào **Công ty mẹ và hoạt động tại Nhà máy HHPPaper Hải Phòng**; các đơn vị khác trong hệ sinh thái HHP không thuộc phạm vi báo cáo, trừ khi được nêu rõ. Phạm vi này được duy trì nhất quán với Báo cáo ESG năm 2024.

HHP dự kiến từng bước mở rộng phạm vi báo cáo ESG ra toàn hệ sinh thái khi hệ thống dữ liệu nội bộ đáp ứng yêu cầu về tính đầy đủ, nhất quán và khả năng truy xuất.

KHUNG BÁO CÁO

Báo cáo ESG 2025 được lập **có tham chiếu Tiêu chuẩn GRI và Tiêu chuẩn SASB dành cho ngành Bột giấy & Sản phẩm giấy**.

Nội dung báo cáo đồng thời tham chiếu các yêu cầu công bố thông tin áp dụng đối với doanh nghiệp niêm yết và bối cảnh pháp lý của Việt Nam liên quan đến ESG, môi trường và khí hậu.

TÍNH TOÀN VẸN DỮ LIỆU & THẨM ĐỊNH ĐỘC LẬP

Tiếp nối Báo cáo ESG đầu tiên năm 2024, Báo cáo ESG 2025 được Ban Lãnh đạo HHP phê duyệt và được xây dựng trên nền tảng dữ liệu ESG có khả năng truy xuất, trong đó **kiểm kê KNK năm 2025 đã được thẩm định độc lập**.

Kiểm kê khí nhà kính (KNK) năm 2025 được lập theo **ISO 14064-1:2018**, với hỗ trợ kỹ thuật của Công ty Cổ phần **TEAMSUSTAiN VN** và được **True Quality Certifications (TQC)** thực hiện thẩm định độc lập với mức đảm bảo có giới hạn theo **ISAE 3410**, có tham chiếu **ISO 14064-3**.

QUẢN TRỊ & TRUY XUẤT DỮ LIỆU ESG

Dữ liệu ESG được thu thập và quản lý thông qua **ESG Data Engine**, kết nối từng chỉ tiêu với hồ sơ nguồn và bộ phận chịu trách nhiệm, qua đó tăng cường **khả năng truy xuất, tính nhất quán và trách nhiệm giải trình**.

Kiểm kê KNK năm 2025 được lập theo **ISO 14064-1:2018** và được TQC thực hiện **đảm bảo có giới hạn theo ISAE 3410**, có tham chiếu ISO 14064-3.

Phát thải tránh được từ **việc chuyển hướng giấy phế liệu khỏi kịch bản chôn lấp và từ điện mặt trời** được công bố **độc lập** và **không được khấu trừ khỏi phát thải Phạm vi 1, 2 hoặc 3; không được coi là bù trừ carbon, tín chỉ carbon hoặc phát thải ròng**.

Đầu mối liên hệ: Thư ký Tiểu ban ESG
Email: info@hhpglobaljsc.com

MỤC LỤC

Mỗi chương và tiểu mục đều được đánh số và quy chiếu tới các tiêu chuẩn GRI và tiêu chuẩn SASB Bột giấy & Sản phẩm giấy (RR-PP) tương ứng.

CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU HHP GLOBAL

1.1 Lời mở đầu 8

1.2 Sứ mệnh & tầm nhìn của HHP 12

1.3 Sáu giá trị cốt lõi của HHP GLOBAL 13
GRI 2-23

1.4 Hành trình phát triển 13

1.5 Thông điệp của Chủ tịch HĐQT 14
GRI 2-22

1.6 Thông điệp của Tổng Giám đốc (CEO) 15
GRI 2-22

1.7 Điểm nhấn & dấu mốc ESG năm 2025 16

1.8 Chứng nhận, ghi nhận & dấu mốc quản trị 18

CHƯƠNG 2: TỔ CHỨC & MÔ HÌNH KINH DOANH

2.1 Hệ sinh thái HHP GLOBAL 20
GRI 2-1, 2-2, 2-6

2.2 Cơ cấu quản trị của HHP GLOBAL 21
GRI 2-9

2.3 Mô hình kinh doanh: Kinh tế tuần hoàn trong chuỗi giá trị 22
GRI 2-6

2.4 Từ giấy phế liệu đến giấy bao bì: Chuỗi giá trị tuần hoàn 23
GRI 2-6

2.5 Tích hợp ESG trong mô hình sản xuất tuần hoàn 24
GRI 2-6

2.6 Ba vòng tuần hoàn: xơ sợi - năng lượng - nước 25
GRI 301-2, 306-2

2.7 Sản phẩm & thị trường chính 26
GRI 2-6 · RR-PP-000.B

CHƯƠNG 3: CHIẾN LƯỢC, QUẢN TRỊ & TÍNH TRỌNG YẾU

3.1 Chiến lược phát triển bền vững & cách tiếp cận ESG 28
GRI 2-23, 2-24

3.2 Mục tiêu ESG 2025–2030 & kết quả nổi bật 2025 29
GRI 3-3

3.3 Lộ trình Net Zero 30
GRI 3-3 · RR-PP-110a.2

3.4 Khung quản trị ESG 31
GRI 2-9, 2-12, 2-13

3.5 Quản lý dữ liệu ESG & quy trình báo cáo 32
GRI 2-4, 2-5, 2-14

3.6 Gắn kết các bên liên quan 33
GRI 2-29

3.7 Đánh giá vấn đề ESG trọng yếu 2025 34-39
GRI 3-1, 3-2, 3-3

CHƯƠNG 4: TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG - QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN & GIẢM TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

4.1 Quản lý môi trường: Toàn cảnh năm 2025 41
GRI 3-3

4.2 Kiểm kê & quản lý phát thải KNK 42-43
GRI 305-1, 305-2, 305-3, 305-4 · RR-PP-110a.1

4.3 Quản lý năng lượng: Lò hơi & hệ thống hơi là trọng tâm 44
GRI 302-1, 302-3 · RR-PP-130a.1

4.4 Năng lượng tái tạo & điện mặt trời 45
GRI 302-1 · RR-PP-130a.1

4.5 Tài nguyên nước & quản lý nước thải 46
GRI 303-1, 303-2, 303-3, 303-4, 303-5 · RR-PP-140a.1, 140a.2

4.6 Nguyên liệu tái chế & sử dụng vật liệu tuần hoàn 47
GRI 301-1, 301-2 · RR-PP-430a.2

4.7 Quản lý chất thải: Tăng cường thu hồi & tái sử dụng nội bộ 48
GRI 306-1, 306-2, 306-3, 306-5

4.8 Rủi ro & cơ hội liên quan đến biến đổi khí hậu 49
GRI 201-2 · RR-PP-140a.2

4.9 Lộ trình môi trường: Trọng tâm 2026 & định hướng đến 2030 50
GRI 3-3 · RR-PP-140a.2

MỤC LỤC

Mỗi chương và tiểu mục đều được đánh số và quy chiếu tới các tiêu chuẩn GRI và tiêu chuẩn SASB Bột giấy & Sản phẩm giấy (RR-PP) tương ứng.

CHƯƠNG 5: TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI - CON NGƯỜI & CỘNG ĐỒNG

5.1 Quản trị con người & hồ sơ nhân sự — 52
GRI 2-7, 405-1

5.2 Việc làm, quyền lợi & phúc lợi người lao động — 53
GRI 401-2

5.3 An toàn & sức khoẻ nghề nghiệp — 54
GRI 403-1, 403-2, 403-3, 403-5, 403-6, 403-9, 403-10

5.4 Đào tạo & phát triển năng lực — 55
GRI 404-1, 404-2

5.5 Văn hoá doanh nghiệp & gắn kết người lao động — 56
GRI 2-23, 2-26

5.6 Đa dạng & Hoà nhập — 57
GRI 405-1

5.7 Đóng góp cho cộng đồng & kinh tế địa phương — 58
GRI 203-2, 413-1

5.8 Mối quan tâm của các bên liên quan — 59
GRI 2-16, 2-25

CHƯƠNG 6: QUẢN TRỊ & MINH BẠCH

6.1 Vai trò HĐQT trong quản trị & giám sát ESG — 61
GRI 2-12, 2-17

6.2 Tiểu ban ESG: Từ xây dựng năng lực đến tăng cường vai trò điều phối & giám sát — 62
GRI 2-9, 2-13

6.3 Quản lý rủi ro: Tích hợp vào quản trị doanh nghiệp — 62
GRI 2-12

6.4 Đạo đức kinh doanh & chống tham nhũng — 63
GRI 205-2, 205-3

6.5 Minh bạch, tuân thủ & trách nhiệm dữ liệu — 64
GRI 2-27

CHƯƠNG 7: ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ & CHUYỂN ĐỔI SỐ

7.1 Công trình xanh LEED Silver & Hạ tầng vận hành bền vững — 66
RR-PP-130a.1

7.2 Nhà máy thông minh & chuyển đổi số — 67
GRI 3-3

7.3 Quản trị dữ liệu có trách nhiệm: Tăng cường khả năng truy xuất & kiểm chứng — 68
GRI 3-3

CHƯƠNG 8: CHUỖI CUNG ỨNG BỀN VỮNG & CÓ TRÁCH NHIỆM

8.1 Chuỗi cung ứng trong nước & quản lý nhà cung cấp — 70
GRI 204-1 · RR-PP-430a.2

8.2 Nhà cung cấp có trách nhiệm: từ chất lượng đến ESG & truy xuất nguồn gốc — 71
GRI 2-28, 308-1, 414-1 · RR-PP-430a.1

CHƯƠNG 9: TỪ KẾT QUẢ 2025 ĐẾN HÀNH TRÌNH TIẾP THEO

9.1 So sánh kết quả môi trường 2024-2025 (E) — 73
GRI 302-1, 302-3, 303-3, 305-4, 306-3 · RR-PP-000.B

9.2 So sánh kết quả xã hội & quản trị 2024-2025 (S & G) — 74
GRI 2-7, 2-9, 403-9, 404-1, 405-1, 413-1

9.3 Ưu tiên ESG & Kế hoạch hành động năm 2026 — 75
GRI 3-3 · RR-PP-110a.2

9.4 Bản đồ đóng góp SDGs — 76
GRI 302, 303, 304, 305, 306 (~SDG 6, 7, 12, 13, 14, 15); GRI 207 (~SDG 1, 8, 16); GRI 202, 203, 401, 404, 405 (~SDG 4, 5, 8, 10)

9.5 Lời kết — 77
GRI 2-22

PHỤ LỤC

Tuyên bố đảm bảo độc lập (bản gốc tiếng Anh & bản dịch tiếng Việt) — 78-82
GRI 2-5

Phụ lục A: Thuật ngữ & từ viết tắt — 83

Phụ lục B: Chỉ mục nội dung GRI — 84-85
GRI 1: Foundation 2021

Phụ lục C: Chỉ mục SASB, Thông tin báo cáo — 86
Các chỉ số RR-PP



NHỮNG CON SỐ NỔI BẬT NĂM 2025

Năm 2025, HHP tăng mạnh sản lượng và doanh thu, đồng thời cải thiện một số chỉ số hiệu quả tài nguyên và cường độ phát thải trên mỗi tấn sản phẩm.

2.504 tỷ đồng

DOANH THU

Tăng ~ 79% so với năm 2024

(Trong đó doanh thu từ bán thành phẩm giấy: ~ 966 tỷ đồng)

0,87 tCO_2td

CƯỜNG ĐỘ PHÁT THẢI KNK

Giảm 6,6% so với năm 2024

96%

GIẤY PHẾ LIỆU TRONG TỔNG NGUYÊN LIỆU ĐẦU VÀO CHÍNH

113.053 tCO_2td

PHÁT THẢI TRÁNH ĐƯỢC ĐƯỢC CÔNG BỐ RIÊNG*

99.560 tấn

SẢN LƯỢNG SẢN XUẤT

Tăng 39,6% so với năm 2024

52,68 tỷ đồng

LỢI NHUẬN SAU THUẾ

Gấp 3,1 lần năm 2024

86.244 tCO_2td

TỔNG PHÁT THẢI KNK NĂM 2025

Phạm vi 1, 2 và Phạm vi 3 được lựa chọn

4,27 m^3/ tấn

CƯỜNG ĐỘ SỬ DỤNG NƯỚC

Giảm ~ 25% so với năm 2024

13.664 giờ

TỔNG SỐ GIỜ ĐÀO TẠO

Tương đương 75,1 giờ/người

66,7%

TỶ TRỌNG THÀNH VIÊN NỮ TRONG HĐQT

** Từ chuyển hướng giấy phế liệu khối kịch bản chôn lấp và điện mặt trời; không khấu trừ khối phát thải Phạm vi 1, 2 và 3.*

Phạm vi số liệu theo Báo cáo ESG 2025 của Công ty mẹ và phạm vi hoạt động được công bố; phát thải tránh được được trình bày độc lập và không bù trừ vào tổng phát thải KNK.

HHP GLOBAL

CHƯƠNG 1

GIỚI THIỆU HHP GLOBAL



Tại HHP, phát triển bền vững là nền tảng định hướng cách chúng tôi tăng trưởng, vận hành và tạo ra giá trị dài hạn. HHP hướng tới Net Zero trước năm 2035, đồng thời từng bước tích hợp các nguyên tắc ESG vào đầu tư, sản xuất và quản trị doanh nghiệp.

" HHP GLOBAL - Cam kết bền vững thấm sâu từng thớ giấy"

LỜI MỞ ĐẦU

Đối với HHP GLOBAL, phát triển bền vững không chỉ là một đích đến, mà là nền tảng định hướng cách chúng tôi tăng trưởng, vận hành và tạo ra giá trị dài hạn. Hành trình ấy được dẫn dắt bởi sứ mệnh:

VÌ MỘT THẾ GIỚI XANH - HẠNH PHÚC - THỊNH VƯỢNG

hiện hữu trong lời hứa xuyên suốt mọi sản phẩm chúng tôi làm ra: **"HHP GLOBAL - Cam kết bền vững thấm sâu từng thớ giấy."**

Cam kết ấy được cụ thể hóa bằng mục tiêu dài hạn: **Hướng tới Net Zero trước năm 2035.**

Khát vọng ấy được hình thành từ chính những thách thức của thực tiễn và đặc thù của ngành giấy. Việt Nam nằm trong nhóm mười quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề nhất bởi biến đổi khí hậu trong những năm vừa qua. Chỉ riêng trong năm 2020, bão, lũ và các thảm họa liên quan đến khí hậu đã gây thiệt hại cho đất nước xấp xỉ 10 tỷ USD - tương đương 3,2% GDP và Ngân hàng Thế giới cảnh báo rằng, nếu thiếu vắng những hành động quyết liệt, tổn thất ấy có thể leo thang lên **mức 12–14,5% GDP mỗi năm vào năm 2050.**

Nguồn: Báo cáo Quốc gia về Khí hậu và Phát triển cho Việt Nam, Ngân hàng Thế giới tháng 7, 2022

Điều tạo nên bản sắc của HHP không chỉ là khát vọng, mà còn là cách mô hình kinh doanh và vận hành được xây dựng theo định hướng tuần hoàn, hiệu quả tài nguyên và phát triển dài hạn. Cách tiếp cận của HHP dựa trên **ba nền tảng:**

- Mô hình sản xuất tuần hoàn chủ yếu dựa trên giấy phế liệu thu hồi
- Hiệu quả môi trường và giá trị xã hội từ mô hình tuần hoàn
- Khả năng chống chịu và tính chủ động của chuỗi cung ứng

Ba nền tảng này phản ánh định hướng HHP theo đuổi: **nâng cao năng lực cạnh tranh đồng thời sử dụng tài nguyên hiệu quả và giảm tác động môi trường.**

MÔ HÌNH KINH DOANH XÂY DỰNG TRÊN NGUỒN GIẤY PHẾ LIỆU THU HỒI

Ngay từ khi thành lập năm 2012, HHP đã lựa chọn phát triển sản xuất giấy dựa trên nguyên liệu tái chế, từng bước đầu tư công nghệ, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên và hướng tới mô hình sản xuất có trách nhiệm hơn với môi trường.

Dấu mốc niêm yết trên HNX năm 2018 và chuyển sang HOSE năm 2021 góp phần củng cố nền tảng quản trị, tăng khả năng tiếp cận nguồn lực và tạo điều kiện cho HHP tiếp tục đầu tư, hiện đại hóa và mở rộng năng lực sản xuất.



Nhà máy HHPPaper Hải Phòng (khánh thành tháng 12/2023)



Nhà máy HHPPaper Phú Yên (khánh thành tháng 6/2026).

Đây không chỉ là một lựa chọn về nguyên liệu hay vận hành, mà là một trong những nền tảng tạo nên bản sắc HHP: **phát triển sản xuất trên cơ sở kinh tế tuần hoàn, hiệu quả tài nguyên và trách nhiệm dài hạn.**



TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

"Phát triển bền vững không được tạo nên bởi một quyết định đơn lẻ, mà bởi hàng nghìn lựa chọn đúng được lặp lại mỗi ngày - từ cách chúng ta sử dụng tài nguyên, vận hành nhà máy đến cách chúng ta đối xử với con người và môi trường."

Bà Trần Thị Thu Phương
Tổng Giám đốc HHP GLOBAL

Thông qua việc sử dụng giấy phế liệu thu hồi từ mạng lưới cung ứng làm nguyên liệu sản xuất, HHP đưa xơ sợi trở lại chu trình sử dụng, góp phần giảm nhu cầu nguyên liệu nguyên sinh và thúc đẩy kinh tế tuần hoàn.

Phát thải tránh được được **công bố độc lập** bên cạnh tổng phát thải KNK nhằm phản ánh một lợi ích môi trường bổ sung của mô hình tuần hoàn.

114.684 tấn

Giấy phế liệu được HHP sử dụng làm nguyên liệu sản xuất năm 2025

112.516 tCO_2td

Phát thải tránh được ước tính từ việc chuyển hướng giấy phế liệu khỏi kịch bản chôn lấp

Tổng phát thải KNK năm 2025 thuộc Phạm vi 1, 2 và Phạm vi 3 được lựa chọn

86.244 tCO_2td

(Chú thích: Phát thải tránh được được công bố riêng và không khấu trừ khỏi tổng phát thải Phạm vi 1, 2 và 3; không được coi là bù trừ các-bon, tín chỉ các-bon hoặc phát thải ròng).

Năm 2025, HHP sử dụng **114.684,58 tấn giấy phế liệu** làm nguyên liệu sản xuất. Theo phương pháp luận của Báo cáo kiểm kê KNK, lượng phát thải tránh được ước tính từ việc chuyển hướng lượng giấy này khỏi kịch bản chôn lấp là **112.516,31 tCO_2td**

HHP công bố song song **86.244,04 tCO_2td tổng phát thải KNK** và **113.053,95 tCO_2td tổng phát thải tránh được** từ giấy phế liệu và điện mặt trời. Hai chỉ tiêu phản ánh hai khía cạnh khác nhau và **không được bù trừ cho nhau.**

Không kém phần quan trọng là những tác động vượt ra ngoài phạm vi carbon. Việc ưu tiên nguồn giấy phế liệu trong nước góp phần duy trì hoạt động của mạng lưới thu gom và tạo thêm giá trị kinh tế trong chuỗi cung ứng nội địa.

HHP nhìn nhận một chuỗi cung ứng ổn định, có trách nhiệm và tạo giá trị cho các bên tham gia là một phần quan trọng của phát triển bền vững.





KHẢ NĂNG CHỐNG CHỊU TỪ MÔ HÌNH SẢN XUẤT TUẦN HOÀN

Trong bối cảnh chuỗi cung ứng toàn cầu ngày càng biến động, việc duy trì tỷ trọng cao nguồn giấy phế liệu trong nước giúp HHP **giảm phụ thuộc vào nhập khẩu, tăng tính chủ động và khả năng thích ứng của chuỗi cung ứng.**

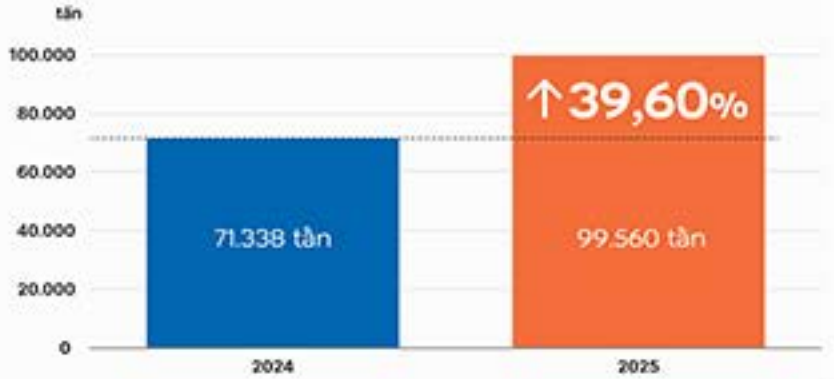
Ưu tiên nguồn giấy phế liệu trong nước góp phần rút ngắn chuỗi cung ứng, giảm phụ thuộc vào nhập khẩu và nâng cao khả năng chủ động trước biến động logistics và nguồn cung.

Năm 2025, sản lượng đạt **99.560 tấn**, tăng **39,60%** so với năm 2024; trong khi cường độ phát thải KNK giảm **6,6%**, từ khoảng **0,93 xuống 0,87 tCO_2td/sản phẩm**.

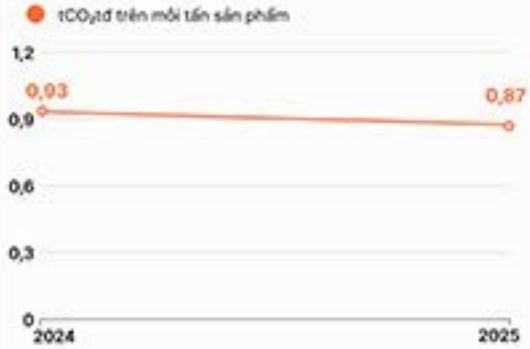
Kết quả này cho thấy HHP đã cải thiện hiệu quả phát thải trên mỗi tấn sản phẩm trong quá trình tăng trưởng.

Kết quả này phản ánh định hướng HHP đang theo đuổi: **tăng trưởng đi cùng với nâng cao hiệu quả tài nguyên và giảm cường độ tác động môi trường.**

Biểu đồ so sánh tổng sản lượng sản phẩm giấy bao bì năm 2024 & năm 2025



Biểu đồ so sánh cường độ phát thải khí nhà kính tổng thể năm 2024 & 2025



TỪ CAM KẾT ĐẾN HÀNH ĐỘNG

2023

Hành trình ESG của HHP GLOBAL bắt đầu khi được khơi dậy bởi cổ đông lớn Wardhaven Capital. Thành lập Tiểu ban Phát triển Bền vững (ESG) dưới Hội đồng Quản trị.

TOP 3 Top 3 Cuộc thi Sáng kiến ESG Việt Nam do do Dự án IPSC tổ chức.

TOP 22 Được lựa chọn vào Top 22 doanh nghiệp tham gia Chương trình Hỗ trợ Doanh nghiệp Tiên phong thuộc Dự án IPSC do USAID tài trợ.

2024

HHP xây dựng Báo cáo ESG đầu tiên cho kỳ báo cáo 2024, đặt nền tảng cho việc duy trì công bố ESG hằng năm và từng bước chuẩn hóa hệ thống dữ liệu bền vững.

HHP tiếp tục khai thác hệ thống điện mặt trời áp mái, từng bước gia tăng tỷ trọng năng lượng tái tạo trong cơ cấu điện sử dụng tại nhà máy.

2025

HHP tiếp tục cụ thể hóa định hướng Net Zero trước năm 2035, đồng thời đẩy mạnh hiệu quả sử dụng tài nguyên, tái sử dụng nước và các giải pháp giảm phát thải tại Nhà máy HHPPaper Hải Phòng.

Hoàn thành **Báo cáo kiểm kê KNK năm 2025 theo ISO 14064-1:2018** và được TQC thẩm định độc lập với mức đảm bảo có giới hạn theo ISAE 3410, có tham chiếu ISO 14064-3. Đồng thời, HHP tiếp tục duy trì Báo cáo ESG thường niên có tham chiếu GRI và SASB ngành Bột giấy & Sản phẩm giấy.

Những dấu mốc này phản ánh quá trình chuyển từ cam kết sang quản trị có hệ thống: đo lường, hành động, kiểm chứng và cải tiến liên tục.

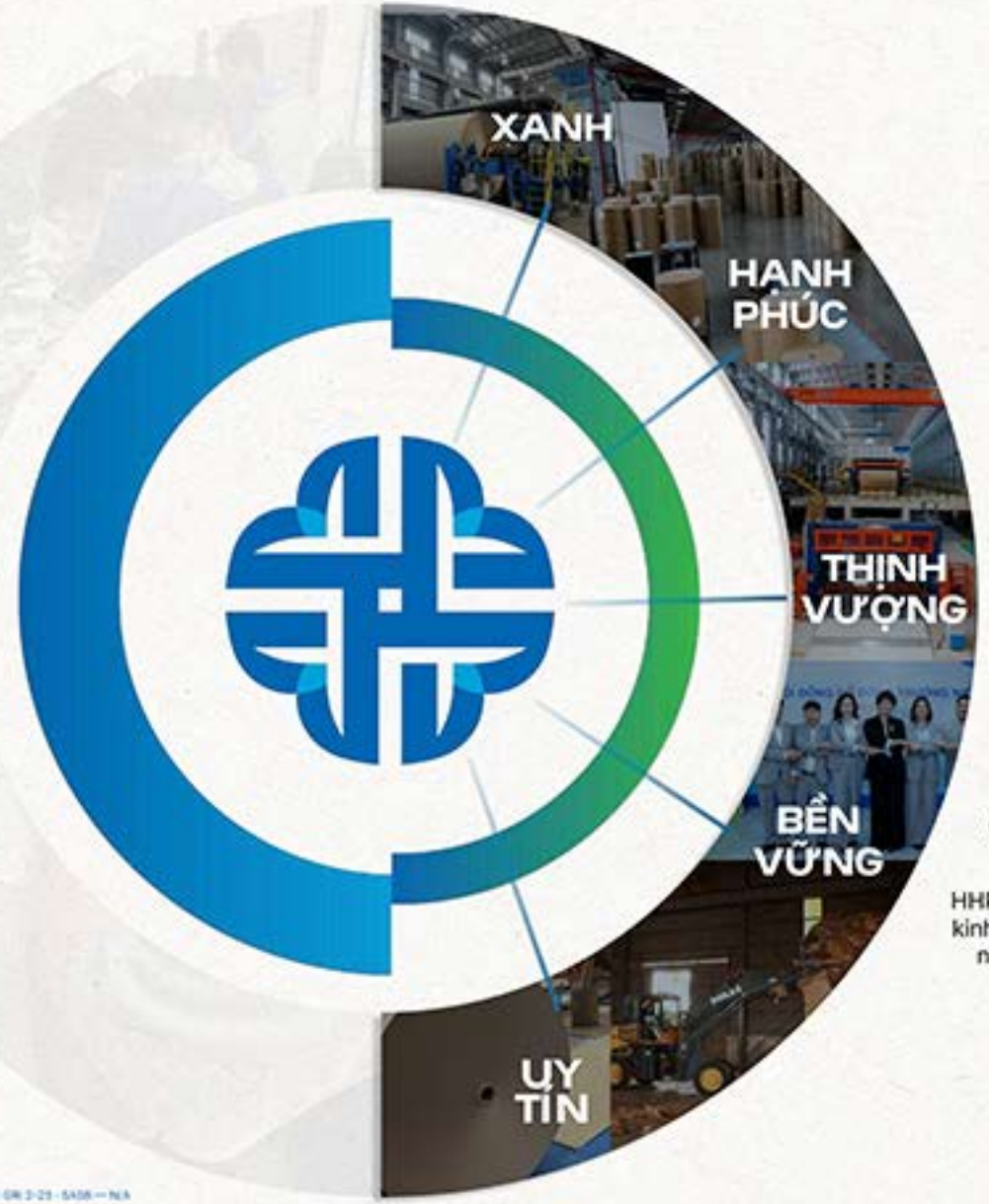
"Phát triển bền vững không phải là một đích đến riêng lẻ, mà là hành trình được tạo nên bởi những lựa chọn đúng, sự đồng lòng và cải tiến không ngừng mỗi ngày của toàn thể đội ngũ HHP."



SỨ MỆNH

Sứ mệnh của HHP GLOBAL là góp phần xây dựng một Thế giới **XANH – HẠNH PHÚC – THỊNH VƯỢNG** cho tất cả mọi người – cho chúng ta hôm nay và cho thế hệ mai sau.

Khát vọng này luôn ẩn chứa trong trái tim mỗi thành viên của đại gia đình HHP, bởi vậy mà chúng tôi không ngừng nỗ lực học hỏi, phát triển và vươn lên. Chúng tôi lựa chọn tâm thế phụng sự để mang đến cho các đối tác, bạn hàng, cổ đông và tất cả những người đồng hành cùng chúng tôi một **CUỘC SỐNG XANH** và **CÙNG NHAU**, chúng ta làm cho Thế giới này trở nên Tốt đẹp hơn mỗi ngày.



TẦM NHÌN

HHP GLOBAL trở thành Hệ sinh thái **Xanh - Hạnh phúc - Thịnh vượng**

Phát triển bền vững hàng đầu tại Việt Nam - một thương hiệu Việt uy tín trong chuỗi cung ứng Toàn cầu

HHP GLOBAL luôn nỗ lực phụng sự, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống con người và luôn tiên phong trong các hoạt động gìn giữ, bảo vệ môi trường.

Với các cam kết mạnh mẽ thực hành ESG, hệ sinh thái HHP GLOBAL bao gồm nhiều doanh nghiệp trong chuỗi cung ứng sẽ cung cấp các sản phẩm, dịch vụ chất lượng cao và thân thiện với môi trường.

HHP GLOBAL luôn sẵn sàng kết nối, chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức, nguồn lực để hỗ trợ nhau cùng phát triển và trao đi giá trị cho cộng đồng.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI



HÀNH TRÌNH PHÁT TRIỂN:

Từ cuộn giấy đầu tiên đến mô hình sản xuất giấy tuần hoàn và báo cáo KNK được đảm bảo



THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý cổ đông, Quý khách hàng, Quý đối tác và toàn thể Người lao động HHP GLOBAL,

Hai năm trước, khi HHP GLOBAL công bố định hướng phát triển bền vững và cam kết thực hành ESG, đó là một lời hứa về cách chúng tôi lựa chọn để tăng trưởng. Đến năm 2025, cam kết ấy từng bước được chuyển hóa thành **mục tiêu, dữ liệu, hành động và trách nhiệm giải trình.**

Năm 2025, sản lượng tăng 39,6%, trong khi cường độ sử dụng nước và cường độ phát thải KNK trên mỗi tấn sản phẩm đều giảm. Những kết quả này cho thấy HHP đang từng bước **nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên và giảm cường độ phát thải trong quá trình tăng trưởng.**

Một dấu mốc quan trọng trong năm 2025 là việc HHP hoàn thành kiểm kê KNK theo ISO 14064-1:2018 và được thẩm định độc lập với mức đảm bảo có giới hạn theo ISAE 3410. Với Hội đồng Quản trị, đây không chỉ là yêu cầu báo cáo, mà là nền tảng để **đo lường đúng, quản trị tốt hơn và nâng cao trách nhiệm giải trình.**



"Giá trị bền vững không chỉ nằm ở những gì doanh nghiệp tạo ra hôm nay, mà còn ở những gì chúng ta gìn giữ cho ngày mai."

96%

Nguyên liệu đầu vào chính là giấy phế liệu, phản ánh nền tảng tuần hoàn trong mô hình sản xuất của HHP.

Nền tảng của những kết quả ấy là mô hình kinh doanh mà tính tuần hoàn được tích hợp ngay trong sản phẩm và quy trình sản xuất. Mô hình này được củng cố bởi đầu tư vào công trình xanh, tự động hóa, điện mặt trời, tái sử dụng nước và quản trị dữ liệu nhằm nâng cao hiệu quả tài nguyên và giảm tác động môi trường.

HHP GLOBAL hướng tới **Net Zero trước năm 2035.** Để hiện thực hóa mục tiêu này, HĐQT sẽ tiếp tục giám sát lộ trình giảm phát thải, hiệu quả sử dụng tài nguyên và chất lượng dữ liệu ESG trên cơ sở đo lường và minh bạch. Hội đồng Quản trị cam kết tiếp tục **định hướng, giám sát và yêu cầu trách nhiệm thực thi**, đồng thời duy trì công bố minh bạch về những kết quả đã đạt được và những vấn đề HHP còn phải cải thiện.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi trân trọng cảm ơn Quý cổ đông, khách hàng, đối tác và toàn thể người lao động đã luôn tin tưởng, sát cánh cùng HHP. Tôi cũng đặc biệt trân trọng những người thu gom giấy phế liệu - những mắt xích thầm lặng nhưng thiết yếu, góp phần đưa giấy đã qua sử dụng trở lại sản xuất và duy trì hoạt động của mạng lưới thu gom trong nền kinh tế tuần hoàn. **Chính những đóng góp bền bỉ ấy góp phần làm nên một HHP phát triển có trách nhiệm hơn hôm nay và bền vững hơn cho ngày mai.**

Mọi quyết định của HHP đều hướng về một sứ mệnh chung:
Vì một Thế giới Xanh - Hạnh phúc - Thịnh vượng.
Chúng tôi trân trọng kính mời Quý vị tiếp tục đồng hành cùng HHP trên hành trình ấy.

Trân trọng,

Nguyễn Thị Thu Thủy
Chủ tịch Hội đồng Quản trị HHP GLOBAL

THÔNG ĐIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính thưa Quý cổ đông, Quý khách hàng, Quý đối tác và các đồng nghiệp thân mến của tôi tại HHP GLOBAL,

Ngành giấy là ngành sử dụng nhiều tài nguyên, năng lượng và nước. Vì vậy, chúng tôi tin rằng chuyển đổi xanh phải bắt đầu từ chính cách nhà máy vận hành mỗi ngày. HHP đang từng bước sử dụng tài nguyên hiệu quả hơn, giảm phát thải, tăng tỷ trọng năng lượng tái tạo và thúc đẩy kinh tế tuần hoàn, với **khát vọng đóng vai trò tiên phong trong chuyển đổi xanh của ngành giấy Việt Nam**, hướng tới Net Zero trước năm 2035.

Mỗi tờ giấy đã qua sử dụng không nhất thiết là điểm kết thúc của một vòng đời - nó có thể trở thành nguồn nguyên liệu cho một vòng đời mới.

Năm 2025, sản lượng đạt 99.560 tấn, tăng 39,6%, trong khi cường độ sử dụng nước giảm khoảng 25% và cường độ phát thải KNK giảm 6,6%, xuống 0,87 tCO_2td. Những kết quả này cho thấy **tăng trưởng có thể song hành với việc cải thiện hiệu quả sử dụng tài nguyên và giảm cường độ phát thải.**

Tăng trưởng có ý nghĩa khi mỗi bước đi về phía trước cũng làm chúng ta sử dụng tài nguyên tốt hơn và giảm tác động lên môi trường.



"Phát triển bền vững chỉ thực sự sống khi trở thành cách chúng ta làm việc mỗi ngày - trong từng quyết định, từng ca sản xuất và từng thớ giấy làm ra."

Trong vận hành nhà máy, HHP đang từng bước chuyển đổi cơ cấu nhiên liệu lò hơi theo hướng giảm sử dụng than và tăng tỷ trọng sinh khối, đồng thời mở rộng điện mặt trời và thu hồi phụ phẩm làm nhiên liệu.

↑ 61%
Sinh khối được sử dụng trong năm 2025

↓ 44%
Lượng than sử dụng so với năm 2024

↑ 34%
Sản lượng điện mặt trời áp mái so với năm 2024

61,73%
Chất thải/phụ phẩm thông thường được thu hồi nội bộ làm nhiên liệu lò hơi

Chuyển đổi bền vững không chỉ đến từ máy móc hay công nghệ. **Con người là trung tâm và văn hóa là nền tảng của mọi thay đổi.** Năm 2025, HHP ghi nhận 13.664 giờ đào tạo, đồng thời tiếp tục đầu tư cho an toàn, phát triển năng lực và nuôi dưỡng sáu nền tảng văn hóa: Sống xanh - Đào tạo - Kaizen - Chia sẻ - Biết ơn - Chuyên nghiệp. Các giá trị cốt lõi được chuyển hóa thành hành động và cách ứng xử hằng ngày

Những kết quả ấy được tạo nên bởi sự tận tâm, kỷ luật và tinh thần cải tiến liên tục của đội ngũ HHP. **Tôi trân trọng cảm ơn từng đồng nghiệp đã biến những cam kết trên giấy thành hành động cụ thể trong nhà máy mỗi ngày.**

Trong giai đoạn tiếp theo, HHP sẽ tập trung vào những lĩnh vực tạo tác động lớn nhất: hiệu quả năng lượng; nước và nước thải; giảm phát thải; chuyển đổi nhiên liệu; kinh tế tuần hoàn; chuỗi cung ứng có trách nhiệm; và quản trị dựa trên dữ liệu. Mỗi mục tiêu cần được chuyển thành hành động cụ thể, chỉ số đo lường và trách nhiệm rõ ràng.

Tôi trân trọng mời Quý vị tiếp tục sát cánh cùng HHP, để mỗi bước chuyển đổi hôm nay không chỉ tạo nên một doanh nghiệp tốt hơn, mà còn góp phần vun đắp một cộng đồng thịnh vượng và gìn giữ Trái Đất thân yêu của chúng ta cho các thế hệ mai sau.

Trân trọng,

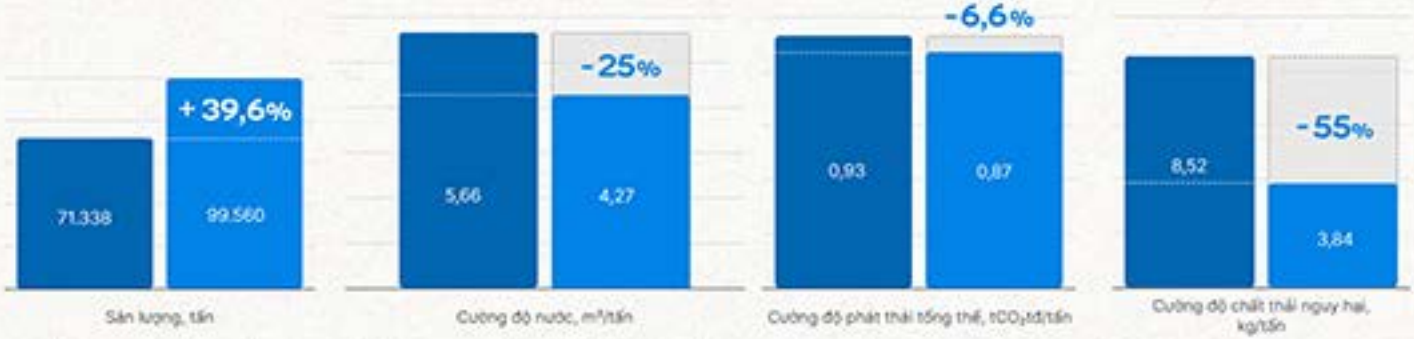
Trần Thị Thu Phương
Tổng Giám đốc, Trưởng Tiểu ban ESG HHP GLOBAL

ĐIỂM NHẤN & DẤU MỐC ESG NĂM 2025

Năm 2025, HHP công bố riêng **113.053,95 tCO_2tđ phát thải tránh được**, gồm 112.516,31 tCO_2tđ từ chuyển hướng giấy phế liệu khỏi kịch bản chôn lấp và 537,63 tCO_2tđ từ điện mặt trời. Trong cùng kỳ, sản lượng tăng 39,6%, trong khi cường độ phát thải KNK giảm 6,6%.

Những kết quả này tạo nền tảng định lượng để HHP tiếp tục thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững và hướng tới Net Zero trước năm 2035.

TĂNG TRƯỞNG ĐI CÙNG CẢI THIỆN HIỆU QUẢ MÔI TRƯỜNG



Hình 1.1 — Năm 2025, sản lượng tăng 39,6% trong khi các chỉ số cường độ nước, phát thải KNK và chất thải nguy hại được cải thiện.

■ năm 2024, ■ năm 2025

HÀNH ĐỘNG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ QUẢN LÝ PHÁT THẢI

Thẩm định KNK bởi bên thứ ba độc lập:

Năm 2025, HHP GLOBAL hoàn thành kiểm kê KNK theo ISO 14064-1:2018, tạo đường cơ sở có hệ thống cho việc theo dõi và quản trị phát thải.

Kiểm kê KNK năm 2025 được True Quality Certifications (TQC) thẩm định độc lập với **mức đảm bảo có giới hạn** theo ISAE 3410, có tham chiếu ISO 14064-3, góp phần nâng cao độ tin cậy và trách nhiệm giải trình đối với dữ liệu phát thải.

Phát thải tránh được được công bố riêng:

113.053 tấn CO_2tđ

Tổng phát thải tránh được ước tính từ chuyển hướng giấy phế liệu khỏi kịch bản chôn lấp và sử dụng điện mặt trời, được công bố riêng theo phương pháp luận của Báo cáo kiểm kê KNK.

Phát thải tránh được **không được khấu trừ khỏi 86.244,04 tCO_2tđ tổng phát thải KNK năm 2025**, không được coi là bù trừ các-bon, tín chỉ các-bon hoặc phát thải ròng; hai chỉ tiêu được công bố độc lập để phản ánh các khía cạnh khác nhau của hoạt động môi trường.

HIỆU QUẢ SỬ DỤNG CÁC NGUỒN TÀI NGUYÊN VÀ NGUYÊN TẮC TUẦN HOÀN

Nguyên liệu tuần hoàn: Giấy phế liệu chiếm khoảng 96% nguyên liệu đầu vào chính, trong đó phần lớn có nguồn gốc trong nước; góp phần đưa xơ sợi trở lại chu trình sản xuất và thúc đẩy kinh tế tuần hoàn

Hiệu quả sử dụng nước: 262.714 m^3 nước sau xử lý được tái sử dụng tại chỗ, tương đương 61,82%, góp phần giảm nhu cầu sử dụng nước đầu vào.

Chuyển dịch năng lượng: Sản lượng điện mặt trời đạt 815,58 MWh, tăng 34,40%; lượng than sử dụng giảm ~44%; 61,73% chất thải/phụ phẩm được thu hồi nội bộ làm nhiên liệu lò hơi.

CON NGƯỜI, AN TOÀN & PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC





Tổng thời lượng đào tạo đạt 13.664 giờ, tăng ~67%, tương đương **75,1 giờ/người**, tiến gần mục tiêu 80 giờ/người/năm.

QUẢN TRỊ DỮ LIỆU & TĂNG CƯỜNG MINH BẠCH

Triển khai ESG Data Engine: từng bước liên kết các chỉ tiêu ESG với hồ sơ nguồn và bộ phận chịu trách nhiệm, nhằm tăng khả năng truy xuất dữ liệu, tính nhất quán và trách nhiệm giải trình.

Hệ thống tạo nền tảng để HHP tiếp tục nâng cao **chất lượng dữ liệu, khả năng kiểm chứng và trách nhiệm giải trình.**

Đa dạng trong quản trị:

~66,7%

Tỷ trọng thành viên nữ trong HĐQT

HHP hướng tới môi trường làm việc tôn trọng sự khác biệt, ghi nhận đóng góp và tạo cơ hội phát triển dựa trên năng lực.

NĂM 2026 & XA HƠN

Các ưu tiên chính năm 2026 gồm:

- **Giảm phát thải:** Xây dựng lộ trình và mục tiêu giảm phát thải giai đoạn 2026 - 2030, hướng tới Net Zero trước năm 2035.
- **Năng lượng sạch:** Đánh giá các giải pháp gia tăng tỷ trọng năng lượng tái tạo, bao gồm khả năng tham gia cơ chế mua bán điện trực tiếp (DPPA).
- **Chuỗi cung ứng & Cộng đồng:** Tăng cường đánh giá mạng lưới thu gom giấy phế liệu trong nước, từng bước nâng cao khả năng truy xuất, tính ổn định và trách nhiệm trong chuỗi cung ứng.

NHÌN LẠI NĂM 2025 QUA CÁC DẤU MỐC

04.02

HHP GLOBAL nhận **Văn bản số 710/BTNMT-KSONMT,** đánh dấu việc Nhà máy HHPPaper Hải Phòng chuyển từ giai đoạn vận hành thử nghiệm sang vận hành thương mại.

10.04

Khởi động **dự án BSC-KPI 2025,** chuyển hóa mục tiêu chiến lược thành các chỉ số đo lường và trách nhiệm thực hiện tại các bộ phận.

24.06

Khởi động chương trình **"Hành trình khai phá tiềm năng sức mạnh đội ngũ"**, thúc đẩy phát triển cá nhân và tăng cường gắn kết đội ngũ.

31.07

Nhận Bằng khen của Liên đoàn Lao động TP. Hải Phòng về thành tích trong phong trào **"Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động"** giai đoạn 2020 - 2025.

08.08

Công bố **Báo cáo ESG 2024** bằng tiếng Việt và tiếng Anh, đồng thời xác định định hướng duy trì công bố ESG hàng năm.

07.10

Triển khai kế hoạch **đánh giá toàn diện hiệu quả sử dụng tài nguyên** tại Nhà máy HHPPaper Hải Phòng.

22-23.11

Đồng tổ chức vòng loại **Giải vô địch kéo co thanh niên - Cúp nước tăng lực ROCKSTAR 2025** tại Tiên Lãng, Hải Phòng, góp phần thúc đẩy hoạt động thể thao và gắn kết cộng đồng.

2025

HHP tiếp tục được xếp hạng trong FAST500 - Top 500 Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam, ở vị trí **82/500 năm 2025.**

CHỨNG NHẬN, GHI NHẬN & DẤU MỐC QUẢN TRỊ

GIẢI THƯỞNG / CHỨNG NHẬN	CHI TIẾT
Chứng nhận LEED Silver (2024)	Nhà máy HHPPaper Hải Phòng đạt chứng nhận LEED Silver theo hệ thống LEED v4 BD+C.
Chứng nhận FSC Chain of Custody (FSC CoC)	HHP duy trì chứng nhận FSC Chain of Custody từ năm 2018 cho phạm vi sản phẩm áp dụng, góp phần tăng cường kiểm soát nguồn gốc nguyên liệu có trách nhiệm.
ISO 9001 & ISO 14001	HHP duy trì hệ thống quản lý chất lượng và môi trường theo các tiêu chuẩn ISO tương ứng trong phạm vi áp dụng.
FAST500 – Top 500 Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam	HHP xếp hạng 82/500 năm 2025, tiếp tục duy trì sự hiện diện trong bảng xếp hạng FAST500 qua nhiều năm.
Bằng khen của Liên đoàn Lao động TP. Hải Phòng (2025)	Ghi nhận thành tích trong phong trào "Xanh – Sạch – Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động" giai đoạn 2020–2025.
Kiểm kê KNK năm 2025 được thẩm định độc lập	Báo cáo kiểm kê KNK lần đầu tiên được lập theo ISO 14064-1:2018 và được True Quality Certifications (TQC) thực hiện thẩm định độc lập với mức đảm bảo có giới hạn theo ISAE 3410, có tham chiếu ISO 14064-3.
Niêm yết trên HOSE	HHP niêm yết trên HNX từ năm 2018 và chuyển sang HOSE năm 2021, tăng cường nền tảng quản trị và minh bạch thông tin của doanh nghiệp niêm yết.

DÒNG THỜI GIAN CHỨNG NHẬN VÀ VINH DANH

- **LEED Silver** – *Nhà máy HHPPaper Hải Phòng đạt chứng nhận tháng 01/2024*
- **FSC Chain of Custody** – *Duy trì từ năm 2018*
- **ISO 9001 & ISO 14001** – *Hệ thống quản lý chất lượng và môi trường được duy trì*
- **FAST500** – *Hạng 82/500 năm 2025; tiếp tục duy trì sự hiện diện trong bảng xếp hạng qua nhiều năm*
- **HNX** – *Niêm yết từ năm 2018*
- **HOSE** – *Chuyển niêm yết từ năm 2021*

TRONG NĂM 2025

- **Bằng khen** *của Liên đoàn Lao động TP. Hải Phòng về thành tích trong phong trào "Xanh – Sạch – Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động" giai đoạn 2020–2025*
- **Kiểm kê KNK 2025 theo ISO 14064-1:2018 và được thẩm định độc lập**

HƯỚNG TỚI TƯƠNG LAI

- **HHP GLOBAL** bước vào **giai đoạn tăng trưởng mới** với trọng tâm là hiệu quả, quản trị bền vững và tạo giá trị dài hạn sau Đại hội đồng cổ đông 2026.



HHP GLOBAL

CHƯƠNG 2

TỔ CHỨC & MÔ HÌNH KINH DOANH



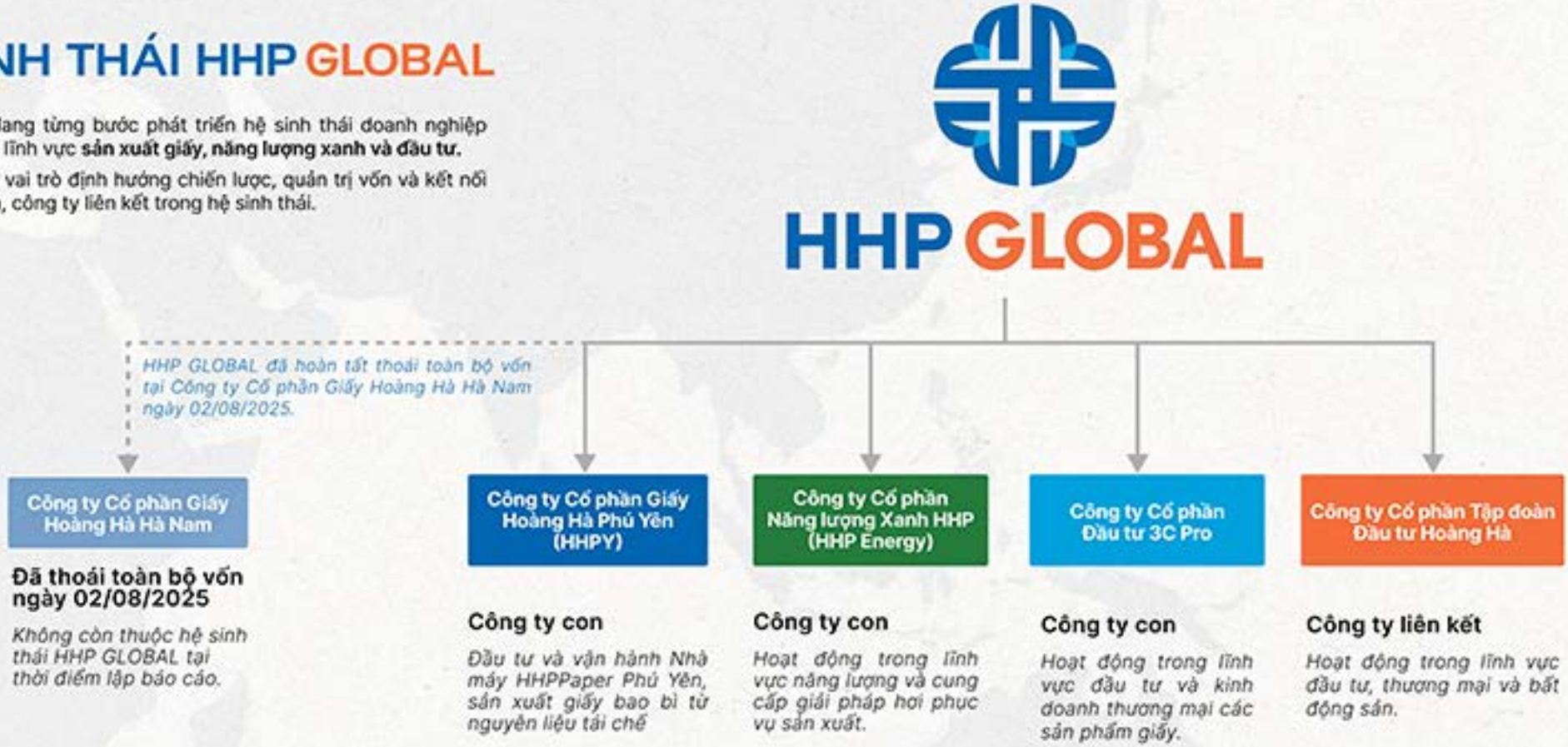
HHP GLOBAL là doanh nghiệp niêm yết trên HOSE, hoạt động trong lĩnh vực sản xuất giấy bao bì từ nguyên liệu tái chế.

Mô hình kinh doanh của HHP kết hợp **sản xuất - kinh tế tuần hoàn - hiệu quả tài nguyên**, phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu, đồng thời hướng tới tăng trưởng bền vững và giảm phát thải trong ngành giấy.

HỆ SINH THÁI HHP GLOBAL

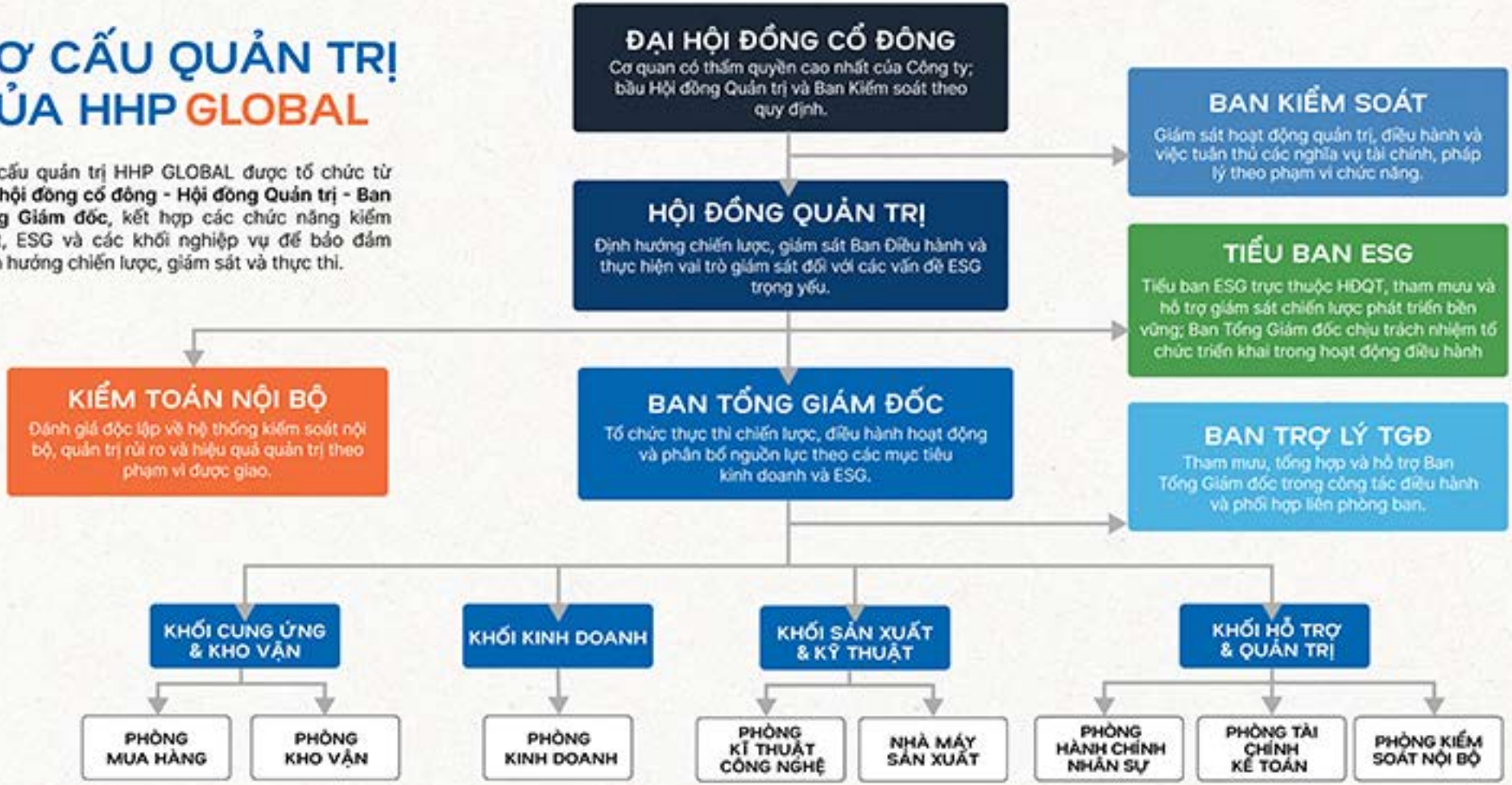
HHP GLOBAL đang từng bước phát triển hệ sinh thái doanh nghiệp xoay quanh các lĩnh vực **sản xuất giấy, năng lượng xanh và đầu tư.**

Công ty mẹ giữ vai trò định hướng chiến lược, quản trị vốn và kết nối các công ty con, công ty liên kết trong hệ sinh thái.



CƠ CẤU QUẢN TRỊ CỦA HHP GLOBAL

Cơ cấu quản trị HHP GLOBAL được tổ chức từ **Đại hội đồng cổ đông - Hội đồng Quản trị - Ban Tổng Giám đốc**, kết hợp các chức năng kiểm soát, ESG và các khối nghiệp vụ để bảo đảm định hướng chiến lược, giám sát và thực thi.



MÔ HÌNH KINH DOANH: KINH TẾ TUẦN HOÀN TRONG CHUỖI GIÁ TRỊ



1 CUNG ỨNG & THU MUA NGUYÊN LIỆU

Giấy phế liệu thu hồi và các nguyên vật liệu đầu vào được lựa chọn, kiểm soát chất lượng và nguồn gốc.

2 SẢN XUẤT

Sản xuất giấy bao bì từ nguyên liệu tái chế; kiểm soát chất lượng, an toàn, năng lượng, nước và môi trường.

3 KINH DOANH & QUẢN LÝ ĐƠN HÀNG

Tiếp cận khách hàng, tư vấn sản phẩm, báo giá, xác nhận yêu cầu kỹ thuật và quản lý đơn hàng.

4 KHO VẬN & PHÂN PHỐI

Quản lý thành phẩm, tổ chức giao hàng trong nước và xuất khẩu, tối ưu logistics và tiến độ giao hàng.

5 DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG & SAU BÁN HÀNG

Phản hồi khách hàng, hỗ trợ kỹ thuật, xử lý khiếu nại và cải tiến liên tục theo cam kết 3D + 1P.

ESG XUYÊN SUỐT CHUỖI GIÁ TRỊ

- **Đầu vào:** Ưu tiên nguyên liệu tái chế, kiểm soát chất lượng và nguồn gốc.
- **Sản xuất:** Quản lý năng lượng, nước, chất thải, phát thải và an toàn.
- **Thị trường & phân phối:** Tối ưu logistics, minh bạch thông tin và đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

KẾT QUẢ NỔI BẬT 2025

- **Sản lượng:** 99.560 tấn, tăng 39,60% so với năm 2024.
- **Nguyên liệu tuần hoàn:** Giấy phế liệu chiếm khoảng 96% nguyên liệu đầu vào chính.
- **Dữ liệu ESG:** Từng bước chuẩn hóa khả năng truy xuất; kiểm kê KNK 2025 được thẩm định độc lập.

NĂNG LỰC CẠNH TRANH TỪ MÔ HÌNH TUẦN HOÀN

Việc sử dụng giấy phế liệu làm nguyên liệu chính giúp HHP giảm phụ thuộc vào xơ sợi nguyên sinh và tăng tính chủ động của chuỗi cung ứng.

Kết hợp với năng lực sản xuất, kiểm soát chất lượng và quản trị dữ liệu, mô hình này hỗ trợ HHP thích ứng tốt hơn với yêu cầu ngày càng cao về hiệu quả tài nguyên và phát triển bền vững.

TỪ GIẤY PHẾ LIỆU ĐẾN GIẤY BAO BÌ: CHUỖI GIÁ TRỊ TUẦN HOÀN

Chuỗi giá trị của HHP GLOBAL bắt đầu từ **nguồn nguyên liệu tái chế được kiểm soát về chất lượng, nguồn gốc và tuân thủ**, tiếp nối bằng sản xuất giấy bao bì, kinh doanh, phân phối và dịch vụ khách hàng. Xuyên suốt chuỗi là các yêu cầu về chất lượng, hiệu quả tài nguyên, trách nhiệm môi trường - xã hội và cam kết 3Đ + 1P: Đúng thời gian – Đúng số lượng – Đúng chất lượng – Phản hồi ≤30 phút.



Giấy đã qua sử dụng được thu gom qua mạng lưới trong nước, tạo nguồn nguyên liệu cho tái chế và góp phần duy trì sinh kế trong chuỗi thu gom.

Giấy phế liệu được cân, phân loại và kiểm tra chất lượng, độ ẩm, tạp chất trước khi đưa vào sản xuất.

Giấy phế liệu chiếm khoảng 96% nguyên liệu đầu vào chính; 61,82% nước sau xử lý được tái sử dụng; 61,73% chất thải/phụ phẩm được thu hồi nội bộ làm nhiên liệu lò hơi.

Sản phẩm giấy bao bì được cung cấp cho khách hàng trong nước và xuất khẩu, phục vụ các chuỗi sản xuất bao bì và hàng tiêu dùng. Thị trường năm 2025 gồm Việt Nam và một số thị trường xuất khẩu như Trung Quốc, Bangladesh.

Sau khi sử dụng, sản phẩm giấy có khả năng tiếp tục được thu gom, phân loại và đưa trở lại chu trình tái chế, kéo dài vòng đời của xơ sợi.

TÍCH HỢP ESG TRONG MÔ HÌNH SẢN XUẤT THEO HƯỚNG TUẦN HOÀN

HHP GLOBAL sử dụng giấy phế liệu thu hồi làm nguyên liệu chính để sản xuất giấy bao bì công nghiệp, đồng thời tích hợp các yêu cầu ESG từ **đầu vào, vận hành nhà máy đến sản phẩm, thị trường và khách hàng.**

ESG xuyên suốt mô hình tuần hoàn:

- **NGUYÊN LIỆU TUẦN HOÀN:** Ưu tiên giấy phế liệu thu hồi làm nguyên liệu chính.
- **HIỆU QUẢ TÀI NGUYÊN:** Tối ưu năng lượng, nước, nguyên liệu và giảm cường độ phát thải.
- **CON NGƯỜI & AN TOÀN:** Bảo đảm an toàn, đào tạo và phát triển năng lực người lao động.
- **DỮ LIỆU & MINH BẠCH:** Dữ liệu có khả năng truy xuất và kiểm chứng làm nền tảng cho quản trị và công bố ESG.



ĐẦU VÀO

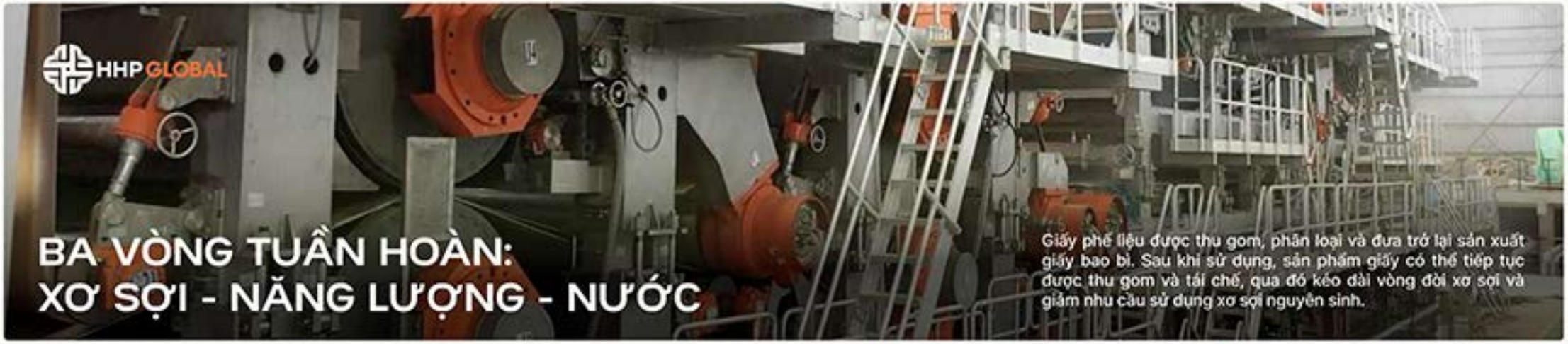
- Năm 2025, HHP sử dụng **114.684,58 tấn giấy phế liệu**, chiếm khoảng 96% nguyên liệu đầu vào chính; trong đó phần lớn giấy phế liệu có nguồn gốc trong nước.

VẬN HÀNH & CÔNG NGHỆ

- **LEED Silver:** Chứng nhận công trình xanh của Nhà máy HHPPaper Hải Phòng
- **3.500 m^3/ngày đêm:** Công suất hệ thống xử lý nước thải
- **ISO 9001 & ISO 14001:** Hệ thống quản lý chất lượng và môi trường
- **Ứng dụng IoT, ERP và dữ liệu số** trong quản trị vận hành

ĐẦU RA

- **99.560 tấn:** Sản lượng giấy bao bì công nghiệp năm 2025
- **Dòng sản phẩm chính:** Medium, Testliner, Kraftliner
- **Thị trường năm 2025:** Việt Nam và một số thị trường xuất khẩu, bao gồm Trung Quốc và Bangladesh.



BA VÒNG TUẦN HOÀN: XƠ SỢI - NĂNG LƯỢNG - NƯỚC

Giấy phế liệu được thu gom, phân loại và đưa trở lại sản xuất giấy bao bì. Sau khi sử dụng, sản phẩm giấy có thể tiếp tục được thu gom và tái chế, qua đó kéo dài vòng đời xơ sợi và giảm nhu cầu sử dụng xơ sợi nguyên sinh.



TUẦN HOÀN SƠ XỢI

110.438 tấn

Giấy phế liệu thu hồi trong nước được sử dụng làm nguyên liệu sản xuất năm 2025

TUẦN HOÀN NĂNG LƯỢNG

3.590 tấn

61,73%

Chất thải/phụ phẩm được thu hồi nội bộ làm nhiên liệu lò hơi

TUẦN HOÀN NƯỚC

262.714 m³

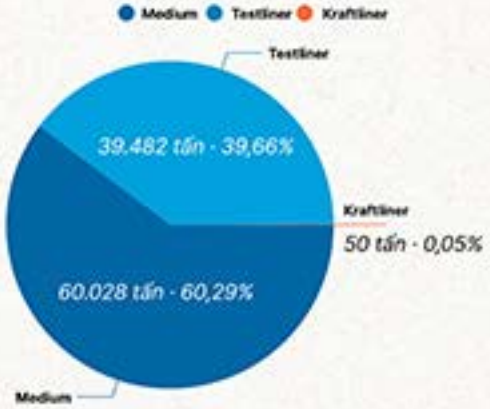
61,82%

Nước sau xử lý được tái sử dụng tại chỗ

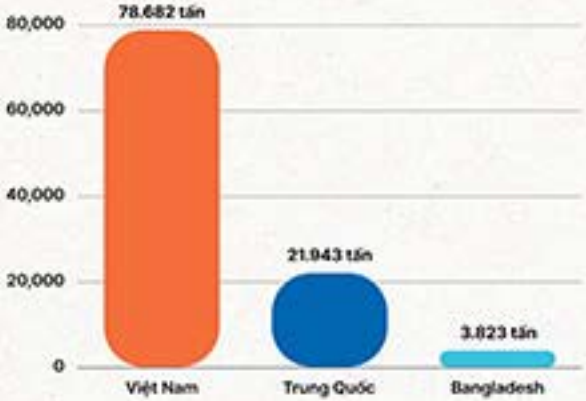
SẢN PHẨM & THỊ TRƯỜNG: NỀN TẢNG CHO TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG



CƠ CẤU SẢN LƯỢNG SẢN XUẤT NĂM 2025: 99.560 TẤN



THỊ TRƯỜNG TIÊU THỤ NĂM 2025



Hình 2.3 - Sản lượng tiêu thụ năm 2025 theo thị trường.

Hai dòng sản phẩm chủ lực của HHP là **Medium** - sử dụng làm lớp sóng trong bao bì carton - và **Testliner** - sử dụng cho lớp mặt/lớp đáy của bao bì carton. HHP đồng thời sản xuất một lượng nhỏ **Kraftliner** phục vụ các yêu cầu sản phẩm phù hợp.

Các điểm nổi bật của sản phẩm:

- **Nguyên liệu tuần hoàn:** Giấy phế liệu chiếm khoảng 96% nguyên liệu đầu vào chính.
- **Quản trị phát thải:** Kiểm kê KNK năm 2025 được lập theo ISO 14064-1:2018 và thẩm định độc lập với mức đảm bảo có giới hạn.
- **Công trình xanh:** HHPPaper Hải Phòng đạt chứng nhận LEED Silver.
- **Xu hướng thị trường:** Danh mục sản phẩm từ nguyên liệu tái chế phù hợp với nhu cầu ngày càng tăng đối với giải pháp bao bì tuần hoàn và sử dụng tài nguyên hiệu quả.



Giấy Medium



Giấy Testliner



Giấy Kraftliner

HHP GLOBAL

CHƯƠNG 3

CHIẾN LƯỢC, QUẢN TRỊ & TÍNH TRỌNG YẾU ESG



Phát triển bền vững tại HHP đang được tích hợp ngày càng sâu vào chiến lược, quản trị và vận hành doanh nghiệp.

Trọng tâm của HĐQT là nâng cao hiệu quả vận hành, tăng cường chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực, mở rộng hệ sinh thái theo hướng bền vững và hướng tới Net Zero trước năm 2035.

Chương này trình bày cách HHP xác định các vấn đề ESG trọng yếu, phân định trách nhiệm quản trị và chuyển các cam kết dài hạn thành mục tiêu, dữ liệu và hành động có thể theo dõi.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG & CÁCH TIẾP CẬN ESG

Năm ưu tiên ESG giai đoạn 2025-2030 tiếp nối các cam kết trong Tuyên bố Phát triển bền vững năm 2023 và định hướng chiến lược của HHP.

Trong Báo cáo ESG đầu tiên năm 2024, **HHP GLOBAL** xác định phát triển bền vững là một hành trình dài hạn. Đến năm 2025, ESG đang từng bước được tích hợp vào quản trị, vận hành, sử dụng tài nguyên, phát triển con người và quản lý chuỗi cung ứng.

Với HHP, phát triển bền vững không chỉ là yêu cầu báo cáo mà là nền tảng để **nâng cao hiệu quả vận hành, quản trị rủi ro và tạo dựng giá trị dài hạn.**

HĐQT và Ban Tổng Giám đốc cụ thể hóa định hướng này thông qua **5 ưu tiên ESG giai đoạn 2025 - 2030.**

Mục tiêu dài hạn

HƯỚNG TỚI NET ZERO TRƯỚC NĂM 2035

01 KHÍ HẬU, MÔI TRƯỜNG & GIẢM PHÁT THẢI

Kiểm kê KNK năm 2025 được lập theo ISO 14064-1:2018 và thẩm định độc lập với mức đảm bảo có giới hạn theo ISAE 3410, tạo nền tảng cho lộ trình giảm phát thải. HHP ưu tiên hiệu quả năng lượng, chuyển đổi nhiên liệu, năng lượng tái tạo và quản lý nước - nước thải.

02 NGUYÊN LIỆU TÁI CHẾ & KINH TẾ TUẦN HOÀN

HHP duy trì tỷ trọng cao giấy phế liệu làm nguyên liệu chính, ưu tiên nguồn cung trong nước, đồng thời tăng cường thu hồi xơ sợi, tái sử dụng nước và tận dụng phụ phẩm nhằm nâng cao hiệu quả tài nguyên.

03 TĂNG TRƯỞNG CÓ TRÁCH NHIỆM & HIỆU QUẢ VẬN HÀNH

Năm 2025, sản lượng tăng 39,6%, trong khi cường độ sử dụng nước giảm khoảng 25% và cường độ phát thải KNK giảm 6,6%, phản ánh cải thiện hiệu quả tài nguyên trong quá trình tăng trưởng.

04 CON NGƯỜI, AN TOÀN & CỘNG ĐỒNG

HHP ưu tiên an toàn, đào tạo, phát triển năng lực và phúc lợi người lao động, với mục tiêu khoảng 80 giờ đào tạo/người/năm. Đồng thời, Công ty ghi nhận vai trò của mạng lưới thu gom giấy phế liệu và hướng tới tăng cường trách nhiệm xã hội trong chuỗi cung ứng.

05 QUẢN TRỊ ESG, DỮ LIỆU & MINH BẠCH

HHP tăng cường giám sát ESG ở cấp HĐQT thông qua Tiểu ban ESG, đồng thời triển khai ESG Data Engine để nâng cao khả năng truy xuất, kiểm chứng và trách nhiệm giải trình. Công ty cam kết công bố minh bạch cả kết quả đạt được và những khoảng trống dữ liệu cần tiếp tục hoàn thiện.

MỤC TIÊU ESG 2025–2030 & KẾT QUẢ NỔI BẬT 2025

TRỤ CỘT	LĨNH VỰC TRỌNG TÂM	MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC 2025–2030	TIẾN ĐỘ & KẾT QUẢ NỔI BẬT NĂM 2025
E	**Phát thải KNK & Hành động ứng phó với biến đổi khí hậu**	Hướng tới Net Zero trước năm 2035; từng bước giảm cường độ phát thải KNK.	Tổng phát thải KNK: 86.244,04 tCO_2td; cường độ 0,87 tCO_2td/tấn, giảm 6,6%. Kiểm kê KNK được thẩm định độc lập với mức đảm bảo có giới hạn.
	Năng lượng & Tái tạo	Nâng cao hiệu quả năng lượng; tăng tỷ trọng năng lượng tái tạo và sinh khối; từng bước giảm phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch.	Điện mặt trời đạt 815,58 MWh, tăng 34,4%; lượng than sử dụng giảm ~44%; Tối ưu hoá chuỗi sản xuất, 61,7% chất thải/phụ phẩm được thu hồi nội bộ làm nhiên liệu lò hơi.
	Tài nguyên nước	Giảm cường độ sử dụng nước và tăng tỷ lệ tái sử dụng nước sau xử lý.	Cường độ nước còn 4,27 m^3/tấn, giảm ~25%; 262.714 m^3 nước sau xử lý được tái sử dụng, tương đương 61,82%.
	Nguyên liệu & Tuần hoàn	Duy trì tỷ trọng cao nguyên liệu tái chế, ưu tiên nguồn giấy phế liệu trong nước và nâng cao hiệu quả thu hồi xơ sợi.	HHP sử dụng 114.684,58 tấn giấy phế liệu; chiếm khoảng 96% nguyên liệu đầu vào chính, trong đó phần lớn có nguồn gốc trong nước.
S	**Đào tạo & Giáo dục**	Mục tiêu ~80 giờ đào tạo/người/năm.	13.664 giờ đào tạo, tăng ~67%; tương đương 75,1 giờ/người, tiến gần mục tiêu 80 giờ/người/năm.
	Sức khỏe nghề nghiệp & Phúc lợi	Duy trì môi trường làm việc an toàn; bảo đảm chế độ bảo hiểm, khám sức khỏe và phúc lợi theo quy định.	Không ghi nhận tai nạn lao động theo chỉ tiêu báo cáo; 100% người lao động thuộc phạm vi báo cáo được tham gia bảo hiểm và khám sức khỏe định kỳ.
	Cộng đồng & Kinh tế địa phương	Tăng cường đóng góp cho cộng đồng và từng bước nâng cao trách nhiệm xã hội trong chuỗi thu gom giấy phế liệu.	323 triệu đồng cho 4 chương trình cộng đồng, bao gồm hỗ trợ cơ sở vật chất giáo dục và người lao động có hoàn cảnh khó khăn.
G	**Tăng cường chất lượng quản trị và minh bạch thông tin**	Tăng cường giám sát ESG ở cấp HĐQT; nâng cao khả năng truy xuất dữ liệu và chất lượng công bố thông tin.	Triển khai ESG Data Engine; kiểm kê KNK năm 2025 được thẩm định độc lập với mức đảm bảo có giới hạn.
	Tuân thủ và Đạo đức	Tăng cường kiểm soát nội bộ, tuân thủ pháp luật và đạo đức kinh doanh.	Không ghi nhận vi phạm trọng yếu về môi trường và lao động trong phạm vi báo cáo.
	Quản trị ESG	Tích hợp ESG vào chiến lược, quản trị rủi ro và quá trình ra quyết định.	Tiểu ban ESG hỗ trợ HĐQT giám sát các mục tiêu và vấn đề ESG trọng yếu.

LỘ TRÌNH NET ZERO: TỪ CAM KẾT ĐẾN HÀNH ĐỘNG

0,87 Cường độ KNK năm 2025: 0,87 $tCO_2tđ$/tấn sản phẩm
Mục tiêu cường độ dài hạn: 0,30 $tCO_2tđ$/tấn sản phẩm **0,30**

Từ nền tảng dữ liệu KNK năm 2025 đã được thẩm định độc lập, HHP GLOBAL từng bước xây dựng lộ trình giảm phát thải và **hướng tới Net Zero trước năm 2035.**

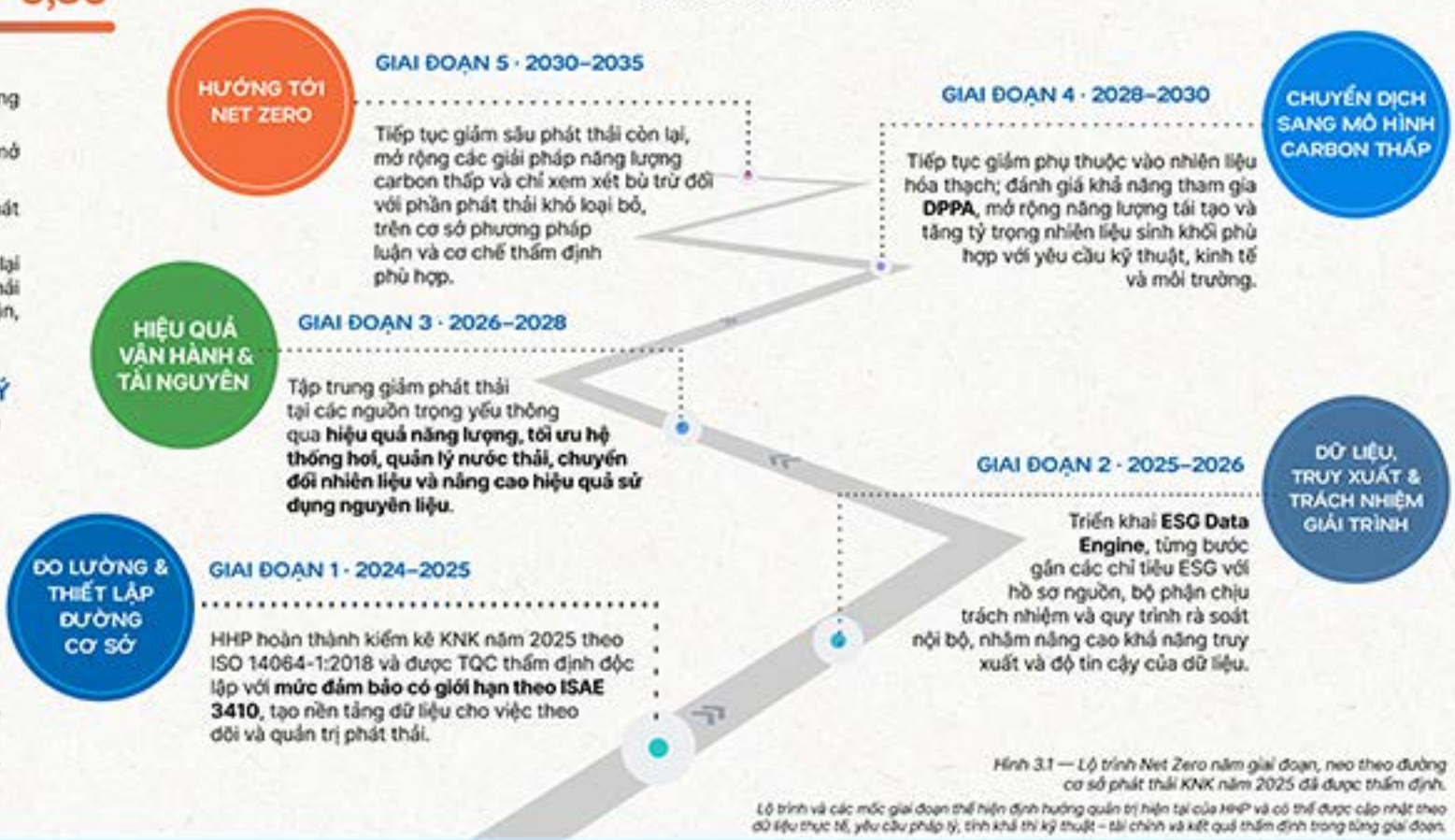
- **Cường độ KNK 2025 (đã thẩm định):** 0,87 $tCO_2tđ$/tấn sản phẩm
- **Mục tiêu cường độ dài hạn:** 0,30 $tCO_2tđ$/tấn sản phẩm

Lộ trình Net Zero của HHP tiếp tục dựa trên ba định hướng chiến lược đã xác định từ Báo cáo ESG 2024:

- Giảm phát thải trong hoạt động vận hành và từng bước mở rộng quản lý phát thải trong chuỗi giá trị
- Tăng cường đo lường, giám sát và minh bạch dữ liệu phát thải
- Chỉ xem xét các cơ chế bù trừ đối với phần phát thải còn lại khó loại bỏ, sau khi đã ưu tiên các giải pháp giảm phát thải trực tiếp và khi đáp ứng đầy đủ yêu cầu phương pháp luận, pháp lý và thẩm định.

CÁC NGUỒN PHÁT THẢI ƯU TIÊN QUẢN LÝ

- **Điện lưới mua vào:** nâng cao hiệu quả sử dụng điện, mở rộng năng lượng tái tạo và đánh giá DPPA.
- **Lò hơi & hệ thống hơi:** nâng cao hiệu suất, giảm sử dụng than và tăng tỷ trọng nhiên liệu sinh khối phù hợp.
- **Nước thải công nghiệp & phương tiện, thiết bị sử dụng nhiên liệu:** tối ưu xử lý nước thải, giảm tiêu thụ nhiên liệu hóa thạch và từng bước điện hóa phương tiện, thiết bị khi phù hợp.
- **Nguyên liệu & logistics Phạm vi 3:** cải thiện dữ liệu chuỗi cung ứng và từng bước giảm phát thải liên quan đến nguyên liệu, vận chuyển.
- Các sáng kiến tạo ra phát thải tránh được **được công bố riêng và không khấu trừ khỏi Phạm vi 1, 2 và 3.** Việc xem xét phát triển tín chỉ carbon, nếu có, sẽ là một quy trình độc lập và phải đáp ứng đầy đủ phương pháp luận, tính bổ sung, xác minh và các yêu cầu pháp lý liên quan.



Hình 3.1 — Lộ trình Net Zero năm giai đoạn, neo theo đường cơ sở phát thải KNK năm 2025 đã được thẩm định.

Lộ trình và các mốc giai đoạn thể hiện định hướng quản trị hiện tại của HHP và có thể được cập nhật theo dữ liệu thực tế, yêu cầu pháp lý, tính khả thi kỹ thuật – tài chính và kết quả thẩm định trong từng giai đoạn.

KHUNG QUẢN TRỊ ESG:

Tiểu ban ESG là **đầu mối tham mưu và điều phối ESG**, kết nối định hướng của Hội đồng Quản trị với hoạt động triển khai của Ban Điều hành và các phòng ban chức năng.

THÀNH PHẦN TIỂU BAN ESG:

- Tổng Giám đốc – Trưởng Tiểu ban
- Đại diện Ban Điều hành
- Đại diện các bộ phận chức năng liên quan
- Đại diện Công đoàn
- Đại diện các đơn vị theo phạm vi được phân công

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty theo quy định pháp luật và Điều lệ.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)

TẦNG 1 - ĐỊNH HƯỚNG & GIÁM SÁT

Định hướng chiến lược, giám sát các vấn đề ESG trọng yếu, quản trị rủi ro và bảo đảm tạo giá trị dài hạn.

TIỂU BAN ESG

TẦNG 2 - THAM MƯU & ĐIỀU PHỐI

Trực thuộc HĐQT, thực hiện chức năng **tham mưu, điều phối và hỗ trợ giám sát** các vấn đề ESG trọng yếu; theo dõi tiến độ thực hiện, rà soát dữ liệu và tổng hợp báo cáo trình HĐQT.

BAN ĐIỀU HÀNH

TẦNG 3 - TỔ CHỨC THỰC THI

Tổ chức thực thi các mục tiêu ESG, phân bổ nguồn lực và tích hợp các yêu cầu ESG vào hoạt động kinh doanh, sản xuất và quản trị hàng ngày.

QUY TRÌNH KIỂM SOÁT DỮ LIỆU ESG TRƯỚC CÔNG BỐ

01	**XÁC ĐỊNH CHỦ SỞ HỮU DỮ LIỆU**	*Mỗi chỉ tiêu có bộ phận và cá nhân chịu trách nhiệm rõ ràng.*
02	**LƯU TRỮ BẰNG CHỨNG NGUỒN**	*Dữ liệu được liên kết với hồ sơ, chứng từ hoặc bằng chứng nguồn phù hợp.*
03	**RÀ SOÁT CẤP BỘ PHẬN**	*Bộ phận phụ trách kiểm tra tính đầy đủ, nhất quán và hợp lý của dữ liệu trước khi tổng hợp.*
04	**RÀ SOÁT ESG**	*Tiểu ban ESG tổng hợp, đối chiếu và rà soát các chỉ tiêu trọng yếu trước khi trình phê duyệt.*
05	**PHÊ DUYỆT & CÔNG BỐ**	*Các nội dung ESG trọng yếu được báo cáo HĐQT/Ban Điều hành theo thẩm quyền trước khi công bố.*

CÁC PHÒNG BAN CHỨC NĂNG

TẦNG 4 - SỞ HỮU DỮ LIỆU & HÀNH ĐỘNG

Mỗi bộ phận chịu trách nhiệm **thu thập, kiểm tra và lưu trữ dữ liệu ESG thuộc phạm vi phụ trách**, bảo đảm khả năng truy xuất và giải trình.

SẢN XUẤT & PHỤ TRỢ	MÔI TRƯỜNG/EHS	MUA HÀNG	HÀNH CHÍNH NHÂN SỰ	ATSKNN	TÀI CHÍNH	VĂN PHÒNG HĐQT	CNTT
Sản xuất, năng lượng, hơi, nước và tiện ích	KNK, nước, nước thải, chất thải và tuân thủ môi trường	Nguyên liệu, nhà cung cấp và dữ liệu chuỗi cung ứng	Nhân sự, đào tạo, phúc lợi và dữ liệu lao động	An toàn & sức khỏe nghề nghiệp	Dữ liệu tài chính, chi phí và kiểm soát hồ sơ liên quan	Quản trị doanh nghiệp, công bố thông tin và tuân thủ	Hệ thống dữ liệu, hạ tầng số và hỗ trợ truy xuất thông tin

NGƯỜI LAO ĐỘNG

Thực hiện các yêu cầu ESG trong công việc hằng ngày, chủ động phản hồi và đề xuất cải tiến thông qua các kênh nội bộ.

Hình 3.2 — Quản trị ESG theo mô hình từ trên xuống với trách nhiệm cụ thể ở mọi cấp

QUẢN LÝ DỮ LIỆU ESG VÀ QUY TRÌNH BÁO CÁO

Quản trị dữ liệu là nền tảng để HHP nâng cao **tính minh bạch, khả năng truy xuất và trách nhiệm giải trình đối với các thông tin ESG.**

Các phòng ban cập nhật dữ liệu ESG theo phạm vi phụ trách và liên kết từng chỉ tiêu với **hồ sơ nguồn, chứng từ và người chịu trách nhiệm.** Dữ liệu được rà soát qua nhiều cấp trước khi công bố; riêng kiểm kê KNK năm 2025 được thẩm định độc lập với mức đảm bảo có giới hạn theo ISAE 3410.



Hình 3.3 — Quy trình quản lý dữ liệu ESG từ xác định phạm vi đến công bố.

Các khoảng trống dữ liệu cũng được HHP ghi nhận và xây dựng lộ trình hoàn thiện trong năm 2026, bao gồm:

1. Chuẩn hóa cơ sở tính các chỉ số an toàn và sức khỏe nghề nghiệp;
2. Bổ sung dữ liệu về tỷ lệ nghỉ việc và cơ cấu tiền lương;
3. Hoàn thiện dữ liệu và đánh giá liên quan đến mạng lưới thu gom giấy phế liệu;
4. Tăng cường công bố dữ liệu nước thải sau xử lý và khí thải ống khói so với yêu cầu pháp lý, đồng thời phân công rõ trách nhiệm và tiến độ khắc phục các khoảng trống dữ liệu.

KHOẢNG TRỐNG DỮ LIỆU ĐƯỢC NHẬN DIỆN & CÓ LỘ TRÌNH HOÀN THIỆN

- *Dữ liệu KNK 2025 được lựa chọn làm đường cơ sở cho việc theo dõi và so sánh trong các kỳ tiếp theo.*
- *Chuẩn hóa phương pháp tính chỉ số an toàn và sức khỏe nghề nghiệp – dự kiến hoàn thiện trong năm 2026.*
- *Bổ sung dữ liệu tỷ lệ nghỉ việc và tuyển dụng – triển khai trong năm 2026.*
- *Bổ sung chỉ tiêu tiền lương so với mức tối thiểu vùng theo GRI 202-1 – triển khai trong năm 2026.*
- *Đánh giá dữ liệu và điều kiện tại mạng lưới thu gom giấy phế liệu – triển khai trong năm 2026.*
- *Tăng cường công bố dữ liệu nước thải sau xử lý và khí thải ống khói so với yêu cầu pháp lý – thực hiện trong năm 2026.*

HHP GLOBAL

GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN & CƠ CHẾ PHẢN HỒI

Ý kiến từ 8 nhóm bên liên quan là một trong những đầu vào quan trọng để HHP xác định các vấn đề ESG trọng yếu, ưu tiên quản trị và nội dung công bố.

Các bên liên quan được xác định dựa trên **mức độ ảnh hưởng hai chiều và tần suất tương tác trong chuỗi giá trị**. HHP sử dụng các kênh phù hợp với đặc điểm và kỳ vọng của từng nhóm để thu thập ý kiến, phản hồi và nhu cầu ưu tiên.

CỔ ĐÔNG, NHÀ ĐẦU TƯ & TỔ CHỨC TÀI CHÍNH

Kỳ vọng: Minh bạch thông tin, quản trị hiệu quả, quản lý rủi ro ESG và tạo giá trị dài hạn.

Kênh gắn kết: ĐHĐCĐ, công bố thông tin định kỳ, báo cáo tài chính và báo cáo ESG.

Kết quả 2025: Hoàn thành kiểm kê KNK và thẩm định độc lập; tăng cường công bố dữ liệu ESG.

KHÁCH HÀNG

Kỳ vọng: Chất lượng ổn định, giao hàng đúng cam kết, khả năng truy xuất nguyên liệu và thông tin ESG đáng tin.

Kênh gắn kết: Đội ngũ kinh doanh, QA/QC, hỗ trợ kỹ thuật, khảo sát và yêu cầu ESG từ khách hàng.

Kết quả 2025: Tăng cường khả năng cung cấp dữ liệu KNK và thông tin ESG phục vụ yêu cầu khách hàng.

NGƯỜI LAO ĐỘNG

Kỳ vọng: Môi trường làm việc an toàn, thu nhập và phúc lợi phù hợp, cơ hội đào tạo và phát triển.

Kênh gắn kết: Đối thoại nội bộ, Công đoàn, khảo sát, họp nhóm và các kênh phản hồi.

Kết quả 2025: 100% người lao động thuộc phạm vi báo cáo được tham gia bảo hiểm và khám sức khỏe định kỳ; tổng giờ đào tạo tăng ~67%.

NHÀ CUNG CẤP VÀ NHÀ THẦU

Kỳ vọng: Yêu cầu rõ ràng, thanh toán minh bạch, quan hệ hợp tác ổn định và tiêu chuẩn ESG phù hợp.

Kênh gắn kết: Mua hàng, đánh giá nhà cung cấp, trao đổi định kỳ và quản lý hợp đồng.

Kết quả 2025: Tiếp tục duy trì mạng lưới cung ứng giấy phế liệu; xác định nhu cầu tăng cường dữ liệu ESG của nhà cung cấp trong giai đoạn tiếp theo.

CƠ QUAN QUẢN LÝ

Kỳ vọng: Tuân thủ pháp luật, bảo vệ môi trường, an toàn và công bố thông tin đúng quy định.

Kênh gắn kết: Báo cáo định kỳ, quan trắc, thanh tra/kiểm tra và trao đổi theo yêu cầu của cơ quan quản lý.

Kết quả 2025: Duy trì các nghĩa vụ báo cáo và công bố thông tin theo phạm vi áp dụng.

CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Kỳ vọng: Môi trường sống an toàn, cơ hội việc làm, đóng góp cho cộng đồng và cơ chế phản hồi hiệu quả.

Kênh gắn kết: Các chương trình cộng đồng, chính quyền địa phương và kênh tiếp nhận phản ánh.

Kết quả 2025: Triển khai 4 chương trình cộng đồng trọng điểm; tiếp tục củng cố dữ liệu mạng lưới thu gom giấy phế liệu.

HĐQT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Kỳ vọng: ESG được tích hợp vào chiến lược, quản trị rủi ro, phân bổ nguồn lực và ra quyết định.

Kênh gắn kết: Báo cáo quản trị, Tiểu ban ESG, các cuộc họp HĐQT và Ban Điều hành.

Kết quả 2025: Tăng cường cơ chế giám sát ESG và Triển khai Hệ thống dữ liệu ESG để quản lý, truy xuất và kiểm soát dữ liệu.

NGÂN HÀNG VÀ ĐỐI TÁC KINH DOANH

Kỳ vọng: Năng lực tài chính, quản trị rủi ro ESG, minh bạch thông tin và khả năng thích ứng dài hạn.

Kênh gắn kết: Báo cáo tài chính, báo cáo ESG và trao đổi song phương.

Kết quả 2025: Kiểm kê KNK được thẩm định độc lập với mức đảm bảo có giới hạn theo ISAE 3410.

QUY TRÌNH GẮN KẾT

01 **Nhận diện các bên liên quan** → 02 **Thu thập ý kiến & tham vấn** → 03 **Xác định kỳ vọng & mối quan tâm** → 04 **Đánh giá mức độ ảnh hưởng** → 05 **Tích hợp vào đánh giá trọng yếu** → 06 **Phản hồi & cải tiến**

CÁC KÊNH GẮN KẾT & PHẢN HỒI

Đối thoại trực tiếp	*Công đoàn & diễn đàn nội bộ*	*Báo cáo & công bố định kỳ*	*Trao đổi định kỳ với từng nhóm bên liên quan*
		Kênh góp ý tại văn phòng/nhà máy	*Khảo sát*

Ý kiến và mối quan tâm của các bên liên quan được tiếp nhận, phân loại, chuyển đến bộ phận phụ trách và theo dõi phản hồi, làm đầu vào cho quản trị ESG và cải tiến liên tục.

BÀI HỌC ĐỊNH HÌNH CÁCH TIẾP CẬN

Phản hồi của các bên liên quan cho thấy phát triển bền vững không chỉ được đo bằng chỉ số, mà còn bằng chất lượng của các mối quan hệ và khả năng phản hồi trước những kỳ vọng chính đáng. Vì vậy, HHP hướng tới cơ chế gắn kết hai chiều: lắng nghe, xác định vấn đề trọng yếu, phân công trách nhiệm và theo dõi kết quả cải thiện.

ĐÁNH GIÁ CÁC VẤN ĐỀ ESG TRỌNG YẾU NĂM 2025

PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ ESG TRỌNG YẾU – 7 BƯỚC

Phương pháp đánh giá tham chiếu **GRI 3: Các chủ đề trọng yếu 2021, SASB ngành Bột giấy & Sản phẩm giấy và IFRS S1 - trọng yếu tài chính.** HHP xem xét mỗi vấn đề theo hai góc độ bổ trợ: mức độ tác động đối với môi trường, xã hội và các bên liên quan; đồng thời mức độ ảnh hưởng tới hoạt động, rủi ro và giá trị dài hạn của doanh nghiệp.

1 XÁC ĐỊNH DANH MỤC VẤN ĐỀ ESG

CÁCH THỰC HIỆN:

Tổng hợp các vấn đề ESG từ chiến lược và hoạt động của HHP, Báo cáo ESG 2024, dữ liệu KNK 2025, yêu cầu pháp lý, GRI, SASB, bối cảnh ngành và các vấn đề được bên liên quan quan tâm.

ĐẦU RA:

Danh mục 25 vấn đề ESG tiềm năng theo ba trụ cột E – S – G.

2 THU THẬP Ý KIẾN CÁC BÊN LIÊN QUAN

CÁCH THỰC HIỆN:

Thu thập ý kiến từ 8 nhóm bên liên quan thông qua khảo sát, tham vấn, trao đổi trực tiếp và các nguồn phản hồi sẵn có.

ĐẦU RA:

Hồ sơ tham vấn và các vấn đề được bên liên quan ưu tiên.

3 ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG & MỨC ĐỘ QUAN TÂM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

CÁCH THỰC HIỆN:

Đánh giá từng vấn đề theo mức độ và phạm vi tác động tới con người, môi trường và các bên liên quan, kết hợp kết quả khảo sát và tham vấn.

ĐẦU RA:

Điểm tác động/bên liên quan (S) cho từng vấn đề.

4 ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ ẢNH HƯỞNG ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

CÁCH THỰC HIỆN:

Ban Điều hành và Tiểu ban ESG đánh giá mức độ ảnh hưởng của từng vấn đề tới chiến lược, vận hành, tuân thủ, rủi ro, tài chính và khả năng tạo giá trị dài hạn.

ĐẦU RA:

Điểm ảnh hưởng đối với doanh nghiệp (B) cho từng vấn đề.

5 XẾP HẠNG & XÁC ĐỊNH MỨC ƯU TIÊN

CÁCH THỰC HIỆN:

Tổng hợp điểm từ hai chiều đánh giá theo phương pháp nhất quán đã xác định; phân loại thành các mức ưu tiên để phục vụ quản trị và công bố.

ĐẦU RA:

Ma trận ưu tiên và danh mục các vấn đề ESG trọng yếu năm 2025.

6 RÀ SOÁT & XÁC NHẬN VỚI BAN LÃNH ĐẠO

CÁCH THỰC HIỆN:

Ban Điều hành và Tiểu ban ESG rà soát kết quả, xem xét tính hợp lý và xác nhận danh mục vấn đề trọng yếu trước khi trình cấp có thẩm quyền.

ĐẦU RA:

Danh mục vấn đề ESG trọng yếu năm 2025 được phê duyệt.

7 TÍCH HỢP VÀO QUẢN TRỊ & BÁO CÁO ESG

CÁCH THỰC HIỆN:

Các vấn đề trọng yếu được sử dụng để xác định ưu tiên quản trị, mục tiêu, KPI, kế hoạch hành động và nội dung công bố ESG.

ĐẦU RA:

Nội dung công bố theo các vấn đề trọng yếu và cơ sở xây dựng ưu tiên ESG cho giai đoạn tiếp theo.

CƠ SỞ PHƯƠNG PHÁP

- GRI 3: Các chủ đề trọng yếu 2021*
- Tiêu chuẩn SASB – Ngành sản xuất Bột giấy & Sản phẩm Giấy*
- IFRS S1 - trọng yếu tài chính
- Tiêu chuẩn Mối quan hệ với các Bên liên quan AA1000 (AA1000SES)
- Quy định công bố thông tin áp dụng đối với doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam

(*) dịch từ tiếng Anh | GRI 3: Material Topics 2021, SASB - Pulp & Paper Products, AA1000 Stakeholder Engagement Standard

ĐÁNH GIÁ CÁC VẤN ĐỀ ESG TRỌNG YẾU NĂM 2025

NGUỒN DỮ LIỆU ĐẦU VÀO

Mười nguồn dữ liệu được sử dụng để đánh giá hai góc độ: tác động và mối quan tâm của các bên liên quan (S) và mức độ ảnh hưởng đối với doanh nghiệp (B).

#	Nguồn dữ liệu	Vai trò trong đánh giá	S	B
1	**Báo cáo ESG năm 2024**	Cung cấp đường cơ sở và bảo đảm tính liên tục giữa các kỳ báo cáo ESG.	●	●
2	**Hệ thống dữ liệu ESG năm 2025**	Cung cấp dữ liệu ESG cập nhật, phạm vi bao phủ và bộ phận chịu trách nhiệm đối với từng chỉ tiêu.	○	●
3	**Khảo sát & tham vấn các bên liên quan**	Phản ánh kỳ vọng, mối quan tâm và các vấn đề ưu tiên của 8 nhóm bên liên quan.	●	○
4	**Thảo luận của Ban điều hành & dữ liệu phòng ban**	Cung cấp góc nhìn về rủi ro ESG, hiệu quả vận hành, tính sẵn có của dữ liệu và khả năng triển khai.	○	●
5	**Chuẩn mực GRI**	Cung cấp nguyên tắc xác định tác động, vấn đề trọng yếu và yêu cầu công bố theo GRI 3.	●	●
6	**Chuẩn mực SASB Giấy & Bột giấy (RR-PP)**	Xác định các vấn đề ESG đặc thù của ngành giấy như phát thải KNK, năng lượng, nước, chất lượng không khí và nguồn nguyên liệu xơ sợi.	○	●
7	**Báo cáo Kiểm kê KNK năm 2025**	Cung cấp dữ liệu phát thải KNK năm 2025 đã được thẩm định độc lập, cùng các nguồn phát thải trọng yếu và cơ hội giảm phát thải.	●	●
8	**Bảng câu hỏi ESG bổ sung & đối sánh**	Đối chiếu các chủ đề thường được nhà đầu tư, khách hàng và các tổ chức đánh giá ESG quan tâm.	●	●
9	**Bối cảnh pháp lý**	Các quy định pháp luật hiện hành liên quan đến công bố thông tin, kiểm kê KNK, bảo vệ môi trường và trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất (EPR).	○	●
10	**Kỳ vọng của ngành & khách hàng**	Phản ánh yêu cầu thị trường, kỳ vọng của khách hàng và các tiêu chuẩn ngày càng cao đối với chuỗi cung ứng có trách nhiệm.	●	●

5 NHÓM NỘI DUNG ĐỐI CHIẾU ESG BỔ SUNG

Hồ sơ doanh nghiệp & công bố thông tin
Thông tin doanh nghiệp niêm yết, phạm vi báo cáo, chuẩn mực áp dụng và mức độ hoàn thiện công bố ESG.

Hiệu quả môi trường
KNK, năng lượng, nước, chất thải, tài nguyên, kinh tế tuần hoàn và chứng nhận môi trường.

Hiệu quả xã hội
Lao động, đa dạng, an toàn & sức khỏe nghề nghiệp, đào tạo, phúc lợi và đóng góp cộng đồng.

Hiệu quả quản trị
Cơ cấu HĐQT, quản trị ESG, minh bạch, đạo đức kinh doanh, tuân thủ, kiểm soát nội bộ và quản lý nhà cung cấp.

Bằng chứng & xác nhận bên ngoài
Chứng nhận, thẩm định độc lập, hồ sơ ESG và các ghi nhận liên quan đến công trình xanh.

Bảng câu hỏi bổ sung chỉ được sử dụng để đối chiếu và mở rộng phạm vi xem xét; không thay thế quy trình tham vấn các bên liên quan và rà soát của Ban Điều hành.

DANH MỤC CHỦ ĐỀ ĐẦU VÀO

9 MÔI TRƯỜNG (E)

7 XÃ HỘI (S)

9 QUẢN TRỊ, CHUỖI CUNG ỨNG & CÔNG NGHỆ (G)

ĐÁNH GIÁ CÁC VẤN ĐỀ ESG TRỌNG YẾU NĂM 2025

TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM, MỨC ƯU TIÊN & KHUNG THỜI GIAN

Các vấn đề được đánh giá theo **hai chiều trên cùng thang điểm 1–5**: tác động đối với các bên liên quan và mức độ ảnh hưởng đối với doanh nghiệp. Kết quả được sử dụng để xác định mức ưu tiên quản trị, thời gian hành động và KPI theo dõi.

CHIỀU 1 · TÁC ĐỘNG & MỨC ĐỘ QUAN TÂM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN (S)

S = Điểm tổng hợp từ mức độ tác động và mức độ quan tâm của 8 nhóm bên liên quan.

5	Rất cao	Tác động đáng kể hoặc được nhiều nhóm bên liên quan xác định là ưu tiên trọng yếu/yêu cầu bắt buộc.
4	Cao	Được nhắc đến thường xuyên và có mức độ quan tâm/tác động rõ ràng.
3	Trung bình	Có liên quan và được quan tâm, nhưng chưa ở mức ưu tiên cao.
2	Thấp	Mức độ tác động hoặc quan tâm còn hạn chế.
1	Rất thấp	Ít hoặc chưa ghi nhận mức độ quan tâm/tác động đáng kể trong kỳ đánh giá.

Trọng số nhóm: xem 3.7.3 - Bằng chứng: phiếu khảo sát, biên bản tham vấn, bảng câu hỏi khách hàng/ngân hàng, yêu cầu pháp luật

CHIỀU 2 · MỨC ĐỘ ẢNH HƯỞNG ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP (B)

B = Điểm tổng hợp từ 5 tiêu chí đánh giá mức độ ảnh hưởng đối với doanh nghiệp.

C1	Chiến lược & vận hành	Mức độ ảnh hưởng tới mô hình kinh doanh, mục tiêu chiến lược và hoạt động cốt lõi.
C2	Pháp lý & tuân thủ	Mức độ liên quan đến nghĩa vụ pháp luật, giấy phép, công bố thông tin và rủi ro vi phạm.
C3	Tác động tài chính	Ảnh hưởng tới chi phí, doanh thu, đầu tư, dòng tiền và khả năng tiếp cận vốn.
C4	Khách hàng, thị trường & uy tín	Ảnh hưởng tới yêu cầu khách hàng, khả năng tiếp cận thị trường, thương hiệu và uy tín doanh nghiệp.
C5	Giá trị dài hạn & Net Zero	Mức độ đóng góp vào lộ trình Net Zero, kinh tế tuần hoàn, khả năng chống chịu và giá trị dài hạn.

5 = ảnh hưởng lớn, trực tiếp · 4 = đáng kể · 3 = vừa phải · 2 = hạn chế · 1 = không đáng kể

ĐIỂM TỔNG HỢP & MỨC ƯU TIÊN

- Điểm tổng hợp được sử dụng như một chỉ báo hỗ trợ xếp hạng; đồng thời HHP xem xét riêng cả hai chiều S và B để tránh bỏ sót các vấn đề có tác động lớn ở một trong hai chiều.
- Ưu tiên cao: Công bố đầy đủ; xác định mục tiêu, KPI, trách nhiệm và kế hoạch hành động.
- Ưu tiên trung bình: Công bố và tiếp tục theo dõi, rà soát định kỳ.
- Ưu tiên thấp: Theo dõi và đánh giá lại khi có thay đổi đáng kể.
- Nguyên tắc bảo vệ: Các vấn đề có tác động rất cao ở một trong hai chiều hoặc liên quan đến nghĩa vụ pháp lý trọng yếu không bị hạ mức ưu tiên chỉ do điểm trung bình tổng hợp thấp hơn.
- Trường hợp đồng điểm: Ưu tiên theo mức độ ảnh hưởng đối với doanh nghiệp (B), sau đó tới tác động/bên liên quan (S) và yếu tố pháp lý – tuân thủ.

KHUNG THỜI GIAN HÀNH ĐỘNG

- Ngắn hạn | 2026–2027: Hoàn thiện khoảng trống dữ liệu, yêu cầu tuân thủ và các KPI đã có đường cơ sở.
- Trung hạn | 2028–2030: Triển khai các chương trình cần đầu tư, công nghệ hoặc hợp tác với đối tác, như năng lượng tái tạo, tối ưu lò hơi, số hóa và chuỗi cung ứng.
- Dài hạn | Sau 2030: Thực hiện các mục tiêu chuyển đổi dài hạn, bao gồm lộ trình Net Zero và tăng cường khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu.
- Đối với vấn đề có nhiều mốc thực hiện, ưu tiên trình bày hành động gần nhất và theo dõi tiến độ theo từng giai đoạn.

XÁC NHẬN & CẬP NHẬT

- Tiểu ban ESG rà soát kết quả và bằng chứng; Ban Điều hành xác nhận; HĐQT xem xét/phê duyệt theo thẩm quyền.
- Kết quả được rà soát hàng năm cùng với phản hồi của các bên liên quan và được đánh giá toàn diện định kỳ hoặc khi có thay đổi trọng yếu.
- Các thay đổi đáng kể về danh mục vấn đề trọng yếu và phương pháp đánh giá được công bố minh bạch giữa các kỳ báo cáo.
- Năm 2026: nâng cấp lên trọng yếu kép (tác động và tài chính) theo IFRS S1 / ESRS

Điểm số là công cụ hỗ trợ ưu tiên quản trị; không thay thế đánh giá chuyên môn, yêu cầu pháp lý hoặc việc xem xét các tác động ESG trọng yếu.

ĐÁNH GIÁ CÁC VẤN ĐỀ ESG TRỌNG YẾU NĂM 2025

MA TRẬN CÁC VẤN ĐỀ ESG TRỌNG YẾU NĂM 2025

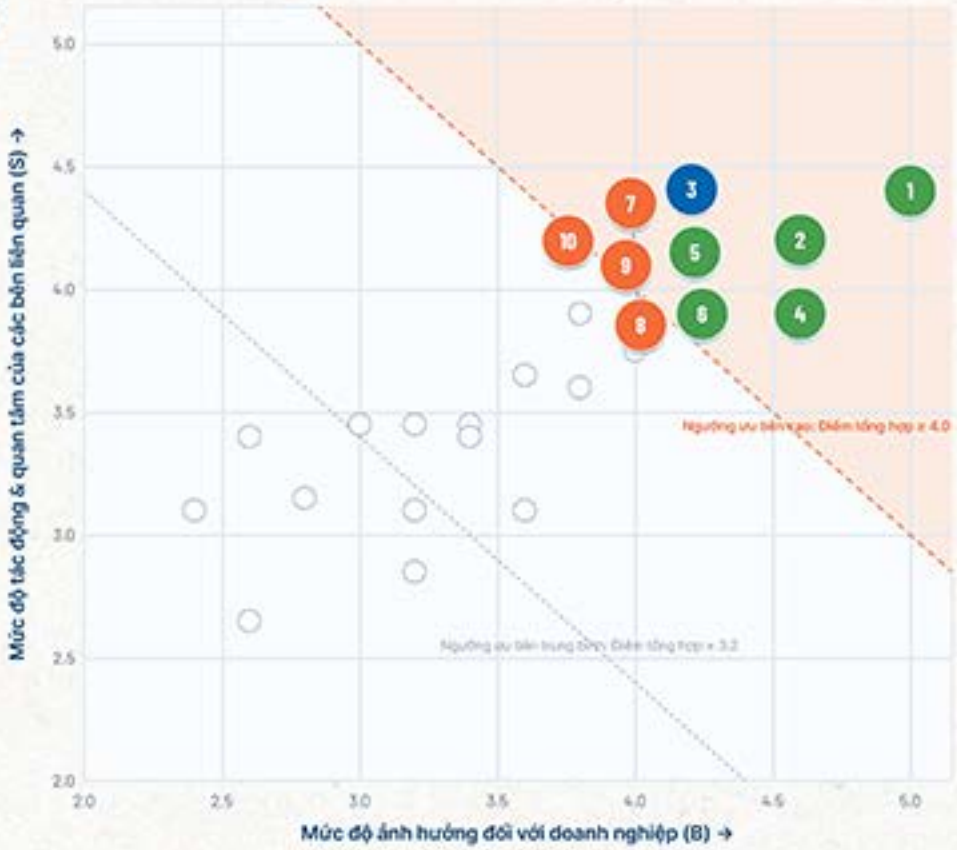
10 vấn đề được xếp mức ưu tiên cao

Trục ngang (B): Mức độ ảnh hưởng đối với doanh nghiệp.

Trục dọc (S): Mức độ tác động và quan tâm của các bên liên quan.

Vùng ưu tiên cao: Điểm tổng hợp từ 4.0 trở lên, đồng thời xem xét riêng mức độ trọng yếu của từng chiều S và B.

Điểm tổng hợp là công cụ hỗ trợ xếp hạng; việc xác định mức độ trọng yếu còn xem xét yêu cầu pháp lý, mức độ tác động và đánh giá chuyên môn của Ban Lãnh đạo.



TOP 10 VẤN ĐỀ ESG ƯU TIÊN NĂM 2025

#	Chủ đề	S	B	Tổng
1	E Phát thải KNK & hành động ứng phó với biến đổi khí hậu	4.40	5.00	4.70
2	E Nguyên liệu tái chế & kinh tế tuần hoàn	4.20	4.60	4.40
3	S An toàn & sức khỏe nghề nghiệp	4.40	4.20	4.30
4	E Quản lý năng lượng & hiệu quả hệ thống hơi	3.90	4.60	4.25
5	E Quản lý nước thải công nghiệp	4.10	4.20	4.15
6	E Sử dụng nước & hiệu quả tài nguyên nước	3.95	4.20	4.08
7	G Quản trị dữ liệu ESG & khả năng kiểm chứng	4.15	4.00	4.08
8	G Tuân thủ pháp luật & kiểm soát nội bộ	4.10	4.00	4.05
9	G Quản trị ESG & giám sát của HĐQT	4.05	4.00	4.03
10	G Minh bạch & công bố thông tin ESG	4.20	3.80	4.00

Môi trường (E) · Xã hội (S) · Quản trị (G) · Chủ đề xếp hạng 11–25 · Điểm tổng hợp = 4.0 (ưu tiên cao)

Hình 3.7 – Ma trận đánh giá 25 vấn đề ESG năm 2025; 10 vấn đề thuộc nhóm ưu tiên cao được đánh số theo thứ hạng.

Cách đọc: Vấn đề càng nằm về góc trên bên phải càng có mức tác động/quan tâm cao đối với các bên liên quan và mức ảnh hưởng lớn đối với doanh nghiệp. Các chấm nhỏ thể hiện vị trí điểm số thực tế khi nhãn được dịch chuyển để tránh chồng lấn.

ĐÁNH GIÁ CÁC VẤN ĐỀ ESG TRỌNG YẾU NĂM 2025

XẾP HẠNG 25 VẤN ĐỀ ESG TRỌNG YẾU: MỨC ƯU TIÊN & KHUNG THỜI GIAN HÀNH ĐỘNG

Các vấn đề được xếp hạng theo **điểm tổng hợp**, đồng thời xem xét riêng mức độ tác động/quan tâm của các bên liên quan (S) và mức độ ảnh hưởng đối với doanh nghiệp (B).

Mức ưu tiên:

- **Cao:** ≥ 4.0
- **Trung bình:** 3.2–3.99
- **Theo dõi:** < 3.2

#	Trụ cột	Vấn đề ESG	S	B	Điểm tổng hợp	Mức ưu tiên quản trị	Khung thời gian
1	E	Phát thải KNK & hành động ứng phó với biến đổi khí hậu	4.40	5.00	4.70	Cao	Ngắn → dài hạn
2	E	Nguyên liệu tái chế & kinh tế tuần hoàn	4.20	4.60	4.40	Cao	Ngắn → trung hạn
3	S	An toàn & sức khỏe nghề nghiệp	4.40	4.20	4.30	Cao	Ngắn hạn (< 2 năm)
4	E	Năng lượng & hiệu quả hệ thống hơi	3.90	4.60	4.25	Cao	Ngắn → trung hạn
5	E	Quản lý nước thải công nghiệp	4.10	4.20	4.15	Cao	Ngắn hạn (< 2 năm)
6	E	Sử dụng nước & hiệu quả tài nguyên nước	3.95	4.20	4.08	Cao	Ngắn hạn (< 2 năm)
7	G	Quản trị dữ liệu ESG & khả năng kiểm chứng	4.15	4.00	4.08	Cao	Ngắn → trung hạn
8	G	Tuân thủ pháp luật & kiểm soát nội bộ	4.10	4.00	4.05	Cao	Ngắn hạn (< 2 năm)
9	G	Quản trị ESG & giám sát của HĐQT	4.05	4.00	4.03	Cao	Ngắn hạn (< 2 năm)
10	G	Minh bạch & công bố thông tin ESG	4.20	3.80	4.00	Cao	Ngắn hạn (< 2 năm)
11	E	Năng lượng tái tạo & điện mặt trời	3.75	4.00	3.88	Trung bình	Trung hạn (2–5 năm)
12	S	Đào tạo & phát triển năng lực người lao động	3.90	3.80	3.85	Trung bình	Ngắn hạn (< 2 năm)
13	G	Chuỗi cung ứng bền vững & ESG nhà cung cấp	3.60	3.80	3.70	Trung bình	Trung hạn (2–5 năm)
14	E	Quản lý & thu hồi chất thải	3.65	3.60	3.63	Trung bình	Ngắn → trung hạn
15	S	Lao động & thực hành việc làm	3.45	3.40	3.42	Trung bình	Ngắn hạn (< 2 năm)
16	G	Giám sát ESG của HĐQT & trách nhiệm giải trình	3.40	3.40	3.40	Trung bình	Ngắn → trung hạn
17	E	Công trình xanh & hiệu quả tài nguyên	3.10	3.60	3.35	Trung bình	Trung hạn (2–5 năm)
18	S	Phúc lợi & sức khỏe người lao động	3.45	3.20	3.33	Trung bình	Ngắn hạn (< 2 năm)
19	S	Cộng đồng & phát triển kinh tế địa phương	3.45	3.00	3.23	Trung bình	Trung hạn (2–5 năm)
20	E	Rủi ro & cơ hội liên quan đến khí hậu	3.10	3.20	3.15	Theo dõi	Trung → dài hạn
21	G	Chuyển đổi số & quản trị vận hành thông minh	2.85	3.20	3.02	Theo dõi	Trung hạn (2–5 năm)
22	G	Đạo đức kinh doanh & phòng, chống tham nhũng	3.40	2.60	3.00	Theo dõi	Ngắn hạn (< 2 năm)
23	G	Quản trị rủi ro doanh nghiệp	3.15	2.80	2.98	Theo dõi	Trung hạn (2–5 năm)
24	S	Gắn kết các bên liên quan & cơ chế phản hồi	3.10	2.40	2.75	Theo dõi	Ngắn hạn (< 2 năm)
25	S	Đa dạng, bình đẳng & hòa nhập	2.65	2.60	2.63	Theo dõi	Trung hạn (2–5 năm)

Kết quả đánh giá năm 2025 xác định 10 vấn đề ưu tiên cao, 9 vấn đề ưu tiên trung bình và 6 vấn đề cần tiếp tục theo dõi. Mức ưu tiên phản ánh kết quả đánh giá trong kỳ báo cáo và có thể được cập nhật khi bối cảnh, dữ liệu hoặc kỳ vọng của các bên liên quan thay đổi.

ĐÁNH GIÁ CÁC VẤN ĐỀ ESG TRỌNG YẾU NĂM 2025

10 VẤN ĐỀ ESG ƯU TIÊN CAO: HÀNH ĐỘNG, KPI & TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

Mỗi vấn đề ưu tiên cao được gắn với **hành động trọng tâm, KPI theo dõi và đơn vị chịu trách nhiệm**, làm cơ sở triển khai kế hoạch ESG năm 2026.

#	Vấn đề ESG ưu tiên	Mức ưu tiên	Thời gian hành động	Hành động trọng tâm & KPI 2026	Đơn vị chịu trách nhiệm chính
1	Phát thải KNK & hành động khí hậu	Cao	Ngắn → dài hạn	Duy trì kiểm kê KNK hằng năm; theo dõi cường độ phát thải theo nguồn; xây dựng và triển khai lộ trình giảm phát thải 2026–2030; KPI: cường độ 0.87 → 0.30 tCO_2tđ/tấn; Net Zero trước 2035.	Tiểu ban ESG - Khối Sản xuất
2	Nguyên liệu tái chế & kinh tế tuần hoàn	Cao	Ngắn → trung hạn	Duy trì tỷ trọng cao giấy phế liệu; nâng cao hiệu suất thu hồi xơ sợi; tăng cường dữ liệu nguồn cung và khả năng truy xuất mạng lưới thu gom.	Khối Cung ứng - Tiểu ban ESG
3	An toàn & sức khỏe nghề nghiệp (ATSKNN)	Cao	Ngắn hạn (< 2 năm)	Chuẩn hóa các chỉ số ATSKNN; tăng cường ghi nhận sự cố, sự cố suýt xảy ra và dữ liệu nhà thầu; duy trì khám sức khỏe định kỳ và cải thiện văn hóa an toàn.	Khối Sản xuất - Khối Nội chính
4	Năng lượng & hiệu quả hệ thống hơi	Cao	Ngắn → trung hạn	Nâng cao hiệu suất lò hơi (duy trì ≥84%) và hệ thống hơi; xây dựng lộ trình giảm than và tăng tỷ trọng năng lượng tái tạo.	Phòng Kỹ thuật Công nghệ - Khối Sản xuất
5	Quản lý nước thải công nghiệp	Cao	Ngắn hạn (< 2 năm)	Tăng cường công bố dữ liệu nước thải sau xử lý; kiểm soát COD/BOD/TSS; duy trì và nâng cao hiệu quả tái sử dụng nước sau xử lý.	Khối Sản xuất (Môi trường)
6	Sử dụng nước & hiệu quả tài nguyên nước	Cao	Ngắn hạn (< 2 năm)	Theo dõi cường độ sử dụng nước theo tấn sản phẩm; tăng cường đo lường theo công đoạn và xác định các cơ hội giảm tiêu thụ, tăng tái sử dụng.	Khối Sản xuất
7	Quản trị dữ liệu ESG & khả năng kiểm chứng	Cao	Ngắn → trung hạn	Hoàn thiện Hệ thống dữ liệu ESG, chuẩn hóa chủ sở hữu dữ liệu và bằng chứng nguồn; nâng cao khả năng truy xuất, rà soát và sẵn sàng cho thẩm định độc lập khi phù hợp.	Tiểu ban ESG - Kiểm toán nội bộ
8	Tuân thủ pháp luật & kiểm soát nội bộ	Cao	Ngắn hạn (< 2 năm)	Chuẩn hóa danh mục nghĩa vụ tuân thủ; tăng cường rà soát môi trường, lao động và công bố thông tin; duy trì đào tạo nhận thức tuân thủ.	Khối Nội chính - Kiểm toán nội bộ
9	Quản trị ESG	Cao	Ngắn hạn (< 2 năm)	Tăng cường giám sát ESG ở cấp HĐQT; tích hợp các vấn đề ESG trọng yếu vào quản trị rủi ro, kế hoạch kinh doanh và theo dõi tiến độ thực hiện.	HĐQT - Tiểu ban ESG
10	Minh bạch & công bố thông tin ESG	Cao	Ngắn hạn (< 2 năm)	Duy trì Báo cáo ESG thường niên; tăng cường đối chiếu GRI/SASB, công bố song ngữ và minh bạch tiến độ thực hiện các cam kết ESG.	Tiểu ban ESG - Thư ký Tiểu ban ESG

Đơn vị chịu trách nhiệm và KPI năm 2026 được xác nhận trong quá trình lập kế hoạch và phân công thực hiện của Ban Tổng Giám đốc.

CHƯƠNG 4

TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG: QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN & GIẢM TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG



Năng lượng, hơi, nước, xơ sợi và chất thải là những đòn bẩy trọng yếu trong sản xuất giấy.

Năm 2025, HHP GLOBAL đã đo lường và thẩm định độc lập các chỉ số này, qua đó thúc đẩy giảm phát thải, sử dụng nước hiệu quả và quản lý chất thải bài bản trên hành trình hướng tới Net Zero trước năm 2035.

HHP GLOBAL

QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG: TOÀN CẢNH NĂM 2025

TỔNG PHÁT THẢI KNK · CƯỜNG ĐỘ	86.244,04 $tCO_2tđ$ · 0,87 $tCO_2tđ$/tấn sản phẩm
TỔNG NĂNG LƯỢNG SỬ DỤNG · CƯỜNG ĐỘ	309.752,08 MWh · 3,11 MWh/tấn sản phẩm
TỔNG LƯỢNG NƯỚC SỬ DỤNG · CƯỜNG ĐỘ	424.985 m^3 · 4,27 m^3/tấn sản phẩm
NƯỚC SAU XỬ LÝ ĐƯỢC TÁI SỬ DỤNG	262.714 m^3 · 61,82%
PHÁT THẢI TRÁNH ĐƯỢC – CÔNG BỐ RIÊNG	113.053,95 $tCO_2tđ$
NGUYÊN LIỆU ĐẦU VÀO CHÍNH · TỶ TRỌNG GIẤY PHẾ LIỆU	118.251 tấn · khoảng 96% là giấy phế liệu
TỔNG CHẤT THẢI · TỶ LỆ THU HỒI NỘI BỘ LÀM NHIÊN LIỆU	5.816 tấn · 61,73%
CÔNG SUẤT HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI	3.500 m^3/ngày đêm

Kiểm kê KNK năm 2025 được thẩm định độc lập; các chỉ số môi trường khác được tổng hợp từ dữ liệu vận hành và hồ sơ nội bộ trong phạm vi báo cáo

Sản xuất giấy sử dụng nhiều năng lượng, nước và nguyên liệu, đồng thời phát sinh nước thải, chất thải và khí nhà kính. HHP quản lý các yếu tố này theo hướng nâng cao hiệu quả tài nguyên, thúc đẩy tuần hoàn, phòng ngừa ô nhiễm và tăng cường kiểm soát phát thải. Dữ liệu ESG được liên kết với hồ sơ nguồn và bằng chứng phục vụ truy xuất, rà soát và trách nhiệm giải trình.



Năm 2025, HHP hoàn thành kiểm kê KNK theo ISO 14064-1:2018, thiết lập đường cơ sở phát thải có hệ thống cho HHPPaper Hải Phòng. Báo cáo kiểm kê được True Quality Certifications (TQC) thẩm định độc lập với mức đảm bảo có giới hạn theo ISAE 3410, có tham chiếu ISO 14064-3. Kết quả này nâng cao độ tin cậy của dữ liệu phát thải và tạo nền tảng cho việc theo dõi lộ trình hướng tới Net Zero trước năm 2035.



PHÁT THẢI KNK: ĐƯỜNG CƠ SỞ NĂM 2025 ĐƯỢC THẨM ĐỊNH ĐỘC LẬP

KẾT QUẢ KIỂM KÊ KNK NĂM 2025

Sản lượng

↑ 39,6%

so với năm 2024

Tổng phát thải KNK

86.244

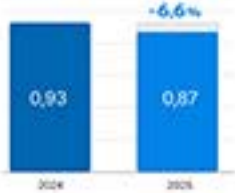
tCO_2td

Phạm vi 1, 2 và Phạm vi 3 được lựa chọn

Cường độ phát thải KNK

0,87 tCO_2td/tấn sản phẩm

Giảm **6,6%** so với năm 2024



Mục tiêu cường độ dài hạn

0,30

tCO_2td/tấn sản phẩm

PHÁT THẢI TRÁNH ĐƯỢC – CÔNG BỐ RIÊNG BIỆT



Giấy phế liệu thu hồi

112.516 tCO_2td

Phát thải tránh được ước tính từ **việc chuyển hướng giấy phế liệu khỏi kịch bản chôn lấp**, theo phương pháp luận của Báo cáo kiểm kê KNK.



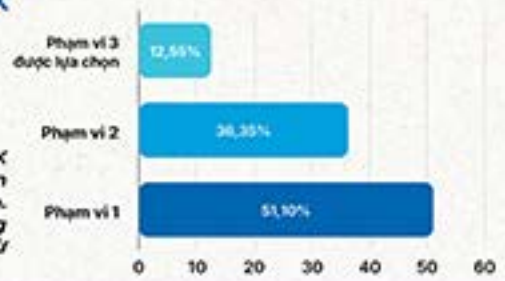
Điện mặt trời tự sản, tự tiêu

537,63 tCO_2td

Phát thải tránh được ước tính nhờ sản lượng điện mặt trời thay thế một phần điện lưới.

TỔNG PHÁT THẢI TRÁNH ĐƯỢC ƯỚC TÍNH NĂM 2025: 113.053,95 tCO_2td. Chỉ tiêu này được công bố riêng biệt và không được tính khấu trừ khỏi 86.244 tCO_2td tổng phát thải KNK của HHP. Không được coi là bù trừ carbon, tín chỉ carbon hoặc phát thải ròng.

CƠ CẤU PHÁT THẢI KNK THEO PHẠM VI



Hình 4.1 – Cơ cấu phát thải KNK năm 2025 theo Phạm vi 1, Phạm vi 2 và Phạm vi 3 được lựa chọn. Phát thải tránh được được công bố riêng rẽ và không khấu trừ khỏi tổng phát thải KNK.

86.244 tCO_2td
TỔNG PHÁT THẢI KNK
Phạm vi 1, 2 và Phạm vi 3 được lựa chọn

113.053 tCO_2td
PHÁT THẢI TRÁNH ĐƯỢC – CÔNG BỐ RIÊNG
Không khấu trừ khỏi tổng phát thải KNK

Năm 2024, HHP GLOBAL thuộc danh sách các cơ sở phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính theo **Quyết định số 13/2024/QĐ-TTg** và các quy định pháp luật hiện hành.

HHP thực hiện kiểm kê và báo cáo KNK theo **phạm vi, kỳ báo cáo và yêu cầu pháp lý áp dụng**, đồng thời từng bước nâng cao chất lượng dữ liệu phục vụ quản trị phát thải và công bố ESG.

Phạm vi	Năm 2025	Tỷ trọng	Các nguồn chính
Phạm vi 1 – Phát thải trực tiếp	44.066,90 tCO_2td	51,10%	lò hơi, xử lý nước thải và môi chất lạnh.
Phạm vi 2 – Phát thải gián tiếp từ năng lượng mua vào	31.350,38 tCO_2td	36,35%	điện lưới mua ngoài.
Phạm vi 3 – Các nguồn được lựa chọn trong chuỗi giá trị	10.826,76 tCO_2td	12,55%	Chủ yếu liên quan đến vận tải, logistics và các nguồn gián tiếp được lựa chọn.

Để bảo đảm tính minh bạch, HHP **công bố riêng phát thải tránh được và tổng phát thải KNK**, không khấu trừ hai chỉ tiêu cho nhau. Phát thải tránh được không được coi là **bù trừ carbon, tín chỉ carbon hoặc phát thải ròng** của HHP.

Là doanh nghiệp thuộc diện thực hiện kiểm kê KNK theo quy định, HHP không chỉ xem đây là **nghĩa vụ tuân thủ**, mà còn là nền tảng để nâng cao hiệu quả vận hành, quản trị rủi ro khí hậu và xây dựng lộ trình giảm phát thải dài hạn.

Lò hơi và hệ thống năng lượng là một trong những trọng tâm giảm phát thải của HHP. Công ty đang **tăng tỷ trọng sinh khối, giảm sử dụng than và thu hồi một phần chất thải/phụ phẩm làm nhiên liệu**, đồng thời mở rộng điện mặt trời tự sản tự tiêu nhằm giảm phụ thuộc vào điện lưới và từng bước hạ cường độ phát thải.

Hạng mục phát thải tránh được	Năm 2025
Chuyển hướng giấy phế liệu khỏi kịch bản chôn lấp	112.516,31 tCO_2td
Điện mặt trời tự sản tự tiêu	537,63 tCO_2td phát thải tránh được
Tổng phát thải tránh được – công bố riêng	113.053,95 tCO_2td

Phát thải tránh được được ước tính theo phương pháp luận của Báo cáo kiểm kê KNK 2025 và được công bố riêng; không khấu trừ khỏi Phạm vi 1, 2 và 3.



QUẢN LÝ NĂNG LƯỢNG: LÒ HƠI & HỆ THỐNG HƠI LÀ TRỌNG TÂM

Sản xuất giấy là ngành sử dụng nhiều năng lượng, đặc biệt cho điện và nhiệt. Vì vậy, nâng cao hiệu quả năng lượng và từng bước chuyển dịch sang các nguồn năng lượng phát thải thấp hơn là một ưu tiên trọng yếu của HHP.

Trong sản xuất giấy, hệ thống hơi và công đoạn sấy chiếm tỷ trọng lớn trong nhu cầu năng lượng. Hiệu quả năng lượng vì vậy vừa ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí sản xuất, vừa là yếu tố quan trọng trong lộ trình giảm phát thải.

Năm 2025, HHP sử dụng 46.421 tấn sinh khối, trong khi lượng than tiêu thụ giảm khoảng 44% so với năm 2024.

Sinh khối sử dụng năm 2025

46.421 tấn

Tăng khoảng 61% so với năm 2024.

Lượng than tiêu thụ:

44%

so với năm 2024.



Vỏ keo băm – một trong những nguồn sinh khối chính:

- Phù hợp với công nghệ lò hơi tầng sôi đang vận hành tại nhà máy.
- Có khả năng sử dụng các loại sinh khối có đặc tính phù hợp với yêu cầu vận hành của lò hơi.

THU HỒI NỘI BỘ CHẤT THẢI/PHỤ PHẨM LÀM NHIÊN LIỆU

3.590 tấn chất thải/phụ phẩm, tương đương 61,73% tổng lượng phát sinh, được thu hồi nội bộ làm nhiên liệu lò hơi.

Việc thu hồi nội bộ này góp phần giảm nhu cầu nhiên liệu mua ngoài, giảm lượng chất thải phải xử lý và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên.

Bên cạnh giải pháp kỹ thuật, HHP chú trọng kỷ luật vận hành và vai trò của người lao động trong nâng cao hiệu quả năng lượng:

- Chuẩn hóa quy định về sử dụng năng lượng hiệu quả.
- Tăng cường truyền thông và ý thức tiết kiệm năng lượng tại nơi làm việc.
- Tối ưu lịch vận hành thiết bị và công đoạn tiêu thụ năng lượng lớn.

Trọng tâm tiếp theo của HHP là nâng cao hiệu suất hệ thống hơi, tiếp tục giảm sử dụng than và tăng tỷ trọng các nguồn năng lượng phát thải thấp hơn trên cơ sở hiệu quả kỹ thuật, kinh tế và môi trường.

CÂN BẰNG NĂNG LƯỢNG NĂM 2025

Nhiệt / hơi lò hơi — 261.378,50 MWh - 84% tổng năng lượng sử dụng

Điện — 48.373,58 MWh - 16% tổng năng lượng sử dụng

CHỈ SỐ	NĂM 2025
Tổng năng lượng sử dụng - Cường độ	309.752,08 MWh - 3,11 MWh/tấn sản phẩm
Nhiệt năng/hơi	261.378,50 MWh - chiếm 84% tổng năng lượng sử dụng
Điện: điện lưới & điện mặt trời	48.373,58 MWh, gồm 47.558 MWh điện lưới và 815,58 MWh điện mặt trời; tương đương 0,486 MWh/tấn sản phẩm.



NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO & ĐIỆN MẶT TRỜI

ĐỊNH HƯỚNG MỞ RỘNG NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO

CÔNG SUẤT ĐIỆN MẶT TRỜI ÁP MÁI

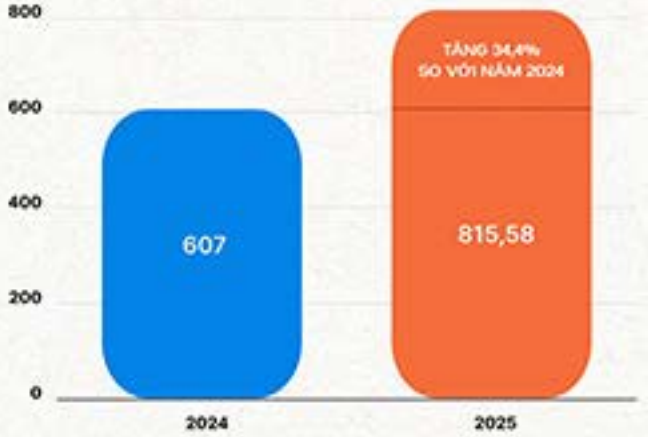
1,181 MWp

ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG THAM GIA DPPA

Nghiên cứu tính khả thi, điều kiện pháp lý và hiệu quả kinh tế của cơ chế mua bán điện trực tiếp (DPPA), đồng thời tiếp tục tối ưu hệ thống điện mặt trời áp mái và xem xét các giải pháp năng lượng tái tạo phù hợp.

Giai đoạn 4: 2034-2035

CHỈ SỐ	NĂM 2025
CÔNG SUẤT LẮP ĐẶT	1,181 MWp
SẢN LƯỢNG ĐIỆN MẶT TRỜI	815,58 MWh · tăng 34,4% so với năm 2024
TỶ TRỌNG TRONG TỔNG ĐIỆN SỬ DỤNG	1,69%
PHÁT THẢI TRÁNH ĐƯỢC – CÔNG BỐ RIÊNG	537,63 tCO_2td *Không khấu trừ khỏi tổng phát thải KNK.*



Hình 4.3 – Sản lượng điện mặt trời tăng từ 607 MWh năm 2024 lên 815,58 MWh năm 2025.



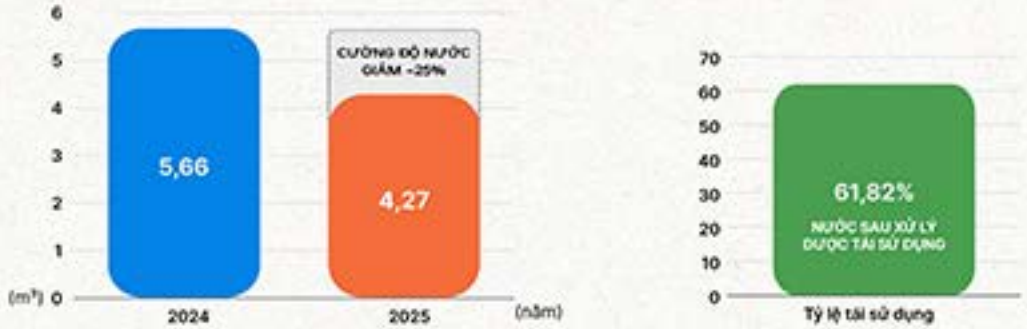
Điện mặt trời hiện chiếm tỷ trọng còn khiêm tốn trong tổng điện sử dụng, nhưng là một cấu phần quan trọng trong định hướng đa dạng hóa nguồn năng lượng và giảm phát thải gián tiếp của HHP.

TÀI NGUYÊN NƯỚC & QUẢN LÝ NƯỚC THẢI

Quản lý nước tại HHP tập trung vào ba ưu tiên:

- Giảm cường độ sử dụng nước
- Tăng tái sử dụng nước sau xử lý
- Nâng cao hiệu quả sử dụng nước theo từng công đoạn sản xuất

CHỈ SỐ	NĂM 2025
TỔNG LƯỢNG NƯỚC SỬ DỤNG - CƯỜNG ĐỘ	**424.985 m³ - 4,27 m³/tấn sản phẩm** Giảm khoảng **25%** so với năm 2024.
NƯỚC SAU XỬ LÝ ĐƯỢC TÁI SỬ DỤNG	**262.714 m³ - 61,82%**
CÔNG SUẤT HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI	**3.500 m³/ngày đêm** – hệ thống xử lý tập trung nhiều công đoạn.
CHẤT LƯỢNG NƯỚC THẢI SAU XỬ LÝ	Các chỉ tiêu **COD, BOD, TSS và nitơ** được theo dõi và kiểm soát theo **giới hạn quy định tại giấy phép môi trường và quy chuẩn kỹ thuật áp dụng**.



Hình 4.4 – Năm 2025, sản lượng tăng 39,6% trong khi cường độ sử dụng nước giảm khoảng 25%, từ 5,66 xuống 4,27 m³/tấn sản phẩm.

HƯỚNG TỚI NĂM 2026:

TĂNG CƯỜNG CÔNG BỐ DỮ LIỆU MÔI TRƯỜNG

Mở rộng công bố các chỉ tiêu nước thải sau xử lý và đối chiếu với yêu cầu của giấy phép môi trường.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ SỬ DỤNG NƯỚC

Mục tiêu vận hành **≤4,27 m³/tấn**

Theo dõi mục tiêu cường độ **≤4,27 m³/tấn sản phẩm** và tiếp tục nâng tỷ lệ tái sử dụng nước sau xử lý.

ĐÁNH GIÁ GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ XỬ LÝ NÂNG CAO

Nghiên cứu nhu cầu và tính khả thi của các giải pháp kiểm soát **AOX, TDS** và các chỉ tiêu liên quan theo yêu cầu môi trường.

Ưu tiên tiếp theo: Tối ưu vận hành hệ thống xử lý nước thải, kiểm soát tải lượng hữu cơ/COD và giảm phát thải mê-tan liên quan đến nước thải.

NGUYÊN LIỆU TÁI CHẾ & SỬ DỤNG VẬT LIỆU TUẦN HOÀN



Hình 4.5 – Cơ cấu nguyên liệu đầu vào chính năm 2025, với giấy phế liệu là nguồn nguyên liệu chủ đạo.

Năm 2025, HHP sử dụng 118.251 tấn nguyên liệu đầu vào chính, trong đó giấy phế liệu chiếm khoảng 96%. Nguồn giấy phế liệu trong nước chiếm khoảng 93,39% tổng nguyên liệu đầu vào chính, góp phần tăng tính chủ động và khả năng chống chịu của chuỗi cung ứng.

Trong năm 2025, HHP sử dụng 114.684,58 tấn giấy phế liệu làm nguyên liệu sản xuất. Theo phương pháp luận của Báo cáo kiểm kê KNK, việc chuyển hướng lượng giấy này khỏi kịch bản chôn lấp tương ứng với 112.516,31 tCO_2tđ phát thải tránh được.



96%
Nguyên liệu đầu vào chính là giấy phế liệu

93,39%
Tổng nguyên liệu đầu vào chính là giấy phế liệu trong nước

114.684 tấn
Giấy phế liệu được sử dụng làm nguyên liệu sản xuất năm 2025

"Tỷ trọng cao nguyên liệu tái chế và nguồn cung trong nước là nền tảng cho mô hình kinh tế tuần hoàn, khả năng chủ động chuỗi cung ứng và hiệu quả sử dụng tài nguyên của HHP."

Ưu tiên: Duy trì tỷ trọng cao nguyên liệu tái chế; tăng tính chủ động của nguồn cung trong nước; theo dõi hiệu suất thu hồi xơ sợi và tỷ lệ loại bỏ; tiếp tục hạn chế sử dụng xơ sợi nguyên sinh khi điều kiện kỹ thuật cho phép.

HHP GLOBAL

QUẢN LÝ CHẤT THẢI: TĂNG CƯỜNG THU HỒI & TÁI SỬ DỤNG NỘI BỘ



- Thu hồi nội bộ làm nhiên liệu lò hơi
  3.590 tấn - 61,7%
- Chuyển giao đơn vị có chức năng xử lý
  2.226 tấn - 38,3%

Hình 4.6 – 61,7% tổng lượng chất thải thông thường được thu hồi nội bộ làm nhiên liệu lò hơi.

DÒNG CHẤT THẢI	NĂM 2025
Thu hồi nội bộ làm nhiên liệu lò hơi	3.590 tấn
Chuyển giao đơn vị có chức năng xử lý	2.226 tấn
Chất thải nguy hại	382,5 tấn · 6,58% tổng lượng chất thải





Năm 2025, **3.590 tấn chất thải/phụ phẩm, tương đương 61,73% tổng lượng chất thải thông thường**, được thu hồi nội bộ làm nhiên liệu lò hơi, góp phần giảm lượng chất thải phải chuyển giao xử lý và giảm nhu cầu sử dụng nhiên liệu mua ngoài.

Đối với **chất thải nguy hại**, HHP thực hiện phân loại, lưu giữ và chuyển giao theo quy định. Các dòng chất thải được xử lý bằng phương pháp phù hợp tại đơn vị có chức năng, như **hóa rắn/ổn định hóa hoặc đốt**, tùy theo đặc tính và yêu cầu xử lý của từng loại.

Đối với chất thải không được thu hồi nội bộ làm nhiên liệu lò hơi và chất thải nguy hại, HHP thực hiện **phân loại, lưu giữ, lập hồ sơ và chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý theo quy định.**

Mục tiêu của HHP là ưu tiên giảm phát sinh tại nguồn, tăng thu hồi nội bộ và bảo đảm các dòng chất thải còn lại được quản lý, truy xuất và xử lý đúng quy định.

Ưu tiên quản lý chất thải:

- Tăng cường phân loại tại nguồn
- Nâng cao khả năng truy xuất hồ sơ vận chuyển và xử lý
- Theo dõi kết quả xử lý tại đơn vị tiếp nhận
- Giảm cường độ phát sinh chất thải trên mỗi tấn sản phẩm
- Minh bạch tỷ lệ thu hồi, tái sử dụng và xử lý

RỦI RO & CƠ HỘI LIÊN QUAN ĐẾN BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

RỦI RO

Rủi ro chuyển đổi	Biến động và xu hướng tăng chi phí điện, nhiên liệu và năng lượng	Cao	Ngắn-trung hạn
Rủi ro chuyển đổi	Cơ chế định giá các-bon và các yêu cầu thị trường liên quan đến phát thải	Cao	Trung-dài hạn
Rủi ro chuyển đổi	Yêu cầu ngày càng cao của khách hàng đối với sản phẩm có cường độ các-bon thấp và dữ liệu phát thải minh bạch	Cao	Ngắn-trung hạn
Rủi ro chuyển đổi	Yêu cầu ngày càng cao về công bố và minh bạch thông tin ESG/khí hậu	Cao	Ngắn-trung hạn
Rủi ro vật lý	Bão, mưa cực đoan và nguy cơ ngập lụt	Trung bình	Trung-dài hạn
Rủi ro vật lý	Rủi ro khan hiếm nước và suy giảm khả năng tiếp cận nguồn nước	Trung bình	Trung-dài hạn
Rủi ro vật lý	Nhiệt độ tăng và các đợt nắng nóng cực đoan	Trung bình	Trung-dài hạn

CƠ HỘI

Tăng lợi thế từ mô hình sản xuất dựa trên nguyên liệu tái chế	Cao
Nâng cao hiệu quả năng lượng và tối ưu hệ thống hơi	Cao
Tăng cường minh bạch ESG và năng lực đáp ứng yêu cầu công bố	Cao
Mở rộng sử dụng điện mặt trời và năng lượng tái tạo	Trung bình
Tăng tỷ lệ tái sử dụng nước sau xử lý	Trung bình
Đánh giá khả năng phát triển dự án tín chỉ các-bon	Trung bình

Khung thời gian:
Ngắn hạn: ≤2 năm
Trung hạn: >2–5 năm
Dài hạn: >5 năm

MỨC ĐỘ ƯU TIÊN QUẢN TRỊ
Cao
Trung bình
Theo dõi

Rủi ro và cơ hội khí hậu được đánh giá định kỳ dựa trên mức độ ảnh hưởng tiềm tăng, khả năng xảy ra và khung thời gian; kết quả được tích hợp vào quản trị rủi ro và kế hoạch ESG của HHP.



LỘ TRÌNH MÔI TRƯỜNG: TRỌNG TÂM 2026 & ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN 2030

Hành động ưu tiên năm 2026 và định hướng quản trị đến năm 2030.

CHỦ ĐỀ	ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN 2030	HÀNH ĐỘNG TRỌNG TÂM 2026
Kiểm kê KNK	Xây dựng và triển khai lộ trình giảm phát thải theo các nguồn trọng yếu.	Duy trì kiểm kê KNK hàng năm, nâng cao chất lượng dữ liệu và thẩm định độc lập khi phù hợp.
Hiệu quả năng lượng	Nâng cao hiệu quả năng lượng thông qua tối ưu thiết bị, hệ thống hơi và công nghệ.	Rà soát tiêu thụ điện, hơi theo công đoạn; xác định và triển khai các cơ hội tiết kiệm có hiệu quả cao.
Năng lượng tái tạo	Tăng tỷ trọng năng lượng tái tạo trong cơ cấu năng lượng của HHP.	Tối ưu hệ thống điện mặt trời hiện hữu và đánh giá tính khả thi của các giải pháp điện xanh, bao gồm DPPA.
Nước	Tiếp tục giảm cường độ sử dụng nước và nâng tỷ lệ tái sử dụng nước sau xử lý.	Theo dõi cường độ nước theo sản lượng và công đoạn; xác định thêm cơ hội tiết giảm và tái sử dụng.
Nước thải	Nâng hiệu quả xử lý, tăng tái sử dụng nước sau xử lý và giảm phát thải liên quan đến nước thải.	Duy trì hiệu quả hệ thống xử lý; tăng cường kiểm soát COD/BOD và các thông số trọng yếu; theo dõi cơ hội giảm phát thải mê-tan.
Nguyên liệu	Duy trì tỷ trọng cao nguyên liệu tái chế và nâng khả năng truy xuất nguồn cung.	Duy trì tỷ trọng giấy phế liệu cao; tăng cường dữ liệu nguồn gốc, chất lượng và hiệu suất sử dụng nguyên liệu.
Chất thải	Giảm phát sinh chất thải, tăng thu hồi - tái sử dụng và giảm tỷ lệ phải chuyển giao xử lý.	Tăng cường phân loại tại nguồn, theo dõi tỷ lệ thu hồi và hoàn thiện khả năng truy xuất hồ sơ vận chuyển - xử lý.
Rủi ro biến đổi khí hậu	Nâng cao năng lực đánh giá rủi ro khí hậu và từng bước tích hợp vào quản trị rủi ro doanh nghiệp.	Hoàn thiện đánh giá định tính các rủi ro và cơ hội khí hậu trọng yếu; xác định nhu cầu phân tích kịch bản trong giai đoạn tiếp theo.

Lộ trình được cập nhật định kỳ theo kết quả thực hiện, yêu cầu pháp lý và tính khả thi kỹ thuật - tài chính.

CHƯƠNG 5

TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI: CON NGƯỜI & CỘNG ĐỒNG



HHP xác định con người là trung tâm của phát triển bền vững.

Năm 2025, Công ty tiếp tục đầu tư cho an toàn, sức khỏe, đào tạo và phúc lợi người lao động, đồng thời tăng cường gắn kết với cộng đồng.

QUẢN TRỊ CON NGƯỜI & HỒ SƠ NHÂN SỰ

HHP xác định con người là nền tảng của năng lực vận hành và phát triển bền vững. Trọng tâm quản trị nhân sự là an toàn, phúc lợi, đào tạo, phát triển năng lực và duy trì đội ngũ ổn định, gắn kết.

HỒ SƠ NHÂN SỰ TẠI HHP

Người lao động
182
thuộc phạm vi báo cáo năm 2025

13.664 giờ đào tạo

Nữ
44 (24,2%)

Nam
138 (75,8%)

Đại học trở lên
47 (25,8%)

Trình độ khác
86 (47,3%)

Cao đẳng, trung cấp
49 (26,9%)

1.191 lượt tham gia đào tạo

Dưới 30 tuổi **32** (17,6%)

Từ 30–50 tuổi **134** (73,6%)

Trên 50 tuổi
16 (8,8%)



Hình 5.1 – Cơ cấu người lao động năm 2025 theo giới tính, độ tuổi và trình độ học vấn.

VIỆC LÀM, QUYỀN LỢI & PHÚC LỢI NGƯỜI LAO ĐỘNG

HHP thực hiện các chế độ lao động và phúc lợi theo quy định, đồng thời duy trì các chính sách hỗ trợ đời sống và gắn kết người lao động, bao gồm:

- Bảo hiểm bắt buộc theo quy định;
- Chế độ nghỉ ốm, thai sản;
- Hỗ trợ hiếu, hỷ và hoàn cảnh khó khăn;
- Khám sức khỏe định kỳ;
- Hoạt động gắn kết tập thể;
- Các chương trình ghi nhận và khen thưởng.

Phối hợp với Công đoàn, HHP duy trì các hoạt động chăm lo đời sống và lan tỏa văn hóa biết ơn, tiêu biểu như chương trình mừng thọ cha mẹ người lao động tại các mốc tuổi 70, 75, 80, 85... vào dịp Tết Nguyên đán và các chương trình hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh khó khăn.

Người lao động thuộc diện tham gia bảo hiểm bắt buộc	100%
Người lao động được khám sức khỏe định kỳ	100%
Trường hợp người lao động có hoàn cảnh khó khăn được hỗ trợ	14



THU NHẬP, CÔNG BẰNG & MINH BẠCH DỮ LIỆU

HHP hướng tới **mức thu nhập cạnh tranh và phù hợp với năng lực, vị trí công việc và điều kiện thị trường lao động**, đồng thời bảo đảm tuân thủ các quy định về tiền lương và phúc lợi.

Năm 2025, HHP chưa có đủ dữ liệu được chuẩn hóa để công bố đầy đủ chỉ tiêu **tỷ lệ mức lương khởi điểm so với mức lương tối thiểu vùng theo GRI 202-1**. Công ty ghi nhận đây là một khoảng trống dữ liệu và dự kiến tiếp tục hoàn thiện phương pháp, phạm vi và dữ liệu liên quan trong năm 2026.

HHP duy trì các hoạt động văn hóa, tri ân và thiện nguyện để **nuôi dưỡng sự gắn kết, lan tỏa tinh thần biết ơn và sẻ chia**.

Trọng tâm của HHP là bảo đảm quyền lợi cơ bản, nâng cao phúc lợi và xây dựng môi trường làm việc công bằng, tôn trọng và gắn kết.

AN TOÀN & SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP

Sản xuất giấy tiềm ẩn nhiều rủi ro về **máy móc, hóa chất, cháy nổ và điều kiện làm việc**. Vì vậy, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp là một trong những ưu tiên trọng yếu trong quản trị con người và vận hành của HHP.

Năm 2025, trong khi sản lượng tăng 39,6%, HHP **không ghi nhận tai nạn lao động, thương tích hoặc bệnh nghề nghiệp theo phạm vi và chỉ tiêu báo cáo hiện có**.

0 - 0 - 0

Tai nạn lao động | Thương tích | Bệnh nghề nghiệp

Theo phạm vi và chỉ tiêu báo cáo năm 2025

22

Nhân sự tham gia công tác an toàn, vệ sinh lao động

HHP duy trì các quy định và hướng dẫn an toàn trong vận hành, bao gồm:

- Chỉ vận hành thiết bị khi đã được đào tạo và phân quyền;
- Có quyền dừng hoặc từ chối công việc khi nhận thấy điều kiện không an toàn;
- Cấp phát và kiểm soát việc sử dụng phương tiện bảo vệ cá nhân;
- Quản lý khu vực hút thuốc theo quy định;
- Thực hiện các biện pháp phòng ngừa đối với nguy cơ bệnh truyền nhiễm.

Để bảo đảm các yêu cầu an toàn được hiểu và thực hiện nhất quán, người lao động được **đào tạo an toàn, vệ sinh lao động theo nhóm đối tượng và tính chất công việc**.

- Nhóm 1 – Người quản lý
- Nhóm 2 – Người làm công tác ATVSLĐ
- Nhóm 3 – Công việc có yêu cầu nghiêm ngặt
- Nhóm 4 – Người lao động khác
- Nhóm 5 – Người làm công tác y tế
- Nhóm 6 – An toàn, vệ sinh viên

GIỚI HẠN DỮ LIỆU & KẾ HOẠCH HOÀN THIỆN

Kết quả "0 sự cố" cần được đọc cùng với **phạm vi báo cáo và cơ sở tính toán**. Năm 2026, HHP ưu tiên chuẩn hóa dữ liệu về tổng giờ làm việc, LTIFR, TRIFR, sự cố suýt xảy ra và phạm vi nhà thầu, nhằm nâng cao khả năng so sánh và độ tin cậy của các chỉ số an toàn.







TRỌNG TÂM QUẢN LÝ AN TOÀN

- Phân định rõ trách nhiệm an toàn
- Giám sát an toàn theo ca
- Ghi nhận & điều tra sự cố
- Đánh giá rủi ro trước công việc bất thường hoặc có nguy cơ cao
- An toàn hóa chất & ứng phó khẩn cấp
- Cấp phát & kiểm soát phương tiện bảo vệ cá nhân
- Khám sức khỏe & giám sát sức khỏe nghề nghiệp định kỳ

ĐÀO TẠO & PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC: TIẾN GẦN MỤC TIÊU 80 GIỜ/NGƯỜI/NĂM



Hình 5.3 – Tổng giờ đào tạo năm 2025 tăng khoảng 67%; bình quân đạt 75,1 giờ/người, tiến gần mục tiêu 80 giờ/người/năm.

Nội dung đào tạo tập trung vào ba nhóm chính:

- **An toàn, kỹ thuật & vận hành:** huấn luyện an toàn, vận hành thiết bị và các chứng chỉ chuyên môn cần thiết;
- **Lãnh đạo & văn hóa:** phát triển năng lực quản lý, văn hóa doanh nghiệp và kỹ năng mềm;
- **Phát triển cá nhân:** đánh giá kết quả công việc để xác định năng lực cần củng cố và kế hoạch phát triển tiếp theo.











ƯU TIÊN THỜI GIAN TỚI:

- Tiến tới mục tiêu **80 giờ đào tạo/người/năm**;
- Chuẩn hóa dữ liệu đào tạo theo từng người lao động;
- Tăng cường đánh giá **hiệu quả sau đào tạo**, không chỉ theo số giờ và lượt tham gia;
- Theo dõi mức độ tiếp cận đào tạo theo nhóm nhân sự phù hợp.

Trong thời gian tới, HHP sẽ đồng hành cùng **các trường Đại học/Cao đẳng** trong đào tạo, nghiên cứu và kết nối nguồn nhân lực kỹ thuật, góp phần xây dựng đội ngũ kế cận cho ngành giấy.

CHỈ SỐ	Năm 2025
Tổng giờ đào tạo	13.664 giờ
Lượt tham gia	1.191 Bình quân khoảng **11,5 giờ/lượt**
Bình quân đào tạo	75,1 giờ/người Mục tiêu: **80 giờ/người/năm**



VĂN HÓA DOANH NGHIỆP & GẮN KẾT NGƯỜI LAO ĐỘNG

Văn hóa là nền tảng vận hành:

HHP coi văn hóa là nền tảng để người lao động chủ động phản ánh rủi ro, đề xuất cải tiến và cùng chịu trách nhiệm về kết quả. Với triết lý "Nhân viên hạnh phúc thì Công ty hạnh phúc", Công ty hướng tới môi trường làm việc an toàn, gắn kết và khuyến khích mỗi cá nhân phát huy năng lực, tinh thần Kaizen và trách nhiệm.

Từ năm 2024, HHP từng bước triển khai các chương trình phát triển văn hóa, năng lực cảm xúc và gắn kết đội ngũ. Các hoạt động được duy trì thường xuyên gồm chia sẻ nội bộ, ghi nhận sáng kiến - Kaizen, hoạt động đội nhóm, khảo sát phản hồi và các chương trình phát triển năng lực lãnh đạo, người lao động.



Tinh thần gắn kết được thể hiện qua các hoạt động văn hóa, tri ân và thiện nguyện như chương trình mừng Xuân, Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, tri ân Ngày Thương binh – Liệt sĩ và các hoạt động hỗ trợ cộng đồng.

Văn hóa HHP gắn liền với kỷ luật, trách nhiệm và chuẩn mực ứng xử, bao gồm an toàn, đạo đức nghề nghiệp, bảo mật, xung đột lợi ích và phòng chống quấy rối. Các phản ánh và vi phạm được tiếp nhận, xác minh và xử lý theo quy trình nội bộ.

Năm 2025, HHP tiếp tục tăng cường cơ chế lắng nghe hai chiều thông qua hộp thư góp ý, khảo sát nội bộ và các kênh phản hồi ẩn danh. Ý kiến của người lao động được tổng hợp làm đầu vào cho cải tiến môi trường làm việc, đào tạo và quản trị văn hóa.

ĐA DẠNG & HÒA NHẬP

HHP ghi nhận **vai trò nổi bật của phụ nữ trong cơ cấu lãnh đạo**, với khoảng 66,7% thành viên HĐQT là nữ và 24,2% lực lượng lao động là nữ. Công ty tiếp tục theo dõi cơ hội tham gia và phát triển nghề nghiệp của lao động nữ, đặc biệt tại các vị trí sản xuất và kỹ thuật.

Cách tiếp cận hòa nhập:

- Tuyển dụng, đánh giá và phát triển nghề nghiệp dựa trên năng lực và yêu cầu công việc.
- Duy trì quy định về phòng, chống quấy rối và chuẩn mực ứng xử tại nơi làm việc.
- Cung cấp các kênh phản hồi và khiếu nại cho người lao động, bao gồm kênh ẩn danh.
- Thực hiện các chương trình hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh khó khăn theo tiêu chí áp dụng của Công ty.

Ưu tiên thời gian tới:

- Theo dõi cơ hội tham gia và phát triển của lao động nữ trong các vị trí sản xuất, kỹ thuật và quản lý;
- Tăng cường phân tích dữ liệu nhân sự theo giới khi phù hợp;
- Theo dõi tỷ lệ nữ trong các vị trí quản lý và nguồn cán bộ kế cận;
- Sử dụng khảo sát và phản hồi nội bộ để nhận diện các vấn đề liên quan đến hòa nhập và môi trường làm việc.

HHP hướng tới môi trường làm việc nơi mỗi cá nhân được tôn trọng, có cơ hội phát triển và được đánh giá dựa trên năng lực, đóng góp và trách nhiệm.














ĐÓNG GÓP CHO CỘNG ĐỒNG & KINH TẾ ĐỊA PHƯƠNG

Năm 2025, HHP triển khai các hoạt động cộng đồng theo hướng thiết thực, tập trung vào giáo dục, hỗ trợ người lao động và gắn kết địa phương:

- Xây phòng học và tặng quà trong chương trình **"Trường đẹp cho em"**;
- Hỗ trợ **Nhà tĩnh tâm hướng thiện La Vang**, chương trình mừng thọ và hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh khó khăn;
- **Tổng giá trị các chương trình cộng đồng trọng điểm năm 2025: 323 triệu đồng.**

Bên cạnh các hoạt động an sinh, HHP duy trì các chương trình văn hóa - thể thao nhằm tăng cường gắn kết người lao động và cộng đồng địa phương:

- Đồng hành cùng các hoạt động thể thao cộng đồng tại Hải Phòng, trong đó có **Giải vô địch Kéo co Thành niên - Cúp ROCKSTAR 2025.**

Tác động kinh tế địa phương còn được thể hiện thông qua việc làm và chuỗi cung ứng trong nước:

- **182 người lao động** thuộc phạm vi báo cáo năm 2025;
- Khoảng **81% giá trị thanh toán nhà cung cấp** dành cho các doanh nghiệp trong nước;
- Khoảng **110.438 tấn giấy phế liệu** được mua từ nguồn trong nước, góp phần duy trì hoạt động của mạng lưới thu gom và cung ứng giấy phế liệu.

HHP đã có dữ liệu tương đối đầy đủ về **khối lượng giấy phế liệu thu mua**, nhưng tác động của chuỗi thu gom đối với sinh kế của người thu gom hiện chưa được đánh giá đầy đủ.

Trong năm 2026, HHP dự kiến tăng cường đánh giá mạng lưới thu gom giấy phế liệu, bao gồm lập bản đồ nguồn cung, tìm hiểu điều kiện làm việc và sinh kế, nhận diện các vấn đề an toàn – sức khỏe và xem xét cơ chế phản hồi phù hợp cho các bên tham gia chuỗi thu gom.

















MỐI QUAN TÂM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN & HÀNH ĐỘNG PHẢN HỒI

HHP duy trì nhiều kênh tiếp nhận ý kiến như **hòm thư góp ý, khảo sát, đối thoại và trao đổi nội bộ**. Các mối quan tâm được phân loại, chuyển đến bộ phận phụ trách và theo dõi phản hồi; năm 2026, Công ty tiếp tục chuẩn hóa hồ sơ và khả năng truy xuất quá trình xử lý.

LĨNH VỰC	MỐI QUAN TÂM CHÍNH	ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH	PHẢN HỒI / HÀNH ĐỘNG
Môi trường	Chất lượng nước thải, chất thải, khí thải và mùi	EHS	Duy trì kiểm soát các chỉ tiêu môi trường; tăng cường công bố dữ liệu nước thải sau xử lý và đối chiếu với giới hạn áp dụng theo giấy phép môi trường.
Khách hàng	Chất lượng, giao hàng đúng cam kết, khả năng truy xuất nguyên liệu và dữ liệu ESG	Kinh doanh & QA/QC	Cung cấp thông tin về tỷ trọng nguyên liệu tái chế và dữ liệu KNK đã được thẩm định độc lập, đồng thời tăng cường khả năng truy xuất thông tin sản phẩm khi khách hàng yêu cầu.
Người lao động	An toàn, đào tạo, phúc lợi và môi trường làm việc	Nhân sự & ATSKNN	Duy trì bảo hiểm và khám sức khỏe định kỳ; tổng giờ đào tạo tăng ~67%; tiếp tục chuẩn hóa dữ liệu và phương pháp tính các chỉ số ATSKNN.
Cộng đồng	Môi trường địa phương, việc làm và đóng góp cộng đồng	Truyền thông	Triển khai 4 chương trình cộng đồng trọng điểm; tiếp tục hoàn thiện dữ liệu và đánh giá tác động xã hội liên quan đến mạng lưới thu gom giấy phế liệu.
Quản trị	Minh bạch, tuân thủ, đạo đức kinh doanh và độ tin cậy dữ liệu	Văn phòng HĐQT	Tiếp tục hoàn thiện Hệ thống dữ liệu ESG, tăng cường truy xuất bằng chứng và chuẩn hóa danh mục nghĩa vụ tuân thủ.
Chuỗi cung ứng	Nguồn cung có trách nhiệm, chất lượng nhà cung cấp và yêu cầu ESG	Mua hàng	Tăng cường đánh giá nhà cung cấp, dữ liệu nguồn gốc và mức độ đáp ứng các yêu cầu ESG trong chuỗi cung ứng.

Phản hồi của các bên liên quan là đầu vào cho cải tiến quản trị, vận hành và các ưu tiên ESG của HHP.

HHP GLOBAL

CHƯƠNG 6

QUẢN TRỊ & MINH BẠCH



HHP tăng cường quản trị ESG theo nguyên tắc rõ trách nhiệm, minh bạch dữ liệu và trách nhiệm giải trình. Từ HĐQT đến Ban Điều hành và các phòng ban chức năng, ESG được từng bước tích hợp vào quản trị, kiểm soát rủi ro và quá trình ra quyết định.

VAI TRÒ HĐQT TRONG QUẢN TRỊ & GIÁM SÁT ESG

HĐQT định hướng chiến lược, giám sát các vấn đề ESG trọng yếu và quản trị rủi ro, đồng thời theo dõi việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững nhằm tạo giá trị dài hạn cho doanh nghiệp và các bên liên quan.

Việc đề cử, bầu cử, tổ chức và hoạt động của HĐQT được thực hiện theo **pháp luật hiện hành, Điều lệ và các quy chế quản trị nội bộ của Công ty**.

01 6 PHẨM CHẤT HHP KỲ VỌNG Ở THÀNH VIÊN HĐQT

- Lắng nghe & truyền cảm hứng
- Trách nhiệm & tinh thần hợp tác
- Quyết đoán & bản lĩnh
- Thận trọng & chính trực
- Tầm nhìn & khả năng thích ứng
- Tuân thủ & đạo đức

02 ĐA DẠNG & TÍNH ĐỘC LẬP TRONG HĐQT

HHP chú trọng cơ cấu HĐQT đa dạng về giới tính, kinh nghiệm và chuyên môn, đồng thời duy trì thành viên độc lập theo yêu cầu quản trị nhằm tăng cường tính khách quan trong giám sát và ra quyết định.

Mục tiêu của HHP là bảo đảm ESG được quản trị từ cấp HĐQT, triển khai có trách nhiệm và theo dõi bằng dữ liệu có khả năng truy xuất.

03 HĐQT ĐỊNH HƯỚNG & GIÁM SÁT

HĐQT giám sát chiến lược, quản trị rủi ro, các vấn đề ESG trọng yếu và tiến độ thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững.

04 TIỂU BAN ESG

Tiểu ban ESG trực thuộc HĐQT, thực hiện chức năng **tham mưu, điều phối và hỗ trợ giám sát** các vấn đề ESG trọng yếu; rà soát tiến độ, dữ liệu và nội dung báo cáo trước khi trình HĐQT.

HĐQT định hướng và giám sát; Ban Điều hành tổ chức thực thi; các phòng ban chịu trách nhiệm về hành động, dữ liệu và bằng chứng trong phạm vi phụ trách.





TIỂU BAN ESG: TỪ XÂY DỰNG NĂNG LỰC ĐẾN TĂNG CƯỜNG VAI TRÒ ĐIỀU PHỐI & GIÁM SÁT

Năm 2025, vai trò của Tiểu ban ESG được củng cố trong **tham mưu, điều phối, rà soát dữ liệu và theo dõi tiến độ thực hiện các ưu tiên ESG.** Tiểu ban là đầu mối kết nối giữa HĐQT, Ban Điều hành và các phòng ban chức năng trong quá trình triển khai và báo cáo ESG.

Do Tổng Giám đốc làm Trưởng Tiểu ban, Tiểu ban ESG thực hiện chức năng **tham mưu, điều phối và hỗ trợ HĐQT giám sát các vấn đề ESG trọng yếu.**

Năm 2023

Thành lập Tiểu ban ESG trực thuộc HĐQT

Năm 2025

Triển khai Hệ thống dữ liệu ESG và tăng cường cơ chế rà soát, truy xuất dữ liệu

VẬN HÀNH HỆ THỐNG DỮ LIỆU ESG

Năm 2025, HHP triển khai hệ thống dữ liệu ESG nhằm tăng khả năng **truy xuất nguồn dữ liệu, phân định trách nhiệm và lưu trữ bằng chứng cho các chỉ tiêu trọng yếu.**

Các bộ phận cập nhật dữ liệu theo phạm vi phụ trách và liên kết với **hồ sơ nguồn, chứng từ và người chịu trách nhiệm**, tạo nền tảng cho rà soát và công bố minh bạch hơn.

Dữ liệu được rà soát qua nhiều cấp trước khi công bố; riêng kiểm kê KNK năm 2025 được **thẩm định độc lập với mức đảm bảo có giới hạn theo ISAE 3410.**

Mục tiêu của HHP là đưa ESG và quản trị rủi ro vào cùng một hệ thống quản trị, để các quyết định được hỗ trợ bởi dữ liệu, trách nhiệm rõ ràng và cơ chế rà soát nhất quán.

QUẢN LÝ RỦI RO: TÍCH HỢP VÀO QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Quy trình kiểm toán nội bộ và quản lý được cập nhật của Công ty hiện phân loại và kiểm soát rủi ro theo chu trình năm bước:

Nhận diện → Đánh giá tác động → Phân công trách nhiệm → Kiểm soát → Rà soát & công bố.

1. RỦI RO TÀI CHÍNH

Trọng tâm gồm thanh khoản, vốn lưu động, công nợ, tồn kho, lãi suất và tỷ giá. HHP theo dõi các chỉ tiêu tài chính trọng yếu và tăng cường kiểm soát dòng tiền để hỗ trợ khả năng chống chịu tài chính.

2. RỦI RO ESG & VẬN HÀNH

HHP tập trung vào các rủi ro về an toàn, môi trường, năng lượng, nước, nguyên liệu, chất lượng, chuỗi cung ứng và tuân thủ, đồng thời theo dõi các thay đổi có thể ảnh hưởng đến hoạt động và yêu cầu của khách hàng.

3. RỦI RO SỐ HÓA & DỮ LIỆU

Các rủi ro trọng yếu gồm an toàn dữ liệu, tích hợp hệ thống, chất lượng dữ liệu và mức độ sẵn sàng của người dùng. HHP tăng cường phân quyền, sao lưu, kiểm soát truy cập và đào tạo để giảm thiểu rủi ro trong quá trình chuyển đổi số.

ĐỐI CHIẾU CHUẨN MỰC: GRI 2-9, 2-10, 2-11 · SASB — N/A
ĐỐI CHIẾU CHUẨN MỰC: GRI 2-12, 201-2 · SASB — N/A

ĐẠO ĐỨC KINH DOANH & PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

HHP xác định chính trực, minh bạch và tuân thủ là nền tảng của đạo đức kinh doanh. Công ty tăng cường nhận diện và phòng ngừa các hành vi như hối lộ, lợi ích không chính đáng, gian lận, xung đột lợi ích và sai phạm trong mua sắm - thanh toán.

Nhận diện rủi ro & Kiểm soát phòng chống tham nhũng

HHP tập trung kiểm soát các rủi ro trọng yếu như thông đồng, xung đột lợi ích, gian lận trong mua sắm - thanh toán, chứng từ không trung thực và các lợi ích không phù hợp trong quan hệ kinh doanh.

Hướng tới năm 2026: Hoàn thiện danh mục tuân thủ và cơ chế theo dõi

HHP dự kiến chuẩn hóa danh mục nghĩa vụ tuân thủ, tăng cường ghi nhận và theo dõi các vụ việc phát sinh, biện pháp xử lý và tiến độ khắc phục, qua đó nâng cao trách nhiệm giải trình và tính minh bạch.

BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT	CHI TIẾT
Quy tắc đạo đức & Đào tạo	Phổ biến các nguyên tắc ứng xử, tuân thủ và phòng, chống tham nhũng; tăng cường đào tạo nhận thức cho người lao động.
Kiểm soát nội bộ	Phân tách trách nhiệm giữa các khâu đề nghị, phê duyệt, mua hàng và thanh toán; tăng cường kiểm soát đối với giao dịch tài chính và lựa chọn nhà cung cấp.
Kênh phản ánh và tố giác	Duy trì các kênh phản ánh, bao gồm kênh ẩn danh, để tiếp nhận và xử lý các vấn đề liên quan đến đạo đức và tuân thủ.
Tuân thủ & hợp tác với cơ quan chức năng	Thực hiện nghĩa vụ tuân thủ theo quy định và phối hợp với cơ quan có thẩm quyền khi có yêu cầu.



MINH BẠCH, TUÂN THỦ & TRÁCH NHIỆM DỮ LIỆU

MINH BẠCH THÔNG TIN

Minh bạch thông tin là nền tảng để HHP củng cố niềm tin, nâng cao trách nhiệm giải trình và hỗ trợ các quyết định dài hạn.

HHP duy trì nhiều kênh công bố và đối thoại, bao gồm **báo cáo ESG, công bố thông tin của công ty niêm yết, website, quan hệ nhà đầu tư, ĐHĐCĐ, trao đổi với khách hàng – đối tác**, cùng các kênh phản hồi nội bộ dành cho người lao động.



Báo cáo phân biệt rõ **dữ liệu được thẩm định độc lập và dữ liệu quản lý nội bộ**, đồng thời công khai các khoảng trống dữ liệu và kế hoạch hoàn thiện. **Phát thải tránh được được công bố riêng và không khấu trừ khỏi tổng phát thải KNK.**

Trong phạm vi báo cáo năm 2025, HHP không ghi nhận vi phạm trọng yếu về môi trường và lao động

TUÂN THỦ VÀ KIỂM SOÁT NỘI BỘ

HHP quản lý các nghĩa vụ tuân thủ trọng yếu liên quan đến **môi trường, kiểm kê KNK, lao động – an toàn sức khỏe nghề nghiệp, quản trị công ty, công bố thông tin và yêu cầu sản phẩm.**

Cơ chế kiểm soát được thực hiện theo nhiều cấp, từ **kiểm soát tại đơn vị, rà soát của Ban Điều hành, kiểm toán nội bộ và giám sát của các cơ quan quản trị**, cùng với thẩm định hoặc đánh giá độc lập khi áp dụng.



TRÁCH NHIỆM DỮ LIỆU

Quản trị dữ liệu tại HHP dựa trên phân định chủ sở hữu dữ liệu, phân quyền truy cập, lưu trữ bằng chứng, kiểm soát nội bộ và bảo vệ thông tin.

Các **hệ thống ERP, công cụ phân tích và Hệ thống dữ liệu ESG** từng bước hỗ trợ việc tổng hợp, truy xuất và báo cáo dữ liệu phục vụ Ban Điều hành và HĐQT.

Mục tiêu của HHP là xây dựng một hệ thống quản trị trong đó thông tin có thể truy xuất, trách nhiệm được xác định rõ và các quyết định quan trọng được hỗ trợ bởi dữ liệu đáng tin cậy.



HHP GLOBAL

CHƯƠNG 7

ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ & CHUYỂN ĐỔI SỐ



HHP ứng dụng công nghệ và dữ liệu để nâng cao hiệu quả vận hành, sử dụng tài nguyên và khả năng kiểm soát. Chuyển đổi số là nền tảng cho mục tiêu xây dựng nhà máy thông minh, an toàn và bền vững hơn.

CÔNG TRÌNH XANH LEED SILVER & HẠ TẦNG VẬN HÀNH BỀN VỮNG

Sản xuất giấy sử dụng nhiều năng lượng, nước và nguyên liệu, do đó yêu cầu cao về hiệu quả tài nguyên và kiểm soát môi trường. Ngay từ khi xây dựng HHPPaper Hải Phòng, HHP đã tích hợp các tiêu chí **công trình xanh, hiệu quả năng lượng, quản lý nước và môi trường** vào thiết kế và vận hành nhà máy.



Bảng điểm LEED	56/110
Tích hợp thiết kế (Integrative Process)	1/1
Vị trí và vận chuyển (Location & Transportation)	4/20
Địa điểm bền vững (Sustainable Sites)	4/10
Hiệu quả sử dụng nước (Water Efficiency)	7/11
Năng lượng và khí quyển (Energy & Atmosphere)	27/89
Vật liệu và tài nguyên (Materials & Resources)	3/13
Chất lượng môi trường trong nhà (Indoor Environmental Quality)	3/16
Đổi mới thiết kế (Innovation)	5/6
Ưu tiên khu vực (Regional Priority)	2/4

HHPPaper Hải Phòng đạt chứng nhận **LEED Silver theo hệ thống LEED v4 BD+C, với 56/110 điểm**, vào tháng 1/2024.

LEED Silver không chỉ là một chứng nhận công trình; các giải pháp được tích hợp từ thiết kế tiếp tục hỗ trợ HHP nâng cao hiệu quả tài nguyên và quản lý tác động môi trường trong quá trình vận hành.

HẠ TẦNG HỖ TRỢ HIỆU QUẢ TÀI NGUYÊN & MÔI TRƯỜNG

- **Hệ thống xử lý nước thải:** Công suất 3.500 m^3; năm 2025, 262.714 m^3 nước sau xử lý được tái sử dụng, tương đương 61,82%.



- **Lò hơi tầng sôi đa nhiên liệu:** Hỗ trợ tăng sử dụng sinh khối, thu hồi một phần chất thải/phụ phẩm làm nhiên liệu và từng bước giảm sử dụng than.





- **Hạ tầng tiết kiệm năng lượng:** Hệ thống chiếu sáng, cảm biến và thông gió được thiết kế nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng điện và chất lượng môi trường trong nhà.



- **Điện mặt trời áp mái:** Công suất lắp đặt 1,181 MWp; sản lượng năm 2025 đạt 815,58 MWh, góp phần giảm nhu cầu sử dụng điện lưới và phát thải gián tiếp.



- **Giải pháp mặt bằng & cảnh quan:** Sử dụng các giải pháp bề mặt và thoát nước phù hợp nhằm hỗ trợ quản lý nước mưa, giảm dòng chảy bề mặt và cải thiện hiệu quả sử dụng nước.



- **Quản lý chất thải:** Phân loại tại nguồn, lưu giữ phù hợp, tăng cường thu hồi - tái sử dụng và chuyển giao các dòng chất thải còn lại cho đơn vị có chức năng xử lý.



NHÀ MÁY THÔNG MINH & CHUYỂN ĐỔI SỐ

HHP từng bước số hóa dữ liệu vận hành và môi trường nhằm **nâng cao khả năng giám sát, phát hiện bất thường và hỗ trợ ra quyết định**. Các hệ thống tự động hóa, dữ liệu thời gian thực và công cụ số tạo nền tảng cho mục tiêu xây dựng nhà máy thông minh, vận hành an toàn và hiệu quả hơn.



HHP phân định rõ trách nhiệm trong chuyển đổi số: **Ban Điều hành** định hướng và phân bổ nguồn lực; **CNTT** quản lý hạ tầng và an toàn dữ liệu; **các phòng ban** chịu trách nhiệm về dữ liệu nghiệp vụ; **lực lượng vận hành** trực tiếp sử dụng và cập nhật dữ liệu theo quy trình.

Công nghệ chỉ tạo giá trị khi dữ liệu được chuyển thành hành động vận hành cụ thể, có người chịu trách nhiệm và KPI đo lường rõ ràng.

SỐ HÓA HỖ TRỢ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ESG

Chuyển đổi số không chỉ là đầu tư hạ tầng CNTT, mà còn hỗ trợ HHP **theo dõi hiệu quả vận hành, quản lý dữ liệu và nhận diện cơ hội cải tiến** trong năm 2025.

"Tăng trưởng sản xuất đi cùng cải thiện hiệu quả sử dụng tài nguyên."

5/6 chỉ tiêu hiệu quả tài nguyên và môi trường được theo dõi theo đơn vị sản phẩm ghi nhận cải thiện trong năm 2025.

5/6
chỉ tiêu hiệu quả tài nguyên và môi trường theo đơn vị sản phẩm ghi nhận cải thiện

+39,6%
Tăng sản lượng so với năm 2024

Bằng công nghệ đo đếm và giám sát theo thời gian thực trực tiếp

↓ ~25%
Cường độ sử dụng nước

61,82%
Tỷ lệ nước sau xử lý được tái sử dụng

61,73%
Chất thải/phụ phẩm thông thường được thu hồi nội bộ làm nhiên liệu lò hơi

Dữ liệu hoạt động và hồ sơ nguồn được từng bước chuẩn hóa, tạo nền tảng cho **khả năng truy xuất, rà soát và kiểm kê KNK theo ISO 14064-1:2018**; báo cáo kiểm kê năm 2025 được thẩm định độc lập.

TRỌNG TÂM TIẾP THEO:

- Mở rộng đo lường theo công đoạn và thiết bị trọng yếu
- Thiết lập đường cơ sở về hiệu suất xơ sợi và tỷ lệ loại bỏ
- Phát triển bảo trì dự báo dựa trên dữ liệu
- Đánh giá cơ hội thu hồi nhiệt và tối ưu hệ thống hơi - sấy
- Tăng cường kết nối dữ liệu vận hành với Hệ thống dữ liệu ESG

QUẢN TRỊ DỮ LIỆU CÓ TRÁCH NHIỆM: TĂNG CƯỜNG KHẢ NĂNG TRUY XUẤT & KIỂM CHỨNG



HHP đang từng bước chuẩn hóa quản trị dữ liệu ESG trên toàn Công ty, từ **phân định trách nhiệm, lưu trữ hồ sơ nguồn đến rà soát và truy xuất dữ liệu**. Mục tiêu là nâng cao độ tin cậy của thông tin và mức độ sẵn sàng cho thẩm định độc lập khi phù hợp.

Năm 2025, HHP tiếp tục hoàn thiện cơ chế **chủ sở hữu dữ liệu, phân quyền truy cập và rà soát định kỳ** đối với các chỉ tiêu vận hành và ESG trọng yếu.

Năm 2025, HHP triển khai **Hệ thống dữ liệu ESG** nhằm tăng khả năng truy xuất và phân định trách nhiệm. Mỗi chỉ tiêu được gắn với bộ phận phụ trách, hồ sơ nguồn và bằng chứng liên quan; dữ liệu được rà soát ở cấp bộ phận và Tiểu ban ESG trước khi tổng hợp, báo cáo.

Các hệ thống dữ liệu hỗ trợ Ban Điều hành và HĐQT tiếp cận thông tin có cấu trúc hơn, qua đó nâng cao chất lượng giám sát và ra quyết định.

"Dữ liệu chỉ thực sự có giá trị khi có nguồn gốc rõ ràng, trách nhiệm rõ ràng và được chuyển hóa thành quyết định quản trị tốt hơn."







HHP GLOBAL

CHƯƠNG 8

CHUỖI CUNG ỨNG BỀN VỮNG & CÓ TRÁCH NHIỆM



Giấy phế liệu là nguồn nguyên liệu chủ đạo của HHP. Chuỗi cung ứng bền vững vì vậy được xây dựng trên bốn nền tảng: chất lượng - truy xuất nguồn gốc - ổn định nguồn cung - trách nhiệm ESG với nhà cung cấp và mạng lưới thu gom

CHUỖI CUNG ỨNG TRONG NƯỚC & QUẢN LÝ NHÀ CUNG CẤP

Đối với HHP, chuỗi cung ứng nguyên liệu - đặc biệt là giấy phế liệu, hóa chất và logistics - có ảnh hưởng trực tiếp tới **tính liên tục sản xuất, chất lượng, chi phí và khả năng đáp ứng khách hàng**.

Các rủi ro trọng yếu gồm **biến động giá, chất lượng nguyên liệu, thay đổi yêu cầu pháp lý và gián đoạn nguồn cung**. HHP tập trung quản lý các rủi ro này thông qua:

- Đa dạng hóa nguồn cung, ưu tiên nguồn trong nước khi phù hợp;
- Tăng cường đánh giá chất lượng và năng lực nhà cung cấp;
- Nâng khả năng truy xuất dữ liệu mua hàng và nguồn nguyên liệu;
- Tối ưu logistics và hiệu quả chuỗi cung ứng.

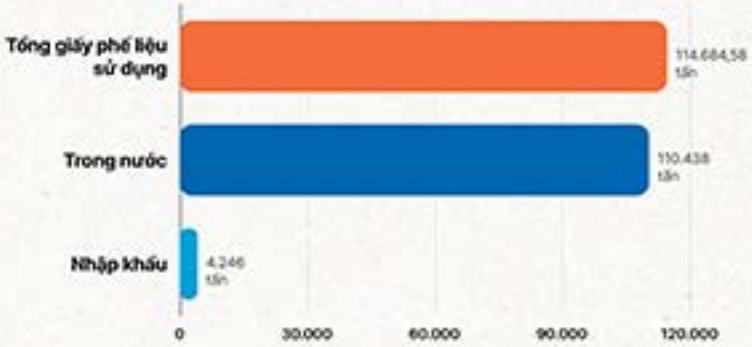
Ưu tiên nguồn giấy phế liệu trong nước là một định hướng nhằm tăng tính chủ động của chuỗi cung ứng:

- **93,39% tổng nguyên liệu đầu vào chính là giấy phế liệu trong nước**, giúp HHP tăng tính chủ động nguồn cung, giảm phụ thuộc vào nhập khẩu và rút ngắn chuỗi logistics.

Mục tiêu của HHP là xây dựng chuỗi cung ứng vừa ổn định về chất lượng và chi phí, vừa từng bước nâng cao khả năng truy xuất và trách nhiệm ESG đối với nhà cung cấp và mạng lưới thu gom.

Điều khoản thanh toán là một nội dung quan trọng trong quản trị nhà cung cấp, đặc biệt đối với các đối tác quy mô nhỏ. HHP xem xét điều khoản thanh toán cùng với **giá, chất lượng, độ tin cậy và năng lực cung ứng**, nhằm duy trì quan hệ hợp tác ổn định và có trách nhiệm.

Tác động đối với sinh kế của mạng lưới thu gom hiện chưa được đánh giá đầy đủ. Trong năm 2026, HHP dự kiến tăng cường khảo sát và thu thập dữ liệu để hiểu rõ hơn điều kiện làm việc, nhu cầu và tác động xã hội trong chuỗi thu gom.



Hình 8.1 — Cơ cấu nguồn giấy phế liệu năm 2025, với phần lớn nguồn cung được thu mua trong nước.



NHÀ CUNG CẤP CÓ TRÁCH NHIỆM: TỪ CHẤT LƯỢNG ĐẾN ESG & TRUY XUẤT NGUỒN GỐC

KHÍA CẠNH	CHI TIẾT
Chất lượng & chứng nhận	Nhà cung cấp được xem xét trên các tiêu chí về chất lượng, độ tin cậy, năng lực cung ứng, hồ sơ pháp lý, điều kiện thương mại và khả năng truy xuất. Nguyên liệu giấy phế liệu đầu vào được kiểm tra về chủng loại, độ tạp chất và các yêu cầu chất lượng áp dụng
Kỳ vọng ESG đối với nhà cung cấp	HHP từng bước đưa các yêu cầu ESG vào quản lý nhà cung cấp, bao gồm tuân thủ pháp luật, đạo đức kinh doanh, an toàn lao động, không sử dụng lao động trẻ em hoặc cưỡng bức, quản lý nguyên liệu có trách nhiệm và khả năng truy xuất nguồn gốc. Phạm vi áp dụng và mức độ bao phủ sẽ tiếp tục được hoàn thiện và theo dõi.
Quan hệ & chứng nhận	HHP duy trì quan hệ dài hạn đồng thời đa dạng hóa nguồn cung nhằm giảm rủi ro phụ thuộc. Chứng nhận FSC Chain of Custody được duy trì trong phạm vi sản phẩm áp dụng; các yêu cầu về truy xuất nguồn gốc và quy định liên quan đến nguồn nguyên liệu được theo dõi theo từng thị trường và sản phẩm.

Từ năm 2018, HHP duy trì chứng nhận FSC Chain of Custody (Chuỗi hành trình sản phẩm) trong phạm vi áp dụng. Chứng nhận hỗ trợ khả năng truy xuất nguyên liệu có chứng nhận FSC qua các công đoạn thuộc phạm vi kiểm soát của HHP và đáp ứng yêu cầu của khách hàng đối với các sản phẩm liên quan.

HHP đánh giá nhà cung cấp dựa trên **chất lượng, năng lực cung ứng, tuân thủ, điều kiện thương mại và hồ sơ nguồn gốc**. Công ty đang từng bước mở rộng các tiêu chí ESG, trong đó chú trọng **an toàn lao động, đạo đức kinh doanh và các nguyên tắc lao động có trách nhiệm.**

HỢP TÁC NÂNG CAO NĂNG LỰC ESG

- **TEAMSUSTAiN:** tư vấn phát triển bền vững và lộ trình Net Zero.
- **True Quality Certifications (TQC):** thực hiện thẩm định độc lập kiểm kê KNK năm 2025.
- **Bureau Veritas:** tổ chức chứng nhận FSC Chain of Custody trong phạm vi áp dụng của HHP.
- **Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam (VPPA):** kết nối ngành, cập nhật thông tin và các vấn đề chính sách liên quan.
- **Các trường đại học, cao đẳng và cơ sở đào tạo chuyên ngành:** hợp tác trong đào tạo, nghiên cứu, thực hành và phát triển nguồn nhân lực kỹ thuật, góp phần xây dựng đội ngũ kế cận cho ngành giấy.

Các quan hệ hợp tác này bổ sung năng lực chuyên môn cho HHP trong quản trị ESG, kiểm chứng dữ liệu, chứng nhận, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.

Hành động cải thiện năm 2026-2027:
HHP dự kiến tăng cường quản trị ESG trong chuỗi cung ứng giấy phế liệu thông qua lập bản đồ nguồn cung, khảo sát điều kiện làm việc, hoàn thiện cơ chế phản hồi và từng bước đo lường mức độ bao phủ ESG của nhà cung cấp.
Đồng thời, HHP hướng tới tăng khả năng truy xuất nguồn gốc, từng bước tích hợp các yêu cầu ESG phù hợp vào tiêu chí lựa chọn và quản lý nhà cung cấp, đồng thời ưu tiên các chứng nhận liên quan khi phù hợp với loại nguyên liệu và thị trường.

HHP GLOBAL

CHƯƠNG 9

TỪ KẾT QUẢ 2025 ĐẾN HÀNH TRÌNH TIẾP THEO



"Mỗi kết quả hôm nay là một điểm khởi đầu cho những cam kết cao hơn trong hành trình phát triển bền vững của HHP."

SO SÁNH KẾT QUẢ
MÔI TRƯỜNG 2024–2025 (E)

Năm 2025 thiết lập đường cơ sở KNK được thẩm định độc lập và củng cố dữ liệu cho các chỉ tiêu môi trường trọng yếu. So sánh với năm 2024 được sử dụng để nhận diện thay đổi bước đầu; xu hướng dài hạn cần tiếp tục được theo dõi trong các kỳ báo cáo tiếp theo.

Trụ cột	HẠNG MỤC	Năm 2024	Cường độ 2024	Năm 2025	Cường độ 2025	Thay đổi 2024–2025	Đánh giá
E	Sản lượng giấy sản xuất – cơ sở tính các chỉ tiêu cường độ	71.338 tấn	-	99.560 tấn	-	↑ 39,6%	Tăng
	Tổng điện tiêu thụ	37.243,00 MWh	0,52 MWh/tấn	48.373,58 MWh	0,49 MWh/tấn	Tổng điện ↑ ~30%; cường độ ↓ ~5,8%	Trọng tâm 2026
	Năng lượng nhiệt (hơi)	185.484,33 MWh	2,60 MWh/tấn	261.378,50 MWh	2,63 MWh/tấn	Tổng nhiệt năng ↑ ~40,9%; cường độ ↑ ~1,2%	Cần cải thiện
	Tổng năng lượng	222.727,33 MWh	3,12 MWh/tấn	309.752,08 MWh	3,11 MWh/tấn	Tổng năng lượng ↑ ~39,1%; cường độ ↓ ~0,3%	Ổn định
	Nước sử dụng	403.388 m^3	5,66 m^3/tấn	424.985 m^3	4,27 m^3/tấn	Tổng lượng nước ↑ ~5,4%; cường độ ↓ ~25%	Cải thiện rõ rệt
	Chất thải nguy hại	608.140 kg	8,52 kg/tấn	382.545 kg	3,84 kg/tấn	Tổng lượng ↓ ~37,1%; cường độ ↓ ~55%	Cải thiện rõ rệt
	Điện mặt trời	607 MWh	-	815,58 MWh	-	↑ 34,4% so với năm 2024	Tăng
	Phát thải KNK	66.162,69 tCO_2tđ	0,93 tCO_2tđ/tấn	86.244,04 tCO_2tđ	0,87 tCO_2tđ/tấn	Tổng phát thải ↑ ~30,3%; cường độ ↓ ~6,6%	Cải thiện cường độ
	Phát thải tránh được – công bố riêng	Chưa công bố	-	113.053,95 tCO_2tđ	-	-	Chỉ tiêu mới

Dữ liệu KNK năm 2025 được thẩm định độc lập; số liệu năm 2024 được sử dụng cho mục đích so sánh theo phạm vi dữ liệu sẵn có.
Phát thải tránh được không được khấu trừ khỏi tổng phát thải KNK Phạm vi 1, 2 và 3.

Năm 2025, sản lượng tăng 39,6% trong khi cường độ sử dụng nước, điện và phát thải KNK đều giảm. Tuy nhiên, tổng phát thải và cường độ nhiệt/hơi vẫn là những trọng tâm cần tiếp tục cải thiện của HHP.

SO SÁNH KẾT QUẢ XÃ HỘI & QUẢN TRỊ 2024–2025 (S & G)

Trụ cột	Chỉ tiêu/Nội dung	Vị thế/Cam kết năm 2024	Kết quả năm 2025	Thay đổi so với 2024	Đánh giá
S	Tổng số người lao động	179 người	182 người	Tăng 3 người	Duy trì tốt
	An toàn & sức khỏe nghề nghiệp	Không ghi nhận sự cố theo phạm vi báo cáo	0 tai nạn lao động · 0 thương tích · 0 bệnh nghề nghiệp	Duy trì kết quả	Duy trì tốt
	Đào tạo & phát triển năng lực	8.177 giờ · 45,7 giờ/người	13.664 giờ · 75,1 giờ/người	Tổng giờ đào tạo tăng ~67%; đạt 93,9% mục tiêu 80 giờ/người/năm	Cải thiện
	Bảo hiểm & chăm sóc sức khỏe	Duy trì theo quy định	100% người lao động thuộc phạm vi báo cáo được tham gia bảo hiểm bắt buộc và khám sức khỏe định kỳ	Duy trì	Duy trì tốt
	Đóng góp cộng đồng	Duy trì các chương trình trọng điểm	4 chương trình cộng đồng trọng điểm · 323 triệu đồng · 14 trường hợp người lao động có hoàn cảnh khó khăn được hỗ trợ	Tiếp tục duy trì	Duy trì tốt
	Chỉ số ATSKNN chuẩn hóa (LTIFR, TRIFR)	Chưa công bố	Chưa đủ cơ sở dữ liệu để công bố; dự kiến chuẩn hóa tổng giờ làm việc và phương pháp tính trong năm 2026	Khoảng trống dữ liệu cần hoàn thiện	Ưu tiên năm 2026
	Tỷ lệ nghỉ việc & chỉ tiêu thù lao theo GRI 202-1	Chưa công bố	Chưa đủ dữ liệu chuẩn hóa để công bố đầy đủ	Khoảng trống dữ liệu cần hoàn thiện	Ưu tiên năm 2026
G	Kiểm kê KNK & thẩm định độc lập	Báo cáo ESG đầu tiên, đặt nền tảng cho việc chuẩn hóa dữ liệu KNK	Kiểm kê KNK theo ISO 14064-1:2018 được thẩm định độc lập với mức đảm bảo có giới hạn theo ISAE 3410	Hoàn thành bước nền tảng quan trọng	Cải thiện
	Cơ cấu & tính đa dạng của HĐQT	Duy trì cơ cấu đa dạng giới	~66,7% thành viên HĐQT là nữ; ~33,3% là thành viên độc lập	Duy trì	Duy trì tốt
	Quản trị dữ liệu ESG	Bắt đầu tăng cường thu thập dữ liệu và bằng chứng	Triển khai Hệ thống dữ liệu ESG, phân định bộ phận phụ trách và tăng khả năng truy xuất hồ sơ nguồn	Nâng cao năng lực quản trị dữ liệu	Cải thiện
	Báo cáo & đối chiếu chuẩn mực ESG	Công bố Báo cáo ESG đầu tiên	Tiếp tục báo cáo ESG, tăng cường tham chiếu GRI và SASB và hoàn thiện chỉ mục đối chiếu	Nâng cao mức độ công bố	Cải thiện
	Danh mục nghĩa vụ tuân thủ & theo dõi vụ việc	Bắt đầu chuẩn hóa	Đào tạo nhận thức và chuẩn bị cơ chế theo dõi có hệ thống	Đang hoàn thiện	Ưu tiên năm 2026
	Hồ sơ quản trị HĐQT & Tiểu ban ESG	Công bố các thông tin quản trị theo phạm vi áp dụng	Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ ESG, trách nhiệm và cơ chế theo dõi ở cấp quản trị	Đang hoàn thiện	Ưu tiên năm 2026

Năm 2025, HHP ghi nhận tiến bộ rõ ở đào tạo, phúc lợi, quản trị dữ liệu và thẩm định KNK; đồng thời chủ động nhận diện các khoảng trống cần hoàn thiện về chỉ số an toàn, nhân sự và tuân thủ trong kỳ báo cáo tiếp theo.

ƯU TIÊN ESG & KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG NĂM 2026

Năm 2026, HHP chuyển trọng tâm từ đo lường sang quản trị và hành động, tập trung vào giảm phát thải, hiệu quả tài nguyên, an toàn lao động và nâng cao độ tin cậy của dữ liệu ESG.

Trụ cột	HÀNH ĐỘNG TRỌNG TÂM 2026	KPI / KẾT QUẢ KỲ VỌNG	THỜI GIAN THỰC HIỆN	MỨC ƯU TIÊN
E	Duy trì kiểm kê KNK hàng năm; theo dõi các nguồn phát thải trọng yếu; xây dựng kế hoạch giảm phát thải và tiếp tục rà soát rủi ro khí hậu.	*Báo cáo KNK 2026 theo ISO 14064-1; danh mục nguồn phát thải lớn PV1/PV2*	Cả năm 2026	Rất cao
	Giám sát điện, lò hơi & hiệu quả hệ thống hơi	*Cường độ điện (MWh/t) theo tháng; danh mục cơ hội tiết kiệm*	Q2–Q4/2026	Rất cao
	Theo dõi hiệu quả điện mặt trời hiện hữu và đánh giá các phương án mở rộng năng lượng tái tạo khi khả thi.	*Tỷ trọng NLTT (%) báo cáo định kỳ; đánh giá khả thi mở rộng*	Q3/2026	Cao
	Theo dõi cường độ sử dụng nước, tăng tái sử dụng nước sau xử lý và duy trì hiệu quả hệ thống xử lý nước thải.	*Cường độ nước (m^3/t), tỷ lệ tái sử dụng; hồ sơ quan trắc đầy đủ*	Cả năm 2026	Cao
	Duy trì tỷ trọng cao giấy phế liệu; tăng khả năng truy xuất nguồn gốc và chất lượng nguyên liệu.	*Tỷ lệ giấy phế liệu thu hồi (%); hồ sơ truy xuất dữ liệu của nhà cung cấp*	Cả năm 2026	Cao
	Tăng cường phân loại tại nguồn; hoàn thiện hồ sơ vận chuyển, xử lý và khả năng truy xuất dòng chất thải.	*Chất thải theo loại & tuyến xử lý (GRI 306)*	Q2/2026	Cao
S	Tăng cường phòng ngừa rủi ro an toàn; duy trì huấn luyện ATVSLĐ; chuẩn hóa ghi nhận và điều tra sự cố, sự cố suýt xảy ra.	*Duy trì 0 tai nạn; tỷ lệ tai nạn theo giờ làm việc*	Cả năm 2026	Rất cao
	Tiến tới mục tiêu 80 giờ đào tạo/người/năm; chuẩn hóa hồ sơ và đánh giá hiệu quả sau đào tạo.	*Giờ đào tạo bình quân/NLĐ (GRI 404-1); đánh giá hiệu quả*	Cả năm 2026	Cao
	Duy trì bảo hiểm, khám sức khỏe và phúc lợi; tăng cường cơ chế lắng nghe và phản hồi của người lao động.	*Duy trì 182/182 → 100% NLĐ được BH & khám SK*	Cả năm 2026	Trung bình
	Chuẩn hóa hồ sơ các chương trình cộng đồng và tiếp tục theo dõi phản hồi của các bên liên quan.	*Số người thụ hưởng, kết quả; sổ theo dõi phản hồi*	Q2–Q4/2026	Trung bình
G	Tăng cường giám sát ESG từ HĐQT; làm rõ trách nhiệm của Ban Điều hành, Tiểu ban ESG và các phòng ban trong triển khai.	*Tần suất HĐQT xem xét các nội dung về ESG; ma trận phân công chỉ tiêu*	Q1–Q2/2026	Cao
	Hoàn thiện quản trị dữ liệu ESG, bằng chứng nguồn, kiểm soát nội bộ, tuân thủ và đạo đức kinh doanh.	*Quy trình phê duyệt dữ liệu ESG; đào tạo đạo đức*	Cả năm 2026	Rất cao
	Từng bước tích hợp tiêu chí ESG vào quản lý nhà cung cấp và hoàn thiện Bộ Quy tắc ứng xử dành cho nhà cung cấp.	*Bộ tiêu chí đánh giá NCC chính; Bộ quy tắc ứng xử (nếu HHP quyết định)*	Q3–Q4/2026	Cao
	Nâng cao tính nhất quán trong công bố ESG; duy trì đối chiếu GRI/SASB và chuẩn hóa phương pháp đo lường giữa các kỳ báo cáo.	*Bảng chỉ tiêu so sánh 2025–2026 cùng phương pháp*	Q4/2026	Cao
	Chuẩn hóa hồ sơ ESG và xác định các chỉ tiêu phù hợp để xem xét mở rộng thẩm định độc lập trong tương lai.	*Danh mục chỉ tiêu được đảm bảo; hồ sơ bằng chứng*	Q4/2026	Rất cao

Trọng tâm năm 2026 là chuyển dữ liệu ESG thành hành động quản trị cụ thể, có KPI, trách nhiệm và tiến độ theo dõi rõ ràng.



Các hành động, KPI và thời gian thực hiện được rà soát, cập nhật theo kế hoạch quản trị ESG và quyết định của Ban Lãnh đạo HHP.

BẢN ĐỒ ĐÓNG GÓP CỦA HHP GLOBAL VÀO CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (SDGs) NĂM 2025

3 SỨC KHỎE VÀ CUỘC SỐNG TỐT

- Không ghi nhận tai nạn lao động, thương tích hoặc bệnh nghề nghiệp theo phạm vi báo cáo
- 100% người lao động được khám sức khỏe định kỳ
- 22 nhân sự tham gia công tác ATVSLĐ

4 GIÁO DỤC CHẤT LƯỢNG

- 13.664 giờ đào tạo
- 75,1 giờ/người
- 250 triệu đồng hỗ trợ chương trình giáo dục cộng đồng

5 BÌNH ĐẲNG GIỚI

- ~66,7% thành viên HĐQT là nữ
- 24,2% lực lượng lao động là nữ
- Theo dõi cơ hội phát triển của lao động nữ

6 NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH

- 61,82% nước sau xử lý được tái sử dụng
- Cường độ sử dụng nước giảm ~25%
- Công suất xử lý nước thải 3.500 m³/ngày đêm

7 NĂNG LƯỢNG SẠCH VÀ GIÁ HỢP LÝ

- Điện mặt trời áp mái công suất 1,181 MWp
- Sản lượng 815,58 MWh, tăng 34,4% so với năm 2024
- Từng bước giảm sử dụng than, tăng sinh khối

8 VIỆC LÀM BỀN VỮNG VÀ TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

- 182 người lao động thuộc phạm vi báo cáo
- 100% người lao động thuộc diện tham gia được đóng bảo hiểm theo quy định
- ~81% giá trị thanh toán nhà cung cấp dành cho doanh nghiệp trong nước

9 CÔNG NGHIỆP, ĐỔI MỚI VÀ HẠ TẦNG

- HHPPaper Hải Phòng đạt LEED Silver
- Từng bước triển khai nhà máy thông minh và số hóa dữ liệu vận hành
- Hệ thống dữ liệu ESG hỗ trợ truy xuất và quản trị thông tin

12 TIÊU DÙNG VÀ SẢN XUẤT CÓ TRÁCH NHIỆM

- Khoảng 96% nguyên liệu đầu vào chính là giấy phế liệu
- 114.684,58 tấn giấy phế liệu được sử dụng làm nguyên liệu sản xuất
- 61,7% chất thải/phụ phẩm thông thường được thu hồi nội bộ làm nhiên liệu

13 HÀNH ĐỘNG VỀ KHÍ HẬU

- Kiểm kê KNK theo ISO 14064-1:2018 được thẩm định độc lập
- Cường độ phát thải KNK giảm ~6,6% so với năm 2024
- Hướng tới Net Zero trước năm 2035
- Phát thải tránh được được công bố riêng

17 QUAN HỆ ĐỐI TÁC VÌ CÁC MỤC TIÊU

- Hợp tác với đơn vị tư vấn, tổ chức chứng nhận và thẩm định độc lập
- Hợp tác với các trường đại học, cao đẳng và cơ sở đào tạo chuyên ngành
- Gắn kết ESG với nhà cung cấp, khách hàng, nhà đầu tư và cộng đồng
- Duy trì kết nối với các tổ chức, hiệp hội chuyên ngành

Bản đồ SDGs thể hiện mối liên hệ giữa các kết quả ESG năm 2025 của HHP với những Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc có liên quan.

Các SDGs được lựa chọn đều được liên kết với kết quả hoặc hoạt động cụ thể của HHP trong năm 2025, như an toàn và sức khỏe người lao động (SDG 3), đào tạo và phát triển năng lực (SDG 4), sử dụng nguyên liệu tái chế và kinh tế tuần hoàn (SDG 12), kiểm kê KNK và hành động khí hậu (SDG 13), cùng hợp tác nâng cao năng lực ESG (SDG 17).

17 Mục tiêu Phát triển Bền vững được các quốc gia thành viên Liên Hợp Quốc thông qua năm 2015, định hướng hành động toàn cầu đến năm 2030 về con người, hành tinh, thịnh vượng, hòa bình và hợp tác.

Việc liên kết với SDGs nhằm thể hiện đóng góp của HHP đối với các mục tiêu toàn cầu có liên quan, không hàm ý HHP trực tiếp "đạt" hoặc "chứng nhận" các SDGs.

HHP GLOBAL

LỜI KẾT

Năm 2025 đánh dấu bước chuyển của HHP từ công bố ESG sang quản trị ESG dựa trên dữ liệu, trách nhiệm và hành động cụ thể. Phát triển bền vững ngày càng được tích hợp sâu hơn vào cách Công ty vận hành, quản trị rủi ro và ra quyết định.

Năm 2025, HHP hoàn thành kiểm kê KNK theo **ISO 14064-1:2018**, được thẩm định độc lập, qua đó thiết lập đường cơ sở đáng tin cậy cho lộ trình giảm phát thải. Đồng thời, tỷ trọng cao nguyên liệu tái chế tiếp tục là nền tảng cho mô hình sản xuất tuần hoàn của HHP.

HHP cũng chủ động công khai những **khoảng trống dữ liệu và nội dung cần tiếp tục hoàn thiện**, từ các chỉ số an toàn, nhân sự đến quản trị nhà cung cấp và tác động xã hội trong chuỗi thu gom. Mỗi nội dung được gắn với trách nhiệm và kế hoạch cải thiện trong các kỳ tiếp theo. Minh bạch với những gì đã làm được và cả những gì còn phải hoàn thiện là một phần trong cam kết Chính trực của HHP. Chúng tôi tin rằng niềm tin dài hạn chỉ có thể được xây dựng trên dữ liệu có căn cứ, trách nhiệm rõ ràng và sự sẵn sàng cải tiến.

Năm 2026, HHP tập trung chuyển dữ liệu ESG thành hành động quản trị cụ thể: giảm phát thải theo nguồn, nâng cao hiệu quả năng lượng và tài nguyên, củng cố an toàn lao động, tăng độ tin cậy của dữ liệu và từng bước mở rộng khả năng kiểm chứng độc lập. Đây là nền tảng cho lộ trình 2026–2030 và mục tiêu hướng tới Net Zero trước năm 2035.

Hành trình này chỉ có thể đi xa với sự đồng hành của người lao động, khách hàng, đối tác, cổ đông và cộng đồng. HHP cam kết tiếp tục đưa ESG vào từng quyết định quản trị và hoạt động hàng ngày, để cùng tạo ra giá trị bền vững hơn cho doanh nghiệp, xã hội và các thế hệ mai sau.

Minh bạch trong dữ liệu - Trách nhiệm trong hành động - Bền vững trong tăng trưởng



Independent Assurance Statement

True Quality Certifications (TQC) was commissioned by **HHP GLOBAL Joint Stock Company or HHP GLOBAL** to provide independent third-party assurance (TPA) over the sustainability disclosures within HHP GLOBAL's *1st Jan 2025 – 31st Dec 2025 GHG Report (GHGR)*. This assurance engagement was conducted in accordance with the **ISAE 3410** standard, focusing on adherence to the **International Standard on Assurance Engagements (ISAE) principles** and the reliability of specified sustainability performance information.

TQC was also contracted by **HHP GLOBAL** to conduct an independent verification of its annual Greenhouse Gas (GHG) inventory for Scope 1 (Category 1), Scope 2 (Category 2), and Scope 3 (Category 3 to Category 6) pertaining to the reporting period of *1st Jan 2025 – 31st Dec 2025*. The Company has developed its GHG inventory in accordance with the **GHG Protocol Corporate Accounting and Reporting Standard** and **ISO 14064-1**.

TQC has conducted **Limited level assurance** for Scope 1 (Category 1) and Scope 2 (Category 2), and **Limited level assurance** for Scope 3 (Category 3 to Category 6) data. This assurance engagement was conducted in accordance with **ISAE 3410** and with reference to **ISO 14064-3**.

1.1 Intended Users of the Assurance Statement

This assurance statement is intended for **HHP GLOBAL key** stakeholders, including:

- **Investors:** To assess **HHP GLOBAL's** commitment to transparent carbon accounting, climate risk management, and long-term sustainability.
- **Customers:** To evaluate **HHP GLOBAL's** environmental performance, particularly its efforts to reduce greenhouse gas emissions across operations and supply chains.
- **Employees:** To understand **HHP GLOBAL's** focus on workplace sustainability, energy efficiency, and contribution to climate goals.
- **Regulators and Governments:** To ensure compliance with national and international GHG reporting standards, including the GHG Protocol and ISO 14064-1.
- **Communities and Environmental Groups:** To gauge **HHP GLOBAL's** contributions to climate change mitigation, environmental stewardship, and social responsibility.

Scope 1(Category 1) and Scope 2 (Category 2) inventory and Assurance Provider

Based on the procedures we have performed and the evidence we have obtained, nothing has come to our attention that causes us to believe that the information presented by the Company in its report emission is not prepared, in all material respects, in accordance with the reporting criteria.

Scope 3 inventory (Category 3 to Category 6)

Based on the procedures we have performed and the evidence we have obtained, nothing has come to our attention that causes us to believe that the information presented by the Company in its report emission is not prepared, in accordance with the reporting criteria. TQC verified the following parameters given in the Table below. CY 2025(1st Jan 2025 to 31st Dec 2025)

GHG Protocol Category	Actual emission (tCO_2e)
Scope 1	66,066.90
Scope 2	20,360.38
Scope 3	10,826.76
Total Emission	**86,344.04**
Separate avoided emissions	**$12,953.95**

No.	Scope 3 category	Emissions tCO_2e
1	Purchased goods — pulp, paper bale and tapioca starch	4,260.35
2	Upstream transportation	3,144.58
3	Downstream transportation	2,126.18
4	Third-party waste treatment	4.66
5	Business travel	0.67
6	Employee commuting	300.43
	Total Scope 3 emissions	**10,826.76**

Note: Material topics Covered" Gasoline, HSD utilized in Company Owned vehicle 4 wheelers, Petrol, Fire extinguisher Refill, Refrigerant (R407C), Electricity from Grid, generated steam, Refrigerant R32, Lubricating oil, Domestic waste water treatment, Industrial waste water treatment, Purchased Goods and Services, Upstream Transportation and Distribution, Waste Generated in Operations, Business Travel, Employee Commuting & Downstream Transportation and Distribution.

Avoided emissions associated with recycled paper use and solar electricity generation have been quantified separately as additional environmental benefits. These avoided emissions are not deducted from the gross GHG inventory totals.

Separate disclosure	Avoided emissions tCO_2e
Avoided emissions associated with recycled paper use	**$12,934.31**
Avoided emissions associated with solar electricity generation	**$37.63**
Total avoided emissions disclosed separately	**$12,953.95**

This Statement is issued, on behalf of Client, by TQC under its General Conditions for GHG Assurance Services. A full copy of this statement may be consulted at TQC. This Statement does not relieve Client from compliance with any regulations that applied to it. Stipulations to the contrary are not binding on TQC and therefore TQC shall have no responsibility vis-à-vis parties other than its Client.

This Statement is not valid without the full verification scope, objectives, criteria, and findings available on the Statement.

Nature of the Assurance

True Quality Certification (hereinafter referred to as "TQC") was contracted by HHP GLOBAL to conduct an independent verification of its annual Greenhouse Gas (GHG) inventory for Scope 1 (Category 1), Scope 2 (Category 2) and Scope 3 (Category 3 to Category 6) pertaining to the reporting period of 1st Jan 2025 to 31st Dec 2025. The Company has developed its GHG inventory in accordance with the GHG Protocol Corporate Accounting and Reporting Standard and ISO 14064-1:18. TQC has conducted **Limited level Assurance** for Scope 1 (Category 1) & Scope 2 (Category 2) and **Limited level assurance** for Scope 3 (Category 3 to Category 6) data. This assurance engagement was conducted in accordance with the "International Standard on Assurance Engagements (ISAE) 3410" and in reference with ISO 14064-3:2019 standard.

Responsibilities

The information in the report and its presentation is the responsibility of the management of the Company. TQC has not been involved in the preparation of any of the material included in the report.

Our responsibility is to express an opinion on the text, data, calculation, and statements within the defined scope of verification, aiming to inform the Management of the Company, and in alignment with the agreed terms of reference. We do not accept or assume any responsibility beyond this specific purpose, and it is not intended for use in interpreting the overall performance of the Company, except for the aspects explicitly mentioned within the scope. The Company holds the responsibility for preparing and ensuring the fair representation of the verification scope.

Assurance Standard

TQC has conducted Assurance for Scope 1 & Scope 2 and Scope 3 with a limited level of assurance. This engagement was performed in accordance with the International Standard on Assurance Engagement (ISAE) 3410 and in reference with ISO 14064-3: 2019. Our evidence-gathering procedures

were designed to obtain a "Limited level of assurance" which involves the underlying assumption that the control environment and controls are reliable.

Materiality

- The materiality threshold for this verification is set at 5% with a limited level of assurance.
- This means the verification team assessed if errors, omissions, or misinterpretations in the GHG assertion could affect the reported emissions by more than 5 %.
- A discrepancy is material if it could influence the decisions of the intended users of the GHG report.

Statement of Independence and Competence

The TQC company is the energy audit, training, advisory services and assurance, operating in Asia and providing services to the Indian association with channelled partners, including management systems and service certification, quality, environmental, social, and ethical auditing, and training, environmental, social and sustainability report assurance. TQC affirm our independence from HHP GLOBAL, being free from bias and conflicts of interest with the organization, its subsidiaries, and stakeholders.

The assurance team was assembled based on their knowledge, experience, and qualifications for this assignment, and comprised auditors registered with ISO 14065, ISO 14064-1:18, ISO 14001, IREMS, EMS, CYP, GHG Verification and GHG Validation Lead Auditors and experience on the ESG Assurance.

Scope of Assurance

The verification exercise included the evaluation of quality, accuracy, and reliability of GHG inventory on Scope 1, Scope 2 and Scope 3 data for the period 1st Jan 2025 to 31st Dec 2025. The scope of verification covers the following aspects:

- The reporting boundary includes the organization's operational control at the HHPPaper Hai Phong Factory under the management of HHP GLOBAL company at the Vietnam location, and this is aligned with GHG inventory consolidation approach.
- Detailed Virtual verification Location of HHPPaper Hai Phong Factory (LK-CN2, Tien Lang Town Industrial Cluster, Tien Lang commune, Hai Phong City, Vietnam.

Assurance Methodology

Virtual, digital platform-based interactions from one action with key personnel from the HHPPaper Hai Phong Factory to understand the current processes in place for developing HHP GLOBAL 's GHG inventory. The verification comprised a combination of pre-assurance research, remote desk-based review, and digital data verification. Specifically, TQC executed the following activities:

- Virtual interactions with key personnel to review governance and data management practices.
- Assessment of internal control mechanisms to ensure the reliability and accuracy of emission data.
- Review of the data management system used for collection and consolidation of emission data.
- Examination of consistency of data information within the GHG inventory and between the inventory and source.
- Evaluation of the appropriateness of the quantification methods used to arrive at Scope 1, Scope 2, and Scope 3 emissions in line with GHG Protocol requirements.
- Verification of emission data on a sample basis, including conversion factors and emission factors.

Limitations

The assurance scope excludes:

- Disclosures other than those mentioned in the assurance scope.
- Data review outside the operational sites as mentioned in the reporting boundary.
- Validation of any data and information other than those presented in "Findings and Conclusion."
- The assurance engagement considers an uncertainty of ±5% based on materiality threshold for Assumptions/estimation/measurement errors and omissions.
- The categories not covered in *Scope 3 (GHG) emissions from processes, Direct emissions from LULUCF), Scope 3 (Category 2 – Indirect GHG Emission from Transportation (Transportation of clients and visitors), category 4 (Energy related activities not included in direct emissions and energy indirect emissions, Upstream leased assets), Category 3 – Indirect GHG Emissions associated with the use of Organizations Products(Use stage of the product, End of life of the product, Downstream leased assets), & Category 6 – Indirect GHG Emissions from Other Sources(Franchisees, Downstream franchises, Other indirect emissions or removals)*

- The Company's statements that describe the expression of opinion, belief, aspiration, expectation, aim or future intention provided by the Company, and assertions related to Intellectual Property Rights and other competitive issues.
- Strategy and other related linkages expressed in the Report.
- Mapping of the Report with reporting frameworks other than those mentioned in Reporting Criteria above.

TQC verified data on a sample basis; the responsibility for the authenticity of data entirely lies with the Company. The assurance scope excluded forward-looking statements, product- or service-related information, external information sources, and expert opinions. TQC has not been involved in the evaluation or assessment of any financial data/performance of the company. Our opinion on financial indicators is based on the third-party audited financial reports of the Company. TQC does not take any responsibility for the financial data reported in the audited financial reports of the Company.

Findings and Conclusions

Scope 1(Category 1) and Scope 2 (Category 2) inventory

Based on the procedures we have performed and the evidence we have obtained, we are satisfied that the information presented by **HHP GLOBAL** in its report is complete, accurate, reliable, has been fairly stated in all material respects, and is prepared in line with the reporting criteria.

Scope 3 inventory (Category 3 to Category 6)

Based on the procedures we have performed and the evidence we have obtained, nothing has come to our attention that causes us to believe that the information presented by the Company in its report is not prepared, in all material respects, in accordance with the reporting criteria.

TQC verified the following parameters given in the Table below:

GHG Protocol Category	Actual emission (tCO_2e)
Scope 1	44,990.90
Scope 2	33,350.38
Scope 3	10,826.76
Total Emission	89,244.04
Separate avoided emissions	**133,963.95**

No.	Scope 3 category	Emissions (tCO_2e)
1	Purchased goods — pulp, paper tube and tapioca starch	4,382.31
2	Upstream transportation	3,164.30
3	Downstream transportation	3,126.14
4	Third party waste treatment	0.84
5	Business travel	3.67
6	Employee commuting	338.43
	Total Scope 3 emissions	**10,826.76**

Separate disclosure	Avoided emissions (tCO_2e)
Avoided emissions associated with recycled paper use	**133,914.31**
Avoided emissions associated with solar electricity generation	**537.63**
Total avoided emissions disclosed separately	**133,963.95**

GST No: 23AADCT9767012k
CIN : U74120MP2011PTC043541

TRUE QUALITY CERTIFICATIONS
Committed Towards Sustainability and Quality

Provisions: Facts Discovered after the issuance of statement

In accordance with ISO 17029, if new facts or information that could materially affect this verification statement are discovered after its issue date, TQC has the rights to undertake the following actions:

- Communication: TQC will communicate the matter as soon as practicable to HHP GLOBAL, and, if required, to the program owner.
- Discussion: TQC will discuss the matter with HHP GLOBAL, to understand the implications of the new facts or information.
- Reassessment: TQC will consider if this verification statement requires revision or withdrawal based on the new information.
- Revision Process: If this verification statement requires revision, TQC will implement processes to issue a new statement, including specification of the reasons for the revision. This may include repeating relevant steps of the verification process. The revised statement will clearly state the reasons for the changes and reference this original statement.
- Communication to Interested Parties: TQC may communicate to other interested parties the fact that reliance on the original statement can now be compromised given the new facts or information.
- TQC reserves the rights to disclaim the verification statement.

13-08-2026
Mr. Rajesh Joshi
Technical Manager
Head –GHG & Sustainability Services
Indore, India

An ISO 9001:2008 Certified Company
91443 10704 | 0731 4248722 | admin@truequalitycert.in
Registered Office : 410-B 4th Floor, Corporate House, RNT Marg Indore (M.P.) 452001
www.truequalitycert.com

HHP GLOBAL

VÌ MỘT THẾ GIỚI XANH - HẠNH PHÚC - THỊNH VƯỢNG

BÁO CÁO NÀY ĐƯỢC THỰC HIỆN VỚI SỰ HỖ TRỢ KỸ THUẬT CỦA TEAMSUSTAIN

Bản dịch tiếng Việt

Tuyên Bố Đảm bảo Độc Lập

True Quality Certifications (TQC) đã được **Công ty Cổ phần HHP GLOBAL (gọi tắt là HHP GLOBAL)** ủy quyền thực hiện dịch vụ đảm bảo độc lập của bên thứ ba (Independent Third-party Assurance - ITPA) đối với các thông tin công bố về tính bền vững trong Báo cáo Kiểm kê Khí nhà kính (GHG) của HHP GLOBAL *cho giai đoạn từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025*. Hoạt động đảm bảo này được thực hiện theo tiêu chuẩn ISAE 3410, tập trung vào việc tuân thủ các nguyên tắc của **Tiêu chuẩn Quốc tế về Các cam kết Đảm bảo (ISAE)** cũng như tính tin cậy của các thông tin cụ thể về hiệu quả hoạt động bền vững.

TQC cũng được **HHP GLOBAL** ký hợp đồng thực hiện xác minh độc lập đối với Báo cáo Kiểm kê Khí nhà kính (GHG) thường niên của công ty, bao gồm Phạm vi 1 (Danh mục 1), Phạm vi 2 (Danh mục 2) và Phạm vi 3 (từ Danh mục 3 đến Danh mục 6) cho kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025. Công ty HHP GLOBAL đã thực hiện kiểm kê khí nhà kính theo **Tiêu chuẩn Báo cáo và Kế toán Doanh nghiệp thuộc Nghị định thư KNK (GHG Protocol)** và **Tiêu chuẩn ISO 14064-1.**

TQC đã thực hiện **Đảm bảo với mức độ giới hạn** đối với dữ liệu thuộc Phạm vi 1 (Danh mục 1) và Phạm vi 2 (Danh mục 2), cũng như dữ liệu thuộc Phạm vi 3 (từ Danh mục 3 đến Danh mục 6). Hoạt động đảm bảo này được thực hiện theo Tiêu chuẩn ISAE 3410 và có tham chiếu đến Tiêu chuẩn ISO 14064-3.

1.1. Đối Tượng Sử Dụng Tuyên Bố Đảm Bảo

Tuyên bố Đảm bảo này dành cho **các bên liên quan chính của HHP GLOBAL**, bao gồm:

- **Các nhà đầu tư**: Để đánh giá cam kết của **HHP GLOBAL** đối với công tác kiểm kê carbon một cách minh bạch, công tác quản lý rủi ro khí hậu và công tác phát triển bền vững dài hạn.
- **Khách hàng**: Để đánh giá hiệu quả hoạt động về môi trường của **HHP GLOBAL**, đặc biệt là các nỗ lực của công ty nhằm giảm thiểu phát thải khí nhà kính trong toàn bộ hoạt động vận hành và chuỗi cung ứng.
- **Nhân viên**: Để hiểu rõ sự chú trọng của **HHP GLOBAL** đối với tính bền vững tại nơi làm việc, hiệu quả sử dụng năng lượng và những đóng góp vào các mục tiêu khí hậu.
- **Các Cơ quan Quản lý và Chính phủ**: Để đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn báo cáo khí nhà kính (GHG) trong nước và quốc tế, bao gồm Nghị định thư KNK (GHG Protocol) và Tiêu chuẩn ISO 14064-1.
- **Cộng đồng và các tổ chức môi trường**: Để đánh giá các đóng góp của **HHP GLOBAL** trong việc giảm thiểu biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và thực hiện trách nhiệm xã hội.

GST No: 23AADCT9767012G
CIN : U74120MP2011PTC043541
TRUE QUALITY CERTIFICATIONS
Committed Towards Sustainability and Quality

Kiểm kê phát thải Phạm Vi 1 (Danh mục 1) và Phạm vi 2 (Danh mục 2) và Đơn vị cung cấp Đảm bảo

Dựa trên các thủ tục chúng tôi đã thực hiện và các bằng chứng chúng tôi đã thu thập được, chúng tôi không phát hiện vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng thông tin do Công ty trình bày trong báo cáo là không được thiết lập, xét trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các tiêu chí lập báo cáo.

Kiểm kê phát thải Phạm vi 3 (Danh mục 3 đến Danh mục 6)

Dựa trên các quy trình chúng tôi đã thực hiện và bằng chứng thu thập được, chúng tôi không phát hiện vấn đề nào khiến chúng tôi cho rằng các thông tin do Công ty trình bày trong Báo cáo là không được thiết lập, trên các khía cạnh trọng yếu, theo đúng các tiêu chí báo cáo. TQC đã tiến hành xác minh các thông số sau đây được nêu trong Bảng dưới đây: Năm dương lịch 2025 (từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025).

Danh mục theo GHG Protocol	Lượng phát thải thực tế ($tCO_2tđ$)
Phạm vi 1	44.066,90
Phạm vi 2	33.350,38
Phạm vi 3	10.826,76
Tổng lượng phát thải	86.244,04
Lượng phát thải tránh được tính riêng rẽ	**113.053,95**

An ISO 9001:2008 Certified Company
02443 18764 | 0731 4248722 | admin@truequality.in
Registered Office : 410-B 4th Floor, Corporate House, RNT Marg Indore (M.P.) 452001
www.truequalitycert.com

GST No: 23AADCT9767012G
CIN : U74120MP2011PTC043541
TRUE QUALITY CERTIFICATIONS
Committed Towards Sustainability and Quality

STT	Danh mục Phạm vi 3	Lượng phát thải ($tCO_2tđ$)
1	Hàng hóa mua vào — bột giấy, ống giấy và tinh chất bột sắn	4.160,35
2	Vận tải thượng nguồn	3.194,30
3	Vận tải hạ nguồn	3.126,18
4	Xử lý chất thải bởi bên thứ ba	6,84
5	Đi công tác	0,67
6	Di chuyển của nhân viên	338,43
	Tổng lượng phát thải Phạm vi 3	**10.826,76**

Lưu ý: Các chủ đề trọng yếu được đề cập bao gồm: Xăng và dầu diesel (HSD) sử dụng cho xe ô tô 4 bánh thuộc sở hữu của Công ty; xăng; nạp lại bình chữa cháy; môi chất lạnh (R407C); điện lưới; hơi nước tự sản xuất; môi chất lạnh R32; dầu bôi trơn; xử lý nước thải sinh hoạt; xử lý nước thải công nghiệp; hàng hóa và dịch vụ mua vào; vận chuyển và phân phối ở thượng nguồn (upstream); chất thải phát sinh trong quá trình vận hành; đi công tác; việc đi lại của nhân viên; và vận chuyển và phân phối ở hạ nguồn (downstream).

Lượng phát thải tránh được nhờ sử dụng giấy phế liệu tái chế và sản xuất điện mặt trời đã được định lượng riêng như những lợi ích môi trường bổ sung. Các lượng phát thải tránh được này không được dùng để tính giảm trừ cho tổng lượng phát thải khí nhà kính (GHG) đã kiểm kê.

Công bố thông tin riêng biệt	Lượng phát thải tránh được ($tCO_2tđ$)
Lượng khí thải tránh được liên quan đến việc sử dụng giấy phế liệu tái chế	**112.516,31**
Lượng khí thải tránh được liên quan đến việc sản xuất điện mặt trời	**537,63**
Tổng lượng phát thải tránh được công bố riêng biệt	**113.053,95**

Tuyên bố này được TQC ban hành thay mặt cho Khách hàng, căn cứ theo các Điều kiện chung về Dịch vụ Đảm bảo Khí nhà kính (GHG) của TQC. Bản sao đầy đủ của tuyên bố này có thể được tham khảo tại

An ISO 9001:2008 Certified Company
02443 18764 | 0731 4248722 | admin@truequality.in
Registered Office : 410-B 4th Floor, Corporate House, RNT Marg Indore (M.P.) 452001
www.truequalitycert.com

TQC. Tuyên bố này không miễn trừ Khách hàng khỏi nghĩa vụ tuân thủ các quy định hiện hành áp dụng đối với họ. Mọi thỏa thuận trái ngược với nội dung này đều không có giá trị ràng buộc đối với TQC; do đó, TQC sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý đối với bất kỳ bên nào khác ngoài Khách hàng của mình.

Tuyên bố này sẽ không có giá trị nếu thiếu các thông tin chi tiết về phạm vi, mục tiêu, tiêu chí và kết quả thẩm định được nêu trong Tuyên bố.

Bản Chất Của Hoạt Động Đảm Bảo

True Quality Certification (sau đây gọi tắt là "TQC") đã được HHP GLOBAL ký hợp đồng thực hiện xác minh độc lập đối với Báo cáo Kiểm kê khí nhà kính (KNK) hàng năm của công ty, bao gồm Phạm vi 1 (Danh mục 1), Phạm vi 2 (Danh mục 2) và Phạm vi 3 (từ Danh mục 3 đến Danh mục 6) cho kỳ báo cáo từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025. Công ty đã xây dựng báo cáo kiểm kê KNK tuân thủ Tiêu chuẩn Báo cáo và Kế toán Doanh nghiệp thuộc Nghị định thư KNK (GHG Protocol Corporate Accounting and Reporting Standard) và Tiêu chuẩn ISO 14064-2018. TQC đã thực hiện hoạt động **Đảm bảo ở mức độ giới hạn** (Limited level Assurance) đối với dữ liệu thuộc Phạm vi 1 (Danh mục 1) & Phạm vi 2 (Danh mục 2) và **Đảm bảo ở mức độ giới hạn** đối với dữ liệu thuộc Phạm vi 3 (từ Danh mục 3 đến Danh mục 6). Hoạt động đảm bảo này được thực hiện theo "Tiêu chuẩn Quốc tế về Các Hợp đồng Đảm bảo (ISAE) 3410" và tham chiếu theo Tiêu chuẩn ISO 14064-3:2019.

Trách nhiệm

Ban lãnh đạo Công ty chịu trách nhiệm về thông tin và nội dung trình bày trong báo cáo. TQC không tham gia vào việc soạn thảo bất kỳ tài liệu nào có trong báo cáo này.

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về nội dung văn bản, dữ liệu, các phép tính và các tuyên bố nằm trong phạm vi xác minh đã được xác định, nhằm cung cấp thông tin cho Ban lãnh đạo Công ty và tuân thủ các điều khoản tham chiếu đã được thống nhất. Chúng tôi không chấp nhận hay chịu bất kỳ trách nhiệm nào ngoài mục đích cụ thể này; báo cáo cũng không nhằm mục đích đánh giá hiệu quả hoạt động tổng thể của Công ty, ngoại trừ các khía cạnh được đề cập rõ ràng trong phạm vi xác minh. Công ty chịu trách nhiệm lập và đảm bảo tính trung thực trong việc trình bày các nội dung thuộc phạm vi xác minh.

Đảm bảo Tiêu chuẩn

TQC đã thực hiện hoạt động đảm bảo đối với Phạm vi 1, Phạm vi 2 và Phạm vi 3 ở mức độ giới hạn. Nhiệm vụ này được triển khai tuân thủ **Tiêu chuẩn Quốc tế về Các cam kết Đảm bảo (ISAE 3410)** và tham chiếu theo Tiêu chuẩn ISO 14064-3 2019. Các quy trình thu thập bằng chứng của chúng tôi được thiết kế nhằm đạt được "mức độ đảm bảo có giới hạn", dựa trên giả định rằng môi trường kiểm soát và các biện pháp kiểm soát đều đáng tin cậy.

Tính trọng yếu

- Ngưỡng trọng yếu cho hoạt động xác minh này được ấn định ở mức 5% với mức độ đảm bảo có giới hạn.
- Điều này có nghĩa là nhóm chuyên gia làm nhiệm vụ xác minh đã đánh giá xem liệu các sai sót, thiếu sót hoặc diễn giải sai trong tuyên bố về khí nhà kính (GHG) có thể làm thay đổi lượng phát thải được báo cáo vượt quá 5% hay không.
- Một sai lệch được coi là trọng yếu nếu nó có thể ảnh hưởng đến quyết định của các đối tượng sử dụng Báo cáo khí nhà kính.

Tuyên bố về tính Độc lập và Năng lực

TQC là đơn vị cung cấp các dịch vụ kiểm toán năng lượng, đào tạo, tư vấn và đảm bảo thông tin, hoạt động tại Châu Á và phục vụ thị trường ấn Độ thông qua các đối tác liên kết. Các dịch vụ của TQC bao gồm chứng nhận hệ thống quản lý và dịch vụ kiểm toán và đào tạo về các vấn đề chất lượng, môi trường, xã hội và đạo đức nghề nghiệp; cũng như đảm bảo thông tin cho các báo cáo về môi trường, xã hội và phát triển bền vững. TQC khẳng định sự độc lập đối với HHP GLOBAL, đảm bảo không có sự thiên vị hay xung đột lợi ích nào với tổ chức này, các công ty con và các bên liên quan.

Đội ngũ thực hiện dịch vụ đảm bảo được thành lập dựa trên kiến thức, kinh nghiệm và năng lực chuyên môn phù hợp với nhiệm vụ này, bao gồm các kiểm toán viên được công nhận đủ năng lực kiểm toán về ISO 14001, ISO 14040/44, ISO 50001, WEMS, EMS, CFP, cũng như các kiểm toán viên chính chuyên về Xác minh và Thẩm định khí nhà kính (GHG) và những người có kinh nghiệm trong lĩnh vực cung cấp đảm bảo thông tin ESG.

Phạm vi của Đảm bảo

Hoạt động xác minh bao gồm việc đánh giá chất lượng, độ chính xác và độ tin cậy của Báo cáo Kiểm kê Khí nhà kính (GHG) thuộc Phạm vi 1, Phạm vi 2 và Phạm vi 3 cho giai đoạn từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025. Phạm vi xác minh bao gồm các khía cạnh sau:

- Ranh giới báo cáo bao gồm các hoạt động chịu sự kiểm soát vận hành của tổ chức tại Nhà máy HHPPaper Hải Phòng (thuộc sự quản lý của công ty HHP GLOBAL tại Việt Nam), phù hợp với phương pháp hợp nhất dữ liệu kiểm kê khí nhà kính.
- Địa điểm cụ thể (xác minh trực tuyến) của Nhà máy HHPPaper Hải Phòng: Lô CN2, Cụm công nghiệp Thị trấn Tiên Lãng, xã Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

Phương pháp luận về Đảm bảo

Quá trình xác minh bao gồm các hoạt động tương tác trực tuyến với nhân sự chủ chốt tại Nhà máy HHPPaper Hải Phòng nhằm tìm hiểu các quy trình hiện hành trong việc xây dựng Báo cáo kiểm kê khí nhà kính (GHG) của HHP GLOBAL. Quy trình này kết hợp giữa nghiên cứu sơ bộ, rà soát từ xa và xác minh dữ liệu trên nền tảng số. Cụ thể, TQC đã thực hiện các hoạt động sau:

- Tương tác trực tuyến với nhân sự chủ chốt để rà soát công tác quản trị và các quy trình quản lý dữ liệu.
- Đánh giá các cơ chế kiểm soát nội bộ nhằm đảm bảo độ tin cậy và tính chính xác của dữ liệu phát thải.
- Rà soát hệ thống quản lý dữ liệu được sử dụng để thu thập và tổng hợp dữ liệu phát thải.
- Kiểm tra tính nhất quán của dữ liệu/thông tin trong Báo cáo kiểm kê khí nhà kính cũng như sự thống nhất giữa báo cáo và dữ liệu nguồn.
- Đánh giá tính phù hợp của các phương pháp định lượng được sử dụng để xác định lượng phát thải thuộc Phạm vi 1, Phạm vi 2 và Phạm vi 3, đảm bảo tuân thủ các yêu cầu của Nghị định thư KNK.
- Xác minh dữ liệu phát thải theo phương pháp chọn mẫu, bao gồm cả các hệ số chuyển đổi và hệ số phát thải.

Hạn chế

Phạm vi đảm bảo không bao gồm:

- Các thông tin công bố khác ngoài những nội dung được nêu trong phạm vi đảm bảo.
- Việc rà soát dữ liệu bên ngoài các cơ sở vận hành được nêu trong phạm vi báo cáo.
- Việc xác thực bất kỳ dữ liệu và thông tin nào khác ngoài những nội dung được trình bày trong phần "Các phát hiện và Kết luận".
- Hoạt động đảm bảo xem xét mức độ không chắc chắn là ±5% dựa trên ngưỡng trọng yếu đối với các sai sót và thiếu sót liên quan đến giá định/ước tính/phép đo.
- Các hạng mục không thuộc *Phạm vi 3 (Phát thải trực tiếp từ quy trình, Phát thải trực tiếp từ LULUCF[1]), Phạm vi 3 (Hạng mục 3 – Phát thải khí nhà kính gián tiếp từ hoạt động vận chuyển (Vận chuyển khách hàng và khách tham quan), Hạng mục 4 (Các hoạt động liên quan đến năng lượng không thuộc phát thải trực tiếp và phát thải gián tiếp từ năng lượng, Tài sản thuê ở thượng nguồn), Hạng mục 5 – Phát thải khí nhà kính gián tiếp liên quan đến việc sử dụng sản phẩm của tổ chức (Giai đoạn sử dụng sản phẩm, Giai đoạn cuối vòng đời sản phẩm, Tài sản cho thuê ở hạ nguồn), Hạng mục 6 – Phát thải khí nhà kính gián tiếp từ các nguồn khác (Các khoản đầu tư, Nhượng quyền thương mại ở khâu sau, Các nguồn phát thải hoặc loại bỏ gián tiếp khác)*

Các tuyên bố của Công ty thể hiện quan điểm, niềm tin, nguyện vọng, kỳ vọng, mục tiêu hoặc ý định trong tương lai, cũng như các khẳng định liên quan đến Quyền Sở hữu Trí tuệ và các vấn đề cạnh tranh khác.

- Chiến lược và các mối liên hệ liên quan khác được trình bày trong Báo cáo.
- Việc đối chiếu Báo cáo với các khuôn khổ báo cáo khác ngoài những khuôn khổ đã được nêu tại mục

[1] LULUCF – Land Use, Land Use Change and Forestry: Hoạt động sử dụng đất, thay đổi sử dụng đất và lâm nghiệp

Tiêu chí Báo cáo ở trên.

TQC đã xác minh dữ liệu trên cơ sở chọn mẫu trách nhiệm về tính xác thực của dữ liệu hoàn toàn thuộc về Công ty. Phạm vi đảm bảo không bao gồm các tuyên bố mang tính dự báo, thông tin liên quan đến sản phẩm hoặc dịch vụ, các nguồn thông tin bên ngoài và ý kiến của chuyên gia. TQC không tham gia vào việc đánh giá hay thẩm định bất kỳ dữ liệu tài chính hoặc kết quả hoạt động nào của Công ty. Ý kiến của chúng tôi về các chỉ số tài chính dựa trên các báo cáo tài chính của Công ty đã được bên thứ ba kiểm toán. TQC không chịu trách nhiệm đối với dữ liệu tài chính được trình bày trong các báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty.

Kết quả và Kết luận

Kiểm kê Phạm vi 1 (Danh mục 1) Và Phạm vi 2 (Danh mục 2)

Dựa trên các thủ tục đã thực hiện và bằng chứng thu thập được, chúng tôi tin rằng thông tin do **HHP GLOBAL** trình bày trong báo cáo là đầy đủ, chính xác, đáng tin cậy, được trình bày trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, đồng thời được lập phù hợp với các tiêu chí lập báo cáo.

Kiểm kê Phạm vi 3 (Danh mục 3 đến Danh mục 6)

Dựa trên các thủ tục đã thực hiện và bằng chứng thu thập được, chúng tôi không phát hiện vấn đề gì khiến chúng tôi tin rằng thông tin do Công ty trình bày trong báo cáo không được lập phù hợp với các tiêu chí lập báo cáo, xét trên các khía cạnh trọng yếu.

TQC đã xác minh các thông số được nêu trong bảng dưới đây

Danh mục theo Nghị định thư KNK	Lượng phát thải thực tế (tCO2đ)
Phạm vi 1	44.066,90
Phạm vi 2	31.350,38
Phạm vi 3	10.826,76
Tổng phát thải	86.244,04
Lượng phát thải tránh được tính riêng rẽ	**113.053,95**

STT	Danh mục thuộc Phạm vi 3	Lượng phát thải (tCO2đ)
1	Hàng hóa đã mua — bột giấy, ống giấy và tinh chất bột sắn	4.160,35

2	Vận tải thượng nguồn	3.104,30
3	Vận tải hạ nguồn	3.126,18
4	Xử lý chất thải bởi bên thứ ba	6,84
5	Đi công tác	0,67
6	Di chuyển của nhân viên	338,43
	Tổng lượng phát thải Phạm vi 3	**10.826,76**

Công bố thông tin riêng biệt	Lượng phát thải tránh được (tCO2đ)
Lượng phát thải tránh được liên quan đến việc sử dụng giấy phế liệu tái chế	**112.516,31**
Lượng phát thải tránh được liên quan đến việc sản xuất điện mặt trời	**537,63**
Tổng lượng phát thải tránh được được công bố riêng biệt	**113.053,95**

Các Quy Định: Các Tình Tiết Được Phát Hiện Sau Khi Phát Hành Báo Cáo

Theo Tiêu chuẩn ISO 17029, nếu phát hiện các tình tiết hoặc thông tin mới có thể ảnh hưởng trọng yếu đến tuyên bố xác minh này sau ngày ban hành, TQC có quyền thực hiện các hành động sau:

- Thông báo: TQC sẽ thông báo vấn đề này cho HHP GLOBAL và, nếu cần thiết, cho đơn vị sở hữu chương trình trong thời gian sớm nhất có thể.
- Thảo luận: TQC sẽ thảo luận vấn đề với HHP GLOBAL để hiểu rõ tác động của các tình tiết hoặc thông tin mới.
- Đánh giá lại: TQC sẽ xem xét liệu tuyên bố xác minh này có cần được sửa đổi hoặc thu hồi hay không dựa trên thông tin mới.
- Quy trình sửa đổi: Nếu Tuyên bố xác minh cần được sửa đổi, TQC sẽ thực hiện quy trình ban hành Tuyên bố mới, bao gồm việc nêu rõ lý do sửa đổi. Quy trình này có thể bao gồm việc thực hiện lại các bước liên quan trong quá trình xác minh. Tuyên bố được sửa đổi sẽ nêu rõ lý do thay đổi và dẫn chiếu đến Tuyên bố ban đầu này.
- Thông báo cho các bên liên quan: TQC có thể thông báo cho các bên liên quan khác về việc độ tin cậy của Tuyên bố ban đầu có thể bị ảnh hưởng do các tình tiết hoặc thông tin mới.
- TQC bảo lưu quyền tuyên bố hủy bỏ hiệu lực của Tuyên bố xác minh.

(đã ký)

13-08-2026

Mr. Rajesh Joshi

Giám đốc Kỹ thuật

Trưởng Bộ phận Dịch vụ Khí nhà kính (GHG) & Phát triển Bền vững – Indore, Ấn Độ

PHỤ LỤC A: THUẬT NGỮ & TỪ VIẾT TẮT

Bảng thuật ngữ giữ cho báo cáo trung thực bằng ngôn ngữ dễ hiểu bao gồm điểm phân biệt xuyên suốt mọi chương: phát thải tránh được là phát thải không xảy ra so với đường cơ sở giả định, và không bao giờ được khấu trừ vào tổng kiểm kê KNK của hoạt động vận hành của Nhà máy (Phạm vi 1–3)

Phát thải tránh được	Phát thải không xảy ra, so với đường cơ sở giả định; không bao giờ dùng để khấu trừ cho lượng KNK phát thải thực tế
BOD / COD	Nhu cầu oxy sinh học / hóa học - chỉ số chất lượng nước
Giấy bao bì công nghiệp	Các loại giấy Medium, Testliner và Kraftliner cho bao bì sóng
CY	Calendar Year - Năm dương lịch
DPPA	Direct Power Purchasing Agreement - Hợp đồng mua bán điện trực tiếp cho điện tái tạo
ESG Data Engine	Hệ thống có cấu trúc của HHP GLOBAL để thu thập và minh chứng dữ liệu ESG
GHG / GHG Protocol, Corporate Standard	Khí nhà kính; Tiêu chuẩn hạch toán KNK doanh nghiệp theo Nghị định thư KNK
GRI / SASB	Global Reporting Initiative; Sustainability Accounting Standards Board, Sáng kiến toàn cầu về báo cáo ESG; Hội đồng Chuẩn mực kế toán bền vững
HERP	Hệ thống phần mềm quản lý DN (ERP) tích hợp của Công ty
HOSE / HNX	Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh / Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
IoT	Internet of things - Công nghệ Internet vạn vật
IAASB	International Auditing and Assurance Standard Board – Uỷ ban Chuẩn mực Kiểm toán và Đảm bảo Quốc tế
ISAE 3410, IAASB	Chuẩn mực đảm bảo cho báo cáo khí nhà kính số 3410, do IAASB ban hành
ISO 14064-1 / 14064-3	Tiêu chuẩn định lượng / thẩm định KNK
ISO 9001 / 14001	Hệ thống quản lý chất lượng / môi trường
LEED	Hệ thống đánh giá công trình xanh, Hội đồng Công trình Xanh Hoa Kỳ
Limited Assurance đảm bảo có giới hạn	Mức đảm bảo thấp hơn với thủ tục hẹp hơn
LTIFR / TRIFR	Tần suất tai nạn mất ngày công / tổng tai nạn ghi nhận
MWh / MWp	Megawatt giờ; công suất đỉnh điện mặt trời
tCO_2e	Tấn CO_2 tương đương
TQC	Công ty True Quality Certifications, đơn vị thẩm định độc lập

PHỤ LỤC B: CHỈ MỤC NỘI DUNG GRI

Báo cáo có tham chiếu Tiêu chuẩn GRI, 01/01 – 31/12/2025. Nội dung tham chiếu dẫn chiếu đến các chương tương ứng của báo cáo này. Các mục ghi năm 2026 là hạng mục đang để ngỏ về dữ liệu, dự kiến công bố vào năm sau.

GRI 1: NỀN TẢNG 2021 — CÔNG BỐ THÔNG TIN CHUNG

2-1 Thông tin tổ chức	Chương 2.1 · Thông tin chung
2-2 Các đơn vị trong báo cáo	Về Báo cáo này · Chương 2.9
2-3 Kỳ báo cáo, tần suất, liên hệ	Về Báo cáo này · Phụ lục C
2-4 Điều chỉnh số liệu	Chương 3.5 · Hạn chế dữ liệu
2-5 Đảm bảo bên ngoài (external assurance)	Về Báo cáo này
2-6 Hoạt động & chuỗi giá trị	Chương 2.4–2.7 · Mô hình kinh doanh · chuỗi giá trị
2-7 Người lao động	Chương 5.2 · Cơ cấu lao động
2-8 Lao động thời vụ	Chưa báo cáo — Ưu tiên năm 2026
2-9 Cơ cấu quản trị	Chương 6.2 · Cơ cấu quản trị
2-10 Đề cử & lựa chọn	Chương 6.2 · Cơ cấu quản trị
2-11 Chủ tịch cơ quan quản trị cao nhất	Chương 6.1 · Giám sát của HĐQT
2-12 Vai trò giám sát tác động	Chương 6.1 · Giám sát của HĐQT
2-13 Phân cấp trách nhiệm	Chương 3.4, 6.3 · Khung quản trị ESG
2-14 Vai trò trong báo cáo bền vững	Chương 3.5 · Quản lý dữ liệu ESG
2-16 Truyền đạt các quan ngại trọng yếu	Chương 5.9 · Quan ngại của các bên liên quan
2-17 Kiến thức tập thể	Chương 6.1 · Đặc điểm đội ngũ lãnh đạo
2-22 Tuyên bố phát triển bền vững	Chương 1.3, 1.4 · Thông điệp lãnh đạo
2-23 Cam kết chính sách	Chương 1.5, 2.2, 3.1, 6.5 · Giá trị, chiến lược, đạo đức
2-24 Triển khai cam kết	Chương 3.1, 3.2, 3.8 · Quản trị & tiến độ
2-25 Quy trình khắc phục	Chương 5.9 · Quan ngại của các bên liên quan
2-26 Cơ chế tư vấn & phản ánh quan ngại	Chương 6.5 · Đạo đức & chống tham nhũng
2-27 Tuân thủ pháp luật	Chương 6.6 · Tuân thủ & kiểm soát nội bộ
2-28 Hiệp hội thành viên	Chương 1.9 · Giải thưởng & chứng nhận
2-29 Gắn kết các bên liên quan	Chương 3.6 · Gắn kết các bên liên quan
3-1 Xác định các chủ đề trọng yếu	Chương 3.7 · Phương pháp đánh giá trọng yếu
3-2 Danh sách chủ đề trọng yếu	Chương 3.7 · Chủ đề trọng yếu năm 2025
3-3 Quản lý các chủ đề trọng yếu	Chương 3–8 · Phương pháp quản lý

PHỤ LỤC B: CHỈ MỤC NỘI DUNG GRI

Báo cáo có tham chiếu Tiêu chuẩn GRI, 01/01 – 31/12/2025. Nội dung tham chiếu dẫn chiếu đến các chương tương ứng của báo cáo này. Các mục ghi năm 2026 là hạng mục đang để ngỏ về dữ liệu, dự kiến công bố vào năm sau.

TIÊU CHUẨN CHỦ ĐỀ — KINH TẾ, MÔI TRƯỜNG & XÃ HỘI

201-1 Giá trị kinh tế tạo ra	Chương 1.8, 9.1 · Số liệu chính, tóm tắt	308-1 Sàng lọc môi trường nhà cung cấp	Thông tin năm 2026
201-2 Rủi ro & cơ hội khí hậu	Chương 4.8 · Rủi ro khí hậu	401-1 Tuyển mới & nghỉ việc	Chưa báo cáo – năm 2026
202-1 Lương khởi điểm so với lương tối thiểu	Tỷ lệ công bố năm 2026	401-2 Phúc lợi	Chương 5.3 · Việc làm & an sinh
203-2 Tác động kinh tế gián tiếp	Chương 5.8, 8.1 · cộng đồng, chuỗi cung ứng	403-1 / 403-2 Hệ thống ATSKNN / mối nguy	Chương 5.4 · An toàn và sức khỏe nghề nghiệp
204-1 Chi tiêu cho nhà cung cấp địa phương	Chương 8.1 · Tổng quan chuỗi cung ứng	403-3 / 403-6 Dịch vụ y tế	Chương 5.3, 5.4 · An sinh, ATSKNN
205-2 Truyền thông chống tham nhũng	Chương 6.5 · Đạo đức & chống tham nhũng	403-4 / 403-5 Tham gia / đào tạo	Chương 5.4, 5.5 · ATSKNN, đào tạo
205-3 Vụ việc tham nhũng	Số theo dõi chính thức hóa năm 2026	403-8 Lao động thuộc hệ thống ATSKNN	Chương 5.4 · An toàn và sức khỏe nghề nghiệp
301-1 / 301-2 Vật liệu / đầu vào tái chế	Chương 4.6 · Nguyên liệu	403-9 Thương tật lao động (thông tin về tỷ lệ)	Đã báo cáo số vụ; tỷ lệ năm 2026
302-1 / 302-3 / 302-4 Năng lượng & cường độ	Chương 4.3, 4.4 · Quản lý năng lượng	404-1 Giờ đào tạo trên mỗi nhân viên	Chương 5.5 · Đào tạo & giáo dục
303-1 / 303-3 / 303-5 Tương tác với nguồn nước	Chương 4.5 · Tài nguyên nước	404-2 Chương trình phát triển kỹ năng	Chương 5.5 · Đào tạo & giáo dục
303-2 / 303-4 Quản lý xả thải	Chương 4.5 · Quản lý nước thải	405-1 Đa dạng trong quản trị & nhân viên	Chương 5.7, 6.1 · Đa dạng & hòa nhập, HĐQT
305-1 / 305-2 / 305-3 Phạm vi 1 / 2 / 3	Chương 4.2 · Phát thải KNK	413-1 Gắn kết cộng đồng	Chương 5.8 · Đóng góp cộng đồng
305-4 / 305-5 Cường độ / giảm phát thải	Chương 3.3, 4.2 · Net Zero, KNK	414-1 Sàng lọc xã hội nhà cung cấp	Thông tin năm 2026
306-1 ... 306-5 Chất thải	Chương 4.7 · Quản lý chất thải		

PHỤ LỤC C: CHỈ MỤC SASB, THÔNG TIN BÁO CÁO

Chỉ mục SASB Bột giấy & Sản phẩm giấy (RR-PP) khép lại báo cáo: Phát thải Phạm vi 1, cơ cấu năng lượng, nước, nguồn xơ sợi và chỉ số hoạt động đều được công bố; Các chỉ tiêu chưa đủ dữ liệu, gồm phát thải không khí theo RR-PP-120a.1 và tỷ lệ nước tại khu vực có mức căng thẳng nguồn nước cao, được xác định là khoảng trống dữ liệu cần hoàn thiện trong năm 2026

MÃ SASB	CHỈ SỐ	VỊ TRÍ / PHẢN HỒI
RR-PP-110a.1	Tổng phát thải Phạm vi 1 toàn cầu	Chương 4.2 · KNK - 44.066,90 tCO_2td
RR-PP-110a.2	Chiến lược quản lý Phạm vi 1, mục tiêu và kết quả	Chương 3.3, 4.2, 4.3 · Lộ trình Net Zero, KNK, năng lượng
RR-PP-120a.1	Phát thải khí: Nitơ Oxit (Nox), Oxit lưu huỳnh (SOx) , bụi, chất ô nhiễm nguy hại	Chưa báo cáo; công bố khí thải ống khói mục tiêu năm 2026
RR-PP-130a.1	Năng lượng tiêu thụ: % lưới điện, % sinh khối, % tái tạo	Chương 4.3, 4.4 · Năng lượng, điện mặt trời · bảng nhiên liệu lò hơi
RR-PP-140a.1	Nước khai thác & tiêu thụ; % tiêu thụ tại vùng khan hiếm nước	Chương 4.5 · Nước - đã báo cáo; phân loại vùng khan hiếm nước - mục tiêu năm 2026
RR-PP-140a.2	Rủi ro quản lý nước và chiến lược giảm thiểu	Chương 4.5, 4.8 · Nước, nước thải, rủi ro khí hậu
RR-PP-430a.1	Xơ sợi gỗ từ rừng được chứng nhận, theo tiêu chuẩn	Chương 8.2 · Chuỗi hành trình sản phẩm; bột giấy nguyên sinh 0,07%
RR-PP-430a.2	Xơ sợi tái chế và thu hồi đã mua	Chương 4.6 · Nguyên liệu - 114.684 tấn xơ sợi tái chế từ giấy phế liệu thu hồi
RR-PP-000.A	Sản lượng theo dòng sản phẩm chính	Chương 2.8 · Sản phẩm - Medium, Testliner, Kraftliner

THÔNG TIN BÁO CÁO

HẠNG MỤC	CHI TIẾT
Công ty	Công ty Cổ phần HHP GLOBAL · HOSE: HHP
Trụ sở chính	194 đường Kiều Hạ, phường Đông Hải, Hải Phòng
Nhà máy	Lô CN2, Cụm công nghiệp Tiên Lãng
Liên hệ	ĐT (84-225) 324 6789 · info@hhpglobaljsc.com · www.hhpglobaljsc.com
Kỳ báo cáo	01/01 – 31/12/2025 · Chỉ áp dụng cho công ty mẹ
Khung báo cáo	Tham chiếu GRI & SASB · cơ sở KNK theo ISO 14064-1:2018
Thẩm định	Thẩm định bởi Công ty True Quality Certifications (ISAE 3410) · Hỗ trợ kỹ thuật TEAMSUSTAiN

HHP GLOBAL

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

Cam kết bền vững thầm sâu từng thớ giầy

www.hhpglobaljsc.com | info@hhpglobaljsc.com | (+84) 225 324 6789